



DIỄN ĐÀN

Số 17

Ngày 01/04/1991

nội dung

Người Việt ở Bungary BỊ KHỦNG BỐ . . .	22
KINH TẾ - CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI	
Diệp viên Stb trong quốc hội	5
Quan hệ Xô Mỹ qua cuộc khủng hoảng ở vịnh Péc xích	6
Nhiệm kỳ tổng thống Hòa kỳ	6
Kết quả trưng cầu dân ý ở LX	7
17 tỷ dola trước khi rơi Hồngkông	7
Bế tắc	8
Nhật bản và phương pháp đào tạo nhân viên	9
Thùng rác của kinh tế học	11
DIỄN ĐÀN PRAHA 90' - 91'	
Trao đổi cùng Atakdale: Nhà treo	13
Cộng sản VN và phương thức cai trị	14
VĂN HÓA - VĂN NGHỆ	
Nguyễn Chí Thiện và Hoa địa ngục	19
Chuyện ở khu tập thể	20



tạp chí diễn đàn

do nhóm sinh viên và nghiên cứu sinh Việt nam tại Praha thực hiện

Chịu trách nhiệm: Trần Hồng Hà
Kolej Strahov XI/42
16 017 Praha 6.

Tel: 35 49 79, xin phòng 42.

Mọi thư từ, bài vở, tiền ủng hộ xin gửi về địa chỉ:

Lê Thanh Nhân
Samizdat Diễn Đàn
PEN CLUB, Národní 11
11 000 Praha I.

Tel: 22 26 51 - linka 04 - p. 111

Fax: (42) (02) 22 23 04

Số tài khoản ngoại tệ:

Devizový konto 34833 - 1010759 - 111
komerční banka
Na Příkopě 3 - Praha 1

Các bạn thân mến,

Chắc các bạn sẽ ngạc nhiên một cách thú vị khi nhận được số Diễn Đàn mới với hình dáng khác hẳn các số trước. Chúng tôi xin mạn phép các bạn thay bìa tờ báo với mục đích tận dụng cả trang này vì một lý do rất giản dị: Diễn Đàn phải tiết kiệm bởi giá giấy tăng quá cao. Số trang cũng phải giảm nên chúng tôi cố gắng chọn lọc những thông tin cần thiết nhất để phục vụ các bạn. Để giữ lại kỷ niệm về mười sáu số Diễn Đàn đã qua chúng tôi giành cho tâm bìa cũ một góc nhỏ khiêm tốn trên đầu trang này, mong các bạn hiểu và thông cảm cho chúng tôi. Tờ báo vẫn trung thành với các bạn và với tôn chỉ của mình mặc dù hình thức có thay đổi và chúng tôi mong rằng các bạn không vì thế mà mất cảm tình với Diễn Đàn. Mỗi đóng góp của các bạn đối với chúng tôi là quý giá vô ngần, nó khích lệ chúng tôi vững tâm bước tiếp trên con đường của mình, con đường của tất cả những người không thờ ơ với tương lai của đất nước và của chính bản thân.

Chào thân ái
BBT

Chúng tôi đã nhận được bài của các bạn sau đây: Nguyễn Hải Sơn (BRD); Nguyễn Anh Xuân, (Berlin, BRD); H.F.K (Ba lan); Thành Huy (Bratislava); Xương Rồng (Mladá Boleslav); Thạch Thảo (Praha); Đoàn Khả Nghiệp (Praha 5); Nguyễn Đình Ninh (Teplice);

Chúng tôi đã nhận được tiền ủng hộ của các bạn sau đây:

Hoàng Văn Bình, 100K (Hostopeče u Brna); Nguyễn Hồng Hạnh, 40K (Jablonec v Podji); Nguyễn Anh Dũng, 50K (Klášterec n/O); Quang Tuấn, 50K (Litoměřice); Nguyễn Việt Phương, 100K (Mělník); Milan Plzák, 100K (Neratovice); Nguyễn Thị Duyên, 50K (Plavý); Jiří Vinš, 200K (Praha); Lương Văn Tích, 100K (Praha 4); Đoàn Khả Nghiệp, 30K (Praha 5); Nguyễn Minh Hồng, 100K (Praha 6); Phạm Xuân Thu, 50K (Sedlčany); Một bạn đọc Leipzig (Đức) 10. DM

Hoài Hương, 50DM (BRD); Nguyễn Công Thắng, 200DM (BRD); Từ Công Khương, 100K (BRD); Nguyễn Anh Xuân, 20DM (Berlin, BRD); Ngô Đình Sơn, 50K (České Budějovice); Giang Lương Tâm, 50K (); Đinh Thị Thu Hồng, 50 K (Bavorov); Lê Minh Trang, 50K (Bratislava); Thành Huy, 20K (Bratislava); Hai Chí, 50K (Brněnec); Bạch Sơn Hà, 50K (Chomutov);

Chúng tôi đã nhận được thư từ của các bạn sau đây:

Đỗ Quyên (BRD); Phạm Hùng (BRD); Từ Công Khương (BRD); Nguyễn Anh Xuân (Berlin, BRD); Nguyễn Bắc (SSSR); Giang Lương Tâm (); Lê Minh Trang (Bratislava); Thành Huy (Bratislava); Thành Huy (Bratislava); Đinh Hoàng Giang (Brno); Hai Chí (Brněnec); Bạch Sơn Hà (Chomutov); Nguyễn Anh Dũng (Klášterec n/O); Majner Slavek (Mladá Boleslav); Xương Rồng (Mladá Boleslav); Nguyễn Việt Phương (Mělník); Nguyễn Thị Duyên (Plavý); Đoàn Khả Nghiệp (Praha 5); Nguyễn Xuân Quang (Praha 6); Nguyễn Xuân Quang (Praha 6); Trọng Diệp (Semily); Một bạn đọc (Teplice); Nguyễn Đình Ninh (Teplice).

Xin chân thành cảm ơn các bạn. BBT Diễn Đàn rất mong nhận được sự cộng tác, đóng góp và thư từ trao đổi tiếp theo của các bạn.

TIN THẾ GIỚI

ÂN XÁ TẠI NAM PHI

Một trong những lãnh tụ của Cảnh hủu da trắng Nam phi Piet Rudolph và 39 người chống chế độ apartheid sẽ được tha trong vài ngày tới trên cơ sở thỏa thuận tháng 8 năm ngoái giữa chính phủ và lãnh đạo Đại hội dân tộc Phi (ANC). Theo thông báo của Bộ trưởng công lý Nam phi Coetsee thì 2 trong số những người này đã được giảm án chung thân vì "các hành động khủng bố" và chuẩn bị "các âm mưu chống chính phủ".

(Mladá Fronta Dnes 20/3)

IZRAEL: SẼ KHÔNG TRẢ GI CẢ

Thủ tướng Izrael J. Samir hôm thứ hai 18/3 đã loại bỏ khả năng trả lại cao nguyên Golan cho Syrie để đổi lấy hòa bình. Với mục đích làm khó việc trao trả vùng đất này, Izrael đã tăng gấp đôi số dân Do thái ở đây lên. Chính Bộ trưởng bộ xây dựng nhà của Izrael đã nói các nhà báo rằng đã tiến hành xây dựng 1 200 căn hộ ở cao nguyên này và năm tới cũng sẽ xây với một số lượng như thế. Cũng theo ông tathì số dân Do thái sẽ được nâng từ 11 000 hiện nay lên 20 000 người.

(Mladá Fronta Dnes 20/3)

MÔNG CỔ TRỞ LẠI CHỮ VIẾT TRUYỀN THÔNG

Từ năm 1994, Mông cổ sẽ quay trở lại với chữ viết truyền thông của mình kể cả trên lĩnh vực nhà nước. Quyết định này đã được chính phủ thông qua. Chữ viết cũ được lấy cơ bản từ bộ chữ của người Ujgur từ thế kỷ 12-13. Chữ viết này có điều đặc biệt là viết từ trên xuống dưới và từ trái sang phải. Bộ chữ này đã bị thay bằng bộ chữ Nga vào năm 1941.

(Mladá Fronta Dnes 21/3)

WALESA SANG MỸ

Hôm qua 20/3, tổng thống Mỹ G. Bush đã tiếp tổng thống Ba lan L. Walesa trong cuộc đi thăm Mỹ 6 ngày. Trong buổi đón tại Nhà trắng, Bush tuyên bố rằng Mỹ xóa cho Ba lan 70% nợ để tạo điều kiện thành công cho những cải cách kinh tế tại nước này. Tổng thống L. Walesa đáp lại rằng việc giảm nợ cho Ba lan của Mỹ sẽ tạo cho đất nước của ông "những khả năng mới mẽ và quan trọng".

(Mladá Fronta Dnes 21/3)

FIDEL SẼ KHÔNG LƯÌ BƯỚC

"Sự bảo toàn LX như là một nước XHCN toàn vẹn đối với Cuba có một ý nghĩa lớn không chỉ trong kinh tế mà cả trong chiến lược và quân sự. LX như là một Liên bang các nước cộng hòa XHCN đối với Cuba là một đồng minh chiến lược và quân sự không thể thay thế được". Những điều này được công bố tại Cuba trong bản tin chính thức như là một phản ứng đối với kết quả cuộc trưng cầu dân ý tại LX. "Cuba, nước luôn phải đương đầu với sự phong tỏa kinh tế và sự đe dọa can thiệp quân sự của Mỹ và những âm mưu ám sát các đại diện cao cấp, có người đồng minh chính tại LX. Do đó những người Cuba đón nhận với sự hài lòng lớn kết quả đầu tiên của cuộc trưng cầu dân ý này, khi phần lớn đồng ý bảo toàn những đặc điểm hiện tại của LX", hãng thông tấn Prensa Latina nhấn mạnh. Bản tin chính thức trên cũng đã nêu lại những lời nói của đại diện tối cao F. Castro: "Cách mạng Cuba sẽ tiếp tục ngay cả khi không còn tồn tại LX và sự tan rã của LX sẽ không bao giờ làm cho Cuba rời khỏi con đường XHCN".

(Mladá Fronta Dnes 21/3)

THẤT NGHIỆP TẠI ĐÔNG ĐỨC

Ngày 21/3, tại nhiều nơi của các bang Brandenburg, Thüring và Sachsen trên đất Đông Đức cũ, khoảng 10 ngàn công nhân luyện thép đã bãi công một giờ đòi tăng lương và thể hiện sự lo ngại mất việc. Cũng ngày khoảng 40 ngàn người đã bãi công tại Erfurt phản đối nạn thất nghiệp đang tiếp tục tăng. Theo những số liệu chính thức thì đã có khoảng 700 ngàn người Đông Đức không có việc làm. Ứng cử viên Đảng dân chủ xã hội (SPD) vào chức thủ tướng trong kỳ bầu cử tháng 12 tới O. Lafontaine phản ứng với tình hình nóng bỏng hiện nay tại Đông Đức đã kêu gọi chính phủ H. Kohl từ chức. Ngược lại thủ tướng bang Brandenburg M. Stolpe, cũng là người trong đảng SPD, cho rằng tình hình hiện nay tại các bang mới không phải do chính phủ Kohl mà là do 40 năm kinh tế XHCN của Đông Đức cũ.

(Mladá Fronta Dnes 22/3)

ĐẢO ĐỔI LẤY DOLLAR

Nhật bản có khả năng giúp đỡ LX 28 US\$ nếu LX trả lại cho Nhật 4 hòn đảo Curil đã bị quân đội Xô viết chiếm đóng sau chiến tranh thế giới thứ hai. Theo tờ báo Nhật Jomiuri Simbun thì một tỷ sẽ được dùng cho công nghiệp ô tô, một tỷ cho sự phát triển các nhà máy hóa dầu và 2 tỷ cho việc khai thác dầu và khí đốt tại đảo Sakhalin. Toàn bộ đề án sẽ được Ichio Ozava, tổng thư ký đảng dân chủ tự do đang cầm quyền (LDP) chính thức trao cho LX trong cuộc hội đàm 24/3 tới với M. Gorbachov.

(Mladá Fronta Dnes 22/3)

LỜI ĐỀ NGHỊ TỪ MOSCOW

Giới lãnh đạo Xô viết đã đề nghị Litva bắt đầu tiến hành ngay lập tức đàm phán về sự độc lập. Theo người phát ngôn của quốc hội Litva A. Azubalis thì chủ tịch quốc hội V. Lansbergis đã nhận được bức điện từ phó thủ tướng LX V. Doguzijev trong đó đề nghị tiến hành đàm phán trong tuần tới. Azubalis tuyên bố rằng lãnh đạo Litva bước tới khả năng này một cách dễ dặt và đề cập rằng trước khi tiến hành đàm phán, các lực lượng quân đội Xô viết phải kết thúc chiếm đóng các tòa nhà tại thủ đô của Litva. Những ngôi nhà này đã bị chiếm đóng từ tháng 1 năm nay bằng vũ lực.

(Mladá Fronta Dnes 23/3)

TỘI PHẠM TIẾP KHẮC TẠI ÁO

Trong tổng số các vụ phạm tội tại Áo thì số đóng góp của tội phạm nước ngoài đã tăng lên 18,4% trong năm ngoái so với 14% được ghi nhận trong năm 1989. Số trường hợp phạm tội nhiều nhất là do những người Nam tư gây ra: 8428. Thứ 2 là người Thổ 3600 và thứ 3 là những công dân Tiệp khắc, 3007 trường hợp.

(Mladá Fronta Dnes 19/3)

NGOẠI TRƯỞNG ĐỨC H. GENSCHER ĐẾN MOSCOW

Ngày 17/3, ngoại trưởng Đức H. Genscher đã bay sang Moscow tiến hành chuyến đi công can 2 ngày tại LX. Ông đã hội đàm với ngoại trưởng LX tổng cộng 7 tiếng và với M. Gorbachov 3 tiếng. Trong cuộc họp báo sau đó, ông nói rằng các cuộc hội đàm rất "có ích và có tính xây dựng" và đó là bước đầu rất quan trọng của một quá trình mới trong quan hệ Xô-Đức. H. Genscher ghi nhận rằng trong cuộc nói chuyện với M. Gorbachov, ông đã có được cảm tưởng là "tổng thống vẫn rất cứng quyết tiếp tục thực hiện đổi mới và biết rõ những vấn đề đang tồn tại".

(Mladá Fronta Dnes 18-19/3)

MỸ RÚT KHỎI VÙNG VỊNH

Các đơn vị quân đội Mỹ sẽ ở lại phía nam Irak, Cô-cét, Ả-rập Xê-út "vài tháng nữa" chừng nào LHQ và các nước Ả-rập chưa có khả năng thay thế các lực lượng này. Tướng Powell cũng nói thêm rằng trong kế hoạch rút quân khỏi vùng này đã có khoảng 100 ngàn lính Mỹ đã trở về Mỹ hoặc châu Âu.

(Mladá Fronta Dnes 25/3)

ĐÁNH NHAU TẠI AFGHANISTAN

Ngày hôm qua 24/3, xung quanh thành phố Chost phía đông Afghanistan đã diễn ra những trận đánh nhau ác liệt giữa lực lượng Mudzahi và quân chính phủ của tổng thống Nadzibullah. Theo các nguồn tin ngoại giao và của phiákhỏi nghĩa thì quân chính phủ đã cố xiết chặt quân khỏi nghĩa bằng cả tên lửa Scud và bom napal. Thành phố Chost, chỉ cách biên giới Pakistan 25 km, trong 10 ngày cuối cùng là mục tiêu tấn công của quân khỏi nghĩa.

(Mladá Fronta Dnes 25/3)

BUSH - GORBACHOV

Nhà trắng hôm 26/3 khẳng định là tổng thống Mỹ G. Bush đã gửi cho M. Gorbachov một bức thông điệp riêng. Bush trong thư của mình đòi hỏi bước tiến nhanh hơn trong cuộc đàm phán về kiểm tra trang bị vũ trang. Hiệp ước về giảm vũ khí chiến lược (START), đáng lẽ được ký trong cuộc họp thượng đỉnh dự kiến vào tháng 2, đến nay vẫn chưa được hoàn tất. Điều này cùng với những vấn đề khác đã làm thay đổi ngày tổ chức cuộc họp thượng đỉnh. M. Gorbachov và G. Bush đang lễ đã gặp nhau vào tháng 2 vừa rồi theo thỏa thuận nhưng do chiến tranh tại vùng Vịnh và các sự kiện tại các nước vùng Baltich mà cuộc họp đã không thành. LX đã đưa ra đề nghị họp vào tháng 5 nhưng phía Mỹ cho rằng tất cả phụ thuộc vào bước tiến trong các cuộc đàm phán về giải trừ quân bị.

(Mladá Fronta Dnes 27/3)

NGƯỜI VIỆT NAM NỔI GIẬN TẠI SOFIA

Hàng nghìn công nhân VN nổi giận sau cuộc đàn áp của cảnh sát Bulgaria hôm chủ nhật, đã định thực hiện một cuộc tuần hành tại Sofia với xác người đồng bào bị giết của mình đến tòa nhà quốc hội. Hàng trăm cảnh sát và lính đặc biệt chống khủng bố đã chặn họ lại. Những người VN tử chối trao xác người đồng bào bị cảnh sát bắn chết khi giải tán vụ đánh nhau giữa những người VN và tài xế taxi trong khu Krasna Poljana, nơi những người VN ở.

Bộ ngoại giao VN đã trao cho chính quyền Bulgaria lời phản đối, đòi bồi thường tất cả mọi thiệt hại cho người VN và yêu cầu Sofia hãy thả hết những người VN đang bị giam giữ. Một nhân viên ngoại giao VN, người đã trực tiếp chứng kiến vụ đụng độ này, khẳng định rằng có 10 người VN bị thương và 28 bị bắt giữ.

(Mladá Fronta Dnes 19/3)

DỊCH TẢ HOÀNH MÀNH Ở PERU

Từ khi những trường hợp đầu tiên được ghi nhận vào cuối tháng 1.91 dịch tả đã phát triển và lan rộng với một tốc độ diễn biến ở Peru. Đến nay đã có hơn một trăm nghìn người bị mắc bệnh và 609 trường hợp tử vong. Bệnh dịch tuy dễ chữa nhưng rất nguy hiểm này đã bao trùm cả đại bộ phận đông dân cư của Peru và lan sang cả những nước láng giềng như Equador và Columbie. Các chuyên gia cho rằng bệnh dịch lan truyền theo đường sông nước và tình trạng cơ sở vật chất tồi tàn, vệ sinh thấp kém của các bể trữ nước uống, sự thiếu thốn phương tiện, thuốc men, thông tin không đầy đủ đã góp phần cho bệnh dịch phát triển. Hơn nữa thói quen ăn cá sống như một món ăn phổ biến, cơ truyền dân tộc cũng đóng một vai trò quan trọng. 4/5 số bệnh nhân bị nhiễm dịch qua món ăn ngon lành nhưng nguy hiểm này.

(Theo Mladá Fronta Dnes 28.3.91)

GORBACHOV TỬ CHỨC ?

Đại tá xô viết Alknis tuyên bố rằng Tổng thống Gorbachov sẽ phải tử chức "trong vòng vài tháng" vì bị phê phán kịch liệt do hậu quả gây càng xấu đi của nền kinh tế Liên xô. Trong trả lời hàng thông tấn Nhật Kjodo, Alksnis nói rằng Gorbachov sẽ phải thoái vị do áp lực của hàng trăm triệu người với khẩu hiệu "Chúng tôi muốn bánh mì chứ không cần dân chủ". Trả lời câu hỏi ai sẽ thay thế Gorbachov, Alksnis nói rằng ông ta biết một người rất có năng lực nhưng không nêu tên.

(Lidové noviny 25/3)

ALBANIE: PHE ĐỐI LẬP TIN VÀO THẮNG LỢI

Lãnh tụ Đảng dân chủ đối lập mạnh nhất ở Albania, Gramoz Pasko trong cuộc họp báo ngày 23/3 tại Aten (Hy Lạp) tuyên bố rằng phe đối lập trong cuộc bầu cử quốc hội ngày 31/3 tới sẽ chiến thắng và giành được ít nhất 60 và có thể 90% số phiếu. Ông nói rằng chế độ Albanie đang cố gắng bằng mọi cách đe dọa những người sẽ đi bầu. Họ còn dọa rằng sẽ lấy đầu văn tay để xác định xem ai bầu cho phe đối lập. Tình hình hiện nay ở Albanie ông cho là hỗn loạn và tai họa.

(Lidové noviny 25/3)

TẤT CẢ LÀ DO CIA

Trong cuộc họp tuần trước, các đại biểu quốc hội thuộc nhóm Sojuz, gồm những đại diện báo thu của đảng trong Xô viết tối cao LX, đã phê phán kịch liệt M. Gorbachov và chính sách cải tổ của ông. Nhân viên của viện nghiên cứu thuộc Bộ nội vụ liên bang V. Ovcinskij đã đưa ra những phân tích mà theo ông thì kế hoạch vai trò chính trong sự tan rã của LX hiện nay là Cơ quan tình báo Mỹ (CIA). "Cách mạng nhung lụa" ở Đông Âu đã làm cho trong nhiều nước cộng hòa "lực lượng phá xít" giành được thế lực. Điển hình là Gruzie và Mondavie. Ông nói, chủ tịch quốc hội Gruzie và thủ tướng Mondavie "phải bị buộc tội chống nhân dân". Tuy vậy, việc tước quyền của Gorbachov, Ovcinskij cho là chưa cần thiết. Nhóm Sojuz cũng kêu gọi những thành viên tích cực của phong trào Nga dân chủ hãy "kết thúc tất cả những hành động lôi kéo dân chúng, nhất là thợ mỏ rời khỏi công việc, và hãy tập trung vào "sự phát triển đất nước bằng quá trình ổn định chính trị trong nước".

(Mladá Fronta Dnes 26/3)

BIỂU TÌNH LỚN Ở MATXCOVA

Ngày 28.3.91 một cuộc biểu tình lớn với hàng trăm nghìn người tham gia tại Matxcova đề ủng hộ Boris Jelsin, chủ tịch quốc hội Cộng hòa liên bang Nga và phản đối đường lối chính trị dè dặt, ngả về phe bảo thủ, quân sự điều hậu của tổng thống Gorbachev. Đoàn biểu tình đã giương cao những khẩu hiệu: "Jelsin muôn năm", "Gorbachev cút đi", "Đảng CSLX trong hồ rác của lịch sử" và "hệ thống độc quyền và bộ máy đang thối rữa hãy cút đi"... biểu lộ rõ sự ủng hộ của mình với đường lối chính trị của Boris Jelsin và sự chán ngán đối với đường lối của Gorbachev đã dẫn đến thậm trang kinh tế của đất nước hiện nay. Đoàn biểu tình đã bị chặn lại của quân đội và bộ nội vụ chặn lại và giải tán trên đường dẫn đến trung tâm. Để thi hành lệnh cấm hội họp biểu tình của tổng thống Gorbachev vừa đưa ra trong tuần trước hàng nghìn lính đã được gọi từ vùng lân cận về thủ đô Matxcova, tập trung chủ yếu ở trung tâm thành phố.

(Theo đài BBC 28.3.91)

HIỆP ĐỊNH GIỮA TIỆP KHẮC VÀ NGA

Ngày 25.3.91 phó thủ tướng chính phủ liên bang TK Václav Vales và phó chủ tịch chính phủ Cộng hòa Liên bang Nga Inga Grebyševova đã ký tại Matxcova bản hiệp định giữa hai chính phủ về các quan hệ kinh tế và hợp tác khoa học kỹ thuật. Đối với Nga đây là bản hiệp định với nước ngoài đầu tiên thuộc loại này.

(Theo Mladá Fronta Dnes 26.3.91)

TIN TIẾP KHÁC

TIẾP KHÁC VÀ HUNGARY ĐƯỢC TIN TƯƠNG NHẤT

TK và Hungary là những nước XHCN cũ ở Đông Âu. hấp dẫn nhất đối với các nhà đầu tư nước ngoài theo đánh giá của một hãng Mỹ Ernst and Young dựa trên 6 tiêu chuẩn: TK đứng đầu trong tiêu chuẩn trả nợ nước ngoài; cùng với Hungary đứng đầu tiêu chuẩn ổn định tình hình chính trị, sự ổn định của nền kinh tế hiện tại; đứng sau Hungary về cơ sở kinh doanh hạ tầng; đứng sau LX về độ lớn trong khả năng buôn bán (do diện tích rộng lớn của LX).

Toàn thể trong bậc thang đánh giá, TK và Hungary đứng thứ nhất, Ba lan đứng thứ hai, Bulgaria và LX đứng thứ ba và cuối cùng là Rumania. (Theo Mladá Fronta Dnes 26.3.91)

DÂN SLOVAK KHÔNG TIN TƯƠNG VÀO TỔNG THỐNG

Gần liên với bầu không khí căng thẳng ở Slovakia, tư tưởng chia rẽ và dân tộc chủ nghĩa của dân Slovak thì lòng tin của họ vào tổng thống, chính phủ và quốc hội liên bang giảm xuống rõ rệt (dưới 50%). Theo số liệu mới nhất của viện thăm dò dư luận thì chỉ có đường lối chính trị đối ngoại được dân chúng tin tưởng nhất với sự đồng ý của 64% dân số toàn liên bang. Chỉ có 1% hài lòng với mức sống hiện tại của mình, 9% thì chấp nhận, còn lại đều nói lên sự thất vọng của mình trước mức sống hiện nay. Các chuyên gia cũng đánh giá rằng dân Slovak thất vọng nhiều hơn dân Séc, và ở Slovakia có đến 77% số dân cho rằng tư nhân hoá là cơ hội để đầu cơ và xoay xở. (Theo Mladá Fronta Dnes 27.3.91)

XÉT XỬ CÁC NHÀ LÃNH ĐẠO CHẾ ĐỘ CŨ

Các bộ trưởng của chế độ cũ: Chňoupek, Juong và Kapoun bị truy tố vì tội lợi dụng chức quyền chiếm đoạt và làm thất thoát tài sản nhà nước (nhất là ngân khoản ngoại tệ). Những người này đã bị tạm giam trong thời gian điều tra và xét xử. Sự mất mát các văn bản chứng từ và việc tiết lộ các thông tin đã gây rắc rối thêm cho công việc điều tra. Ngoài ra các quan chức cao cấp khác như Bilák, Zák, Ler, Potác, Stejskal cũng đang bị truy tố vì những tội tương tự. (Theo Mladá Fronta Dnes 19 và 20.3.91)

HỘI NGHỊ CÁC GIA ĐÌNH VIỆT - TIẾP

Ngày 23.3.91 tại Plzeň Hội kiều dân Việt - Nam đã được thành lập. Chủ tịch Ủy ban lâm thời của Hội, kỹ sư Ngô Văn Chính đã phát biểu trong hội nghị thành lập Hội: "Hiện nay ở TK có ít nhất một ngàn rưỡi cặp vợ chồng Tiệp - Việt, vì vậy có đầy đủ lý do để họ - giống như ở Mỹ, Đức, Pháp, Hà lan và những nước khác - có được một tổ chức tập trung lại và bảo vệ quyền lợi của mình.

Tổ chức tự nguyện này ngoài hàng loạt hoạt động văn hóa sẽ còn cố gắng giải quyết các vấn đề quan trọng khác: loại trừ mọi hình thức phân biệt chủng tộc, giúp đỡ người VN thâm nhập cuộc sống xã hội TK, để người Tiệp có một cách nhìn khách quan hơn về người VN - những người lao động nước ngoài tốt nhất ở TK theo như ý kiến từ phía lãnh đạo các công ty, xí nghiệp có người lao động VN.

Kỹ sư Huy Hoàng, thực tập sinh khoa học tại trường đại học Điện Máy Plzeň, công của một cô gái Tiệp cũng nói: "Chúng tôi sẽ làm tất cả để những người dân ở đây hiểu rằng chúng tôi không phải là trở ngại mà hơn nữa sẽ góp phần vào sự phát triển của TK. Trong bầu không khí căng thẳng ở TK hiện nay, những cặp vợ chồng Tiệp - Việt đã phải chịu đựng rất nhiều sự chế bai để bêu xấu như khinh miệt của dư luận thì chỉ có những mối quan hệ thực sự thẳng thắn và bền vững mới có thể duy trì tiếp tục và dần dần hơn nữa." (Theo Mladá Fronta Dnes 25.3.91)

LÍNH TIẾP Ở VÙNG VỊNH

Đội quân phòng chống chất độc hóa học của TK tham gia chiến tranh vùng Vịnh vẫn ở lại đây đến khi nào tình hình trong vùng được ổn định và có lẽ đến khi nào tự bản thân Arab Saudi đề nghị. Các thiết bị quân sự phòng chống chất độc hóa học đã được bán cho phía Arab Saudi, hiện tại đội quân này chia làm nhiều nhóm với nhiệm vụ canh gác bảo vệ cơ quan ngoại giao của TK ở Oot, kiểm tra môi trường trong vùng có chiến sự trước đây. Tổng số lính TK ở đó là 198, ngoài lương, phía Arab Saudi trả thêm phụ phí công tác cho mỗi người lính Tiệp 2400 đến 3000 US\$/tháng tùy theo cấp bậc (chỉ huy tiểu đoàn được 3200 US\$). Các quan chức cao cấp TK cho rằng đội quân này có thể rút về nước trong vòng hai tháng tới. (Theo Mladá Fronta Dnes 21.3.91)

TỔNG THỐNG HAVEL THĂM CÁC NƯỚC TÂY ÂU

Chuyến chu du của tổng thống TK Vaclav Havel kéo dài từ ngày 17.3 đến 23.3 bắt đầu từ lãnh địa Lucebur, Bỉ, Hà lan và kết thúc tại Pháp. Ông đã gặp gỡ và hội đàm với các vị đứng đầu nhà nước cũng như các quan chức cao cấp, các nhà kinh doanh của các nước sở tại bàn về các khả năng hợp tác kinh tế, buôn bán và đầu tư trên cơ sở bình đẳng hai bên cùng có lợi. Sự kiện quan trọng nhất trong chuyến đi thăm này là các cuộc gặp gỡ với những bài phát biểu quan trọng có tính chất lịch sử của tổng thống Havel trước Hội đồng quản trị Cộng đồng châu Âu (EC), trước quốc hội châu Âu và đặc biệt là trong trụ sở khối NATO (với sự có mặt đầy đủ của 16 thành viên liên minh quân sự mạnh nhất thế giới này) như một lãnh tụ đầu tiên của một trong các nước Đông Âu có mặt tại đây.

Mặc dầu chuyến đi thăm không đưa lại một kết quả cụ thể nào, cũng như không có một hiệp ước nào được ký kết, nhưng nó cũng đã mở ra những triển vọng to lớn cho chặng đường phát triển sắp tới của TK, trong đó có việc chuẩn bị các điều kiện phương hướng cho sự gia nhập của TK vào EC, được nêu bật trong các cuộc hội đàm và các bài phát biểu của tổng thống Havel như một nguyện vọng to lớn của TK (mặc dù EC vẫn rất còn dè dặt trong vấn đề này). Đồng thời tổng thống thông báo về tình hình chính trị ở TK, đặc biệt là vấn đề Slovakia. Các quan chức cao cấp những nước chủ nhà và những tổ chức nói trên cũng đã khẳng định rằng những hiệp ước kinh tế, buôn bán và đầu tư chỉ có thể ký kết, thực hiện và phát triển có hiệu quả chừng nào TK vẫn là một liên bang toàn vẹn. (Theo báo chí TK từ 18.3 đến 24.3.91)

CHIẾC XE TĂNG XÔ VIỆT CUỐI CÙNG RỜI TIẾP KHÁC

Ngày 27.3.91 toàn bộ xe tăng quân đội LX có mặt ở TK từ cuộc xâm lược năm 1968 đã trở về nơi xuất phát của mình. Hiện nay chỉ còn lại 82 xe bọc thép chiến đấu của bộ binh, 30 pháo và súng cối bắn trong trại lính LX Milovice, tổng số lính và chuyên gia quân sự LX còn lại ở TK là 9500. Số này sẽ được rút hết về nước trước ngày cuối cùng của tháng 5. (Theo Mladá Fronta Dnes 28.3.91)

CHẤM DỨT NHỮNG LỜI HỨA HẸN HÙNG HỒN

Ngày 27.3 trong cuộc họp chung lần thứ 14 của cả hai nghị viện quốc hội Liên bang TK, thủ tướng Marian Califa đã báo cáo tình hình hiện tại của nền kinh tế TK. Thủ tướng nói rằng: "sân khấu chính trị đã đưa ra những lời hứa hẹn cũng như sáng kiến nông nhậy nhưng không có căn cứ thực tiễn cụ thể. Từ đầu năm đến nay, tổng thu nhập quốc dân liên tục giảm xuống, giá cả hàng hóa tăng vọt đầu năm thì nay nhìn chung đã ổn định và thậm chí còn hơi hạ xuống ở một vài mặt hàng. Số người thất nghiệp tính đến cuối tháng 2.91 là 152 nghìn tức là 2% lực lượng sản xuất. Nhìn chung trong thời gian vừa qua các cải cách kinh tế đã đi theo đúng kế hoạch và chính phủ TK sẽ cương quyết giữ đúng trình tự cải cách kinh tế này." (Theo Mladá Fronta Dnes 28.3.91)

Mục Tin tức do Triệu Đức Tuấn phụ trách.

TÌNH HÌNH IRAC

Trong thời gian vừa qua, tình hình chiến sự tại Irac vẫn tiếp tục diễn ra gay gắt. Các phía đối đầu tuyên bố đã chiếm được nhiều thành phố miền bắc và nam Irac và đang tiến về thủ đô Baghdad. Để đàn áp các nhóm khởi nghĩa này, quân đội chính phủ Irac đã sử dụng cả tên lửa, trực thăng, máy bay và theo một vài nguồn tin thì cả bom napan nữa. Phía Mỹ cũng đã cảnh cáo Irac là nếu sử dụng không quân, mà phía đồng minh cho là vi phạm hiệp định ngưng bắn giữa hai bên thì lực lượng đồng minh sẽ có quyền can thiệp và thực sự điều đó đã xảy ra. Ngày 20.3, máy bay F15 của Mỹ đã bắn cháy một máy bay ném bom SU 22 của Irac. Irac cũng đã nhiều lần buộc tội Iran cử những nhóm phá hoại, lợi dụng tình hình hỗn loạn, xâm nhập Irac với mục tiêu phá hoại phân hạ tầng cơ sở còn lại của Irac. Sau thất bại của Irac trong chiến tranh vùng Vịnh vừa qua, Iran từ quan điểm trung lập đã chuyển sang chống lại S. Hussein. Điều này cũng dễ hiểu vì các nhóm nổi dậy ở phía nam Irac là các nhóm đạo Hồi theo kiểu Iran. Và trước đây không lâu giữa hai nước đã từng có cuộc chiến tranh kéo dài tám năm mà S. Hussein thời đó như là một người hùng bảo vệ thế giới Arab chống lại sự lấn trấn của đạo Hồi từ Iran.

Ngày 21.3, lệnh thiết quân luật đã phải thi hành tại thủ đô Baghdad để ngăn ngừa sự chống đối lại S. Hussein có thể xảy ra ngay tại đây. Sự phong tỏa của thế giới và cuộc nội chiến đã đem đến cho Irac sự thiếu thốn trầm trọng chủ yếu là lương thực, năng lượng, thuốc men, ... Hàng ngàn người, trong đó có cả trẻ em đang ở trong tình trạng thiếu ăn và trong các bệnh viện thì không có thuốc. Điều này đã dẫn đến việc nhiều người, Irac phải rời bỏ tổ quốc di tản sang các nước khác. Đối với chiến sự hiện nay tại Irac, Mỹ đã tuyên bố là sẽ không can thiệp vào. Mỹ và đồng minh sẽ chỉ tiêu diệt những máy bay của Irac xâm phạm vào vùng đất ranh giới do hiệp ước đình chiến đã đặt ra.

Để ngăn ngừa mối họa tử bên trong có thể xảy ra và tăng thêm vây cánh của mình, tổng thống S. Hussein đã giải tán chính phủ cũ và thành lập một chính phủ mới gồm toàn những người thân cận có quan hệ họ hàng với mình và cũng ở trong đảng BAAS, chính phủ mới này ngay sau khi được thành lập đã tăng cường các hoạt động ngoại giao nhằm tháo gỡ sự cô lập, phong tỏa của thế giới đối với Irac phùng trong kỹ hợp vừa qua Hội đồng bảo an LHQ vẫn ra nghị quyết duy trì sự bao vây, phong tỏa ở mức độ như cũ, nhất là trong vấn đề buôn bán vũ khí chẳng nào tình hình Irac chưa ổn định và vấn đề là mối họa gây chiến đối với các nước láng giềng trong vùng Vịnh. Chỉ có vấn đề cứu trợ nhân đạo lương thực, thuốc men, ... là được nói lỏng hơn một chút. Chính vì vậy tổ chức lương thực và nông nghiệp của LHQ (FAO) đã quyết định một đợt viện trợ lương thực đặc biệt cho Irac.

(Theo báo chí TK từ 19 đến 27.3)

ĐIỆP VIÊN StB TRONG QUỐC HỘI

Có thể nói rằng trong những ngày vừa qua mọi việc của Quốc hội Liên bang TK đã bị đình trệ cả lại chỉ để xoay quanh một vấn đề thời sự nóng bỏng, "giật gân" là "vạch mặt chỉ tên" các công tác viên cơ quan an ninh (StB) của chế độ cũ còn ẩn náu trong quốc hội. Vấn đề này cũng thu hút sự chú ý của dư luận trong nước cũng như nước ngoài và làm sao lảng đi phần nào không khí chia rẽ căng thẳng, mang đầy tính "dân tộc chủ nghĩa" đang diễn ra ở Slovakia.

Việc thanh lọc do Ủy ban điều tra vụ việc 17.11 của Quốc hội Liên bang TK tiến hành. Trong thời gian dài làm việc, Ủy ban đã phải xem xét, tìm kiếm các chứng cứ, các biên bản của cơ quan an ninh đã bị thất thoát rất nhiều (cũng không loại trừ khả năng nhầm lẫn và các giấy tờ giả mạo), thậm chí nhiều nhân chứng, tư cách quan

chức cao cấp của chính phủ và các đảng phái chính trị như tổng thống Vaclav Havel, chủ tịch quốc hội Alexandr Duček, thủ tướng Marian Calfa, ... cho đến các nhân viên StB cũ. Ủy ban đã tuân thủ theo đúng nghị quyết số 94 của Quốc hội thông qua ngày 10.1.91, ủy quyền cho Ủy ban "phát hiện xem trong số đại biểu quốc hội ai đã được ghi nhận là công tác viên của StB... Nếu những người đó không chịu từ bỏ ghế đại biểu của mình thì tên của họ sẽ bị công bố...", theo đó Ủy ban không có vai trò như tòa án kết luận người nào có tội hay không mà chỉ phát hiện ra sự hợp tác của đại biểu đó với StB và báo cáo lên quốc hội, vì vậy Ủy ban đã từ chối yêu cầu của một đại biểu đòi hỏi chất vấn các nhân chứng trước quốc hội, nhằm chứng tỏ sự vô tội của mình. Đồng thời quốc hội đã biểu quyết phương thức công bố danh sách các đại biểu "nhân viên StB" bằng cách đọc trong kỳ họp quốc hội được truyền hình trực tiếp, và như vậy đã phù quyết quyết định của tòa án khu vực Praha 7 chống lại việc công bố danh sách trên, coi đó như một vụ phá hoại quyền tự do và danh dự công dân. Tòa án Praha 7 đã quyết định kiện vụ này lên tòa án châu Âu. Chính những mâu thuẫn trên cũng đã bộc lộ những lỗ hổng, yếu điểm, bất đồng ý kiến trong quốc hội về phương thức tiến hành giải quyết vụ "thanh lọc lớn" này. Trước đây những thiếu sót đó cũng đã xảy ra qua các phiên "thanh lọc nhỏ" trước khi cuộc bầu cử vào các cơ quan đại diện địa phương tiến hành vào năm ngoái.

Danh sách đại biểu "nhân viên StB" bao gồm: Josef Bartončík (đảng Nhân dân TK); Petr Burian, Jan Kavan, Rudolf Zukal (Điển dân Công dân); Zdenek Masopust, Jaromír Gebas, Lubomír Ledl (đảng CSTK); Boleslav Barta, Vaclav Tomis (Phong trào vì một nền dân chủ tự quản - Cộng đồng, Morava và Slezsko). Trước đó đã có ba đại biểu tự nguyện rút lui khỏi ghế đại biểu của mình khi biết được kết quả thanh lọc và vì vậy tên của họ không bị công bố. Những người còn "trụ" lại thì công bố quyết định bác bỏ, "nhưng lại buộc tội" cũng như các bằng chứng do Ủy ban điều tra đưa ra. Họ cũng trình bày những lý lẽ, bằng chứng của mình trước quốc hội nhằm chứng tỏ "sự trong sạch" qua mình với nội dung gắn tương tự như nhau như "bị bắt buộc hợp tác dưới áp lực của cơ quan an ninh hay biên bản chứng nhận sự hợp tác được lập ra mà không có sự đồng ý của đương sự với chữ ký giả và đương sự hoàn toàn không biết gì về việc này trong toàn bộ thời gian được coi là nhân viên cơ quan StB..." và đều yêu cầu đưa vụ việc của mình ra xét xử theo con đường tòa án, thậm chí cả tòa án của Quốc hội châu Âu. Nhưng ở đây cũng có vấn đề mà chủ tịch Ủy ban điều tra, thủ trưởng nội vụ chính phủ Liên bang đưa ra: "tại sao những người này không đưa ra những bằng chứng và những yêu cầu của mình trước khi công bố danh sách mặc dù họ đã được thông báo trước kết quả thanh lọc." Tất nhiên ở đây không thể loại trừ hoàn toàn được những nhầm lẫn, sai sót do sự thất thoát hồ sơ diễn ra sau ngày 17.11.89 và do những hồ sơ, biên bản giả mạo có thể có.

Cũng trong thời gian này cuộc thanh lọc đã được tiến hành ở các cơ quan cấp cao TK như văn phòng tổng thống, chính phủ liên bang và các nước cộng hòa. Những người bị phát hiện là có hợp tác với StB đều bị thải hồi (ví dụ như trong các cơ quan của chính phủ liên bang có tới 50 người bị phát hiện).

Mặc dù cuộc thanh lọc và công bố danh sách "điệp viên" này thu hút sự chú ý của dư luận nhưng báo chí nước ngoài vẫn phát biểu rất dè dặt, không bộc lộ rõ quan điểm của mình. Cũng có cảm tưởng rằng tạm thời họ có chung một ý kiến với thủ tướng chính phủ cộng hòa Séc Petr Pithart "Phương pháp thanh lọc và chủ yếu là cách nhìn nhận nó làm người ta liên tưởng tới những vụ vi phạm pháp luật. Người ta giả thiết đến 'tội lỗi', 'buộc tội', và 'trùng phat'. Tôi lo ngại rằng không chỉ Ủy ban điều tra mà ngay cả các đại biểu, lọt qua hay không lọt qua cuộc thanh lọc, các phương tiện thông tin đại chúng và cuối cùng là dư luận công chúng cũng nghĩ như vậy."

HN tổng hợp.

Quan hệ Xô - Mỹ qua cuộc khủng hoảng ở vịnh Péc-xích

David Willy

Hoa Kỳ đã phản ứng thế nào trước cố gắng dựng cuộc chiến ở vịnh Péc-xích của Gorbachev? George Bush công khai cảm ơn Moskva, nhưng thực tế theo một số chính giới Washington, ông không hoan nghênh điều này vì lẽ ông muốn tiến hành một cuộc chiến tranh lâu dài cho đến khi Iraq bị bại trận hoàn toàn và thế của Saddam Hussein bị suy yếu. Những bất ngờ sau chiến thắng có tính chất quyết định của đồng minh và sau khi tổng thống quyết định dừng cuộc chiến, tình hình đã đổi khác. Tất cả những biểu hiện cho thấy George Bush ủng hộ việc Gorbachev tiếp tục cầm quyền. Do thế lực KGB và những kẻ theo chủ nghĩa Stalin mạnh lên trong Đảng cộng sản Liên xô, Washington duy trì quan điểm: nếu Gorbachev bị thay thế có thể dẫn đến tình trạng đối đầu căng thẳng hơn. Bất kể thực sự ông cho là như thế nào đi chăng nữa thì tổng thống Bush cũng đã khen ngợi những nỗ lực của Gorbachev. Không có gì đáng nghi ngờ khi Nga xô kiên quyết ủng hộ quan điểm của Mỹ chống việc Iraq tấn công vào Kuwait. Điều này giúp cho người Mỹ không những tập hợp được một liên minh mà còn duy trì nó trong suốt 7 tháng. Washington đang ở thế ngoại giao mạnh, Nga xô không có quân đội trong vịnh, đặt điều kiện cho Iraq bảy giờ là tổng thống Bush, cũng chính ông giờ đây có quan hệ mật thiết với Ả-rập Xê-ut và Syrie hơn bất kỳ lúc nào trước đây. Ông Bush cũng là một nguyên thủ của một cường quốc kinh tế phương Tây mạnh nhất và có tiếng nói quyết định về việc trợ giúp kinh tế và tài chính của Hoả Kỳ và các nước Tây Âu khác cho nền kinh tế hỗn loạn của Nga xô. Người Mỹ có lẽ muốn Moskva tham gia vào những cuộc đàm phán mọi vấn đề về Palestin, đồng thời cũng muốn người Nga đảm bảo tái lập một nền hòa bình tại nơi đây. Những Washington lại có ảnh hưởng lớn đối với Israel, còn mặt khác Moskva lại có một loạt các vấn đề. Những kẻ Stalinist gây sức ép để Gorbachev theo đuổi một chính sách đối đầu với Mỹ. Khác với Hoa Kỳ Gorbachev mong muốn Saddam Hussein tiếp tục cầm quyền, cũng có thể Moskva sẽ nỗ lực giành ảnh hưởng ở các quốc gia mà Washington tin cậy như Jordani, Iran và Yemen. Và một điều chắc chắn là Nga xô muốn hạn chế ảnh hưởng của Hoa Kỳ ở Trung Đông, nơi mà họ ủng hộ người Ả-rập chống Israel. Còn Washington vẫn luôn lo ngại không những về hành động can thiệp vũ trang chống dân thường của Moskva ở các nước cộng hòa vùng Baltic cách đây vài tuần mà còn lo ngại về việc Nga xô không tôn trọng hiệp ước hạn chế vũ khí thông thường ký hồi tháng 11 năm ngoái tại Paris.

Người Mỹ đã hoãn hội nghị thượng đỉnh tháng 2, Gorbachev cần sự giúp đỡ về kinh tế, chính vì vậy ông ta phân đầu để ấn định lại ngày gặp gỡ này. Nhưng nếu thế lực của phái Stalinist lớn lên thì xác suất của cuộc gặp gỡ thượng đỉnh này sẽ giảm tỉ lệ nghịch với ảnh hưởng trên.

(BBC, 1.3.1991)
Người dịch: Nguyễn Anh Xuân (Đức)

NHIỆM KỶ TỔNG THỐNG HOA KỶ

Tháng này chúng ta nhớ lại lần thứ 40 ngày thông qua một đạo luật (phụ chương 22, hiến pháp Hoa Kỳ) mà theo đó tổng thống Hoa Kỳ chỉ được phép giữ chức không quá 2 nhiệm kỳ hay tối đa 10 năm. Đạo luật này giải quyết vấn đề mà người Mỹ đã bàn luận từ lâu, điều này có nghĩa là quan niệm về chính phủ được bổ sung bởi một đạo luật về cá nhân cầm quyền. Nhưng người soạn thảo hiến pháp khi hình dung ra đạo luật về nhiệm kỳ, tổng thống đã nghĩ đến nạn tham nhũng gắn liền với quyền lực, họ lo ngại rằng một số tổng thống tương lai sẽ tìm cách điều khiển, vào quá trình bầu cử để được bầu lại và thực chất họ trở thành những kẻ độc tài hay tổng thống suốt đời.

George Washington, tổng thống đầu tiên của Hoa Kỳ, người đã đưa Hoa Kỳ đến thắng lợi trong cuộc chiến tranh giành độc lập, Hiến pháp đầu tiên chưa có chương nào hạn chế nhiệm kỳ tổng thống, Washington tự hạn chế mình, chỉ giữ ghế tổng thống 2 nhiệm kỳ, mặc dù ông nổi tiếng đến mức cử tri có thể bầu lại ông làm tổng thống đến trọn đời. Suốt một thế kỷ rưỡi sau đó các tổng thống đều noi gương Washington. Năm 1940 Roosevelt đã phá bỏ truyền thống này khi ông tái cử và thắng cử lần thứ ba. Năm 1944 những người Mỹ ủng hộ tổng thống "chiến tranh" thậm chí còn bầu Roosevelt lần thứ tư.

Năm 1947 quốc hội bắt đầu thảo luận đạo luật về nhiệm kỳ tổng thống. Nhiều người lo ngại rằng người Mỹ không phải lúc nào cũng may mắn để có được những nguyên thủ quốc gia tâm cơ như Roosevelt vì vậy việc soạn thảo ra một đạo luật về vấn đề này là cần thiết. Đạo luật được quốc hội thông qua ngày 21-2-1951, theo đạo luật này một cá nhân không được giữ chức tổng thống quá 2 nhiệm kỳ và phó tổng thống giữ chức tổng thống (do tổng thống đương nhiệm chết hoặc phải từ chức vì một nguyên nhân nào đó giữa nhiệm kỳ) quá 2 năm chỉ được bầu lại không quá một lần.

Bằng đạo luật này Hoa Kỳ muốn ngăn chặn tham vọng của những kẻ muốn độc quyền, chiếm giữ ghế tổng thống và người Mỹ cũng thừa hiểu rằng ngay cả những nhân vật vĩ đại trong sáng nhất sau thời gian dài cầm quyền có thể bị nạn tham nhũng chính phục.

(Theo VOA 2-3-1991)

Sau khi quân đội đồng minh và Hoa Kỳ chiến thắng tại vịnh Ba Tư, uy tín của tổng thống Bush theo cuộc thăm dò của nhật báo "USA Today" thực hiện ngày thứ năm vừa qua, đã lên tới 91%. Vì dụ nếu cuộc bầu cử được tổ chức ngay bây giờ thì tổng thống Bush chắc chắn sẽ được tái cử với 76% người sẵn sàng bầu cho ông, chẳng cần biết ai tranh cử chống ông, và chỉ có 12% người bầu cho một ứng cử viên khác.

Một vị tổng thống có lúc uy tín cao nhất là Harry Truman, sau khi chiến tranh đệ nhị thế chiến chấm dứt, được 87%. Phiếu của tổng thống Bush nhiều hơn phiếu bầu cho các vị lãnh đạo quân sự. Nếu tướng tư lệnh chiến trường Norman Schwarzkopf được 38% tín nhiệm nếu một ngày nào ông muốn nhảy vào tòa bạch ốc. Có một số điểm nhiều hơn vị lãnh đạo quân đội nói trên là tướng Colin Powell, tổng tham mưu liên quân Hoa Kỳ được 43%.

Theo báo Dân Chủ ngày 5.3.1991

Kết quả trưng cầu dân ý ở Liên xô

Theo 'The Economist' 23.3.1991

Không nói thì chắc các bạn cũng đoán ra, cuộc trưng cầu dân ý với ý định giữ LX vào một mối tự nó đã vỡ ra thành mấy mảnh. Những phần khác nhau của LX hoặc biến đổi câu hỏi, thêm câu hỏi của riêng họ hoặc tẩy chay cuộc trưng cầu dân ý này. Có thể chia ra làm 4 loại:

1. Những nước cộng hòa tổ chức toàn bộ cuộc trưng cầu dân ý y nguyên mẫu, không thêm bớt. Chỉ có 5 trong tổng số 15 nước cộng hòa đồng nguyên câu hỏi của ông Gorbachov: "Ông/bà có cho là cần thiết phải bảo tồn Liên bang CHXHCN Xôviết như là một liên bang đối mới gồm những nước công hòa bình đẳng có chủ quyền, trong đó nhân quyền và tự do của tất cả các dân tộc được bảo đảm hoàn toàn hay không?"

Năm nước ngoan ngoãn đó là Belorussia (nơi có khoảng 83% trả lời CÓ), Azerbaijan (93%), Kirgizia (95%), Tajikistan (96%) và Turmenia (98%) - những con số khá nghi ngờ lại thời kỳ hoàng kim 99,9% của các cuộc bầu cử CÓ.

2. Những nước cộng hòa thay đổi câu hỏi. Kazakhtan hỏi: "Ông/bà có cho là cần thiết phải bảo tồn liên bang CH XHCN Xôviết như là một liên bang của các nước có chủ quyền hay không?". 94% trả lời CÓ.

3. Những nước cộng hòa tẩy chay cuộc trưng cầu dân ý: ba nước vùng Baltic (Litva, Latvia, Estoni) cộng với Gruzia, Armenia và Moldavia.

Chính phủ Moldavia lẫn chính phủ ba nước vùng Baltic đều không công nhận điều luật Xôviết - cơ sở của cuộc trưng cầu dân ý này. Ba nước vùng Baltic đã tổ chức trưng cầu dân ý của riêng họ từ tháng 2, hỏi xem cử tri có muốn độc lập hay không. Gruzia cũng sẽ làm như thế vào ngày 31.3, mặc dầu hai vùng trong Gruzia - Nam Ossetia và Abkhazia - đã tổ chức cuộc trưng cầu dân ý của ông Gorbachov vào ngày 17.3 và đại đa số bỏ phiếu muốn giữ Liên bang.

(...) Ở tất cả 3 nước vùng Baltic, một số người nói tiếng Nga đã tổ chức các trạm bỏ phiếu cho cuộc trưng cầu dân ý của ông Gorbachov. Mặc dù những lá phiếu đó hầu như nhất trí bảo toàn Liên bang, tổng số phiếu đếm được (500.000 phiếu ở Litva và Latvia, 250.000 phiếu ở Estonia) cho thấy rằng một nửa số người gốc Nga ở Latvia và Estonia cũng tẩy chay cuộc trưng cầu ý dân này.

Armenia từ chối không tham gia vì lí do khác. Nó nghi rằng câu "hiệp ước liên bang" mà cuộc trưng cầu dân ý thực chất đề cập đến sẽ tạo điều kiện cho Azerbaijan ngăn cản không cho vùng Nagorno Karabakh (vùng người Armenia sinh sống những năm sáu trong đất Azerbaijan) nhập vào Armenia. Armenia sẽ tự tổ chức lấy một cuộc trưng cầu dân ý đòi độc lập vào ngày 21.9. Moldavia từ chối không tổ chức trưng cầu dân ý với lý do là nó sẽ làm căng thẳng thêm mối quan hệ giữa các dân tộc ở đó. Vì thế người dân tộc Moldavia không đi bầu. Những người gốc Nga và Thổ-nhĩ-kỳ thì có: 650.000 bỏ phiếu cho việc bảo toàn liên bang. (24% số cử tri của Moldavia).

4. Những nước bổ sung thêm câu hỏi của riêng họ vào câu của ông Gorbachov.

Đó là Nga (Russia), Ukraina, Uzbekistan - bao gồm 79% số cử tri của toàn bộ Liên bang Xôviết.

Ukraina hỏi thêm câu: "Ông/bà có muốn Ukraina là bộ phận của một Liên bang các nước Xôviết có chủ quyền trên cơ sở của việc tuyên bố chủ quyền của nó hay không?" 80% trả lời CÓ cho câu hỏi này, nhiều hơn cho câu hỏi của ông Gorbachov (74%). Điều này sẽ tạo điều kiện cho các nhà lãnh đạo Ukraina nói rằng họ thì ký hiệp ước liên bang theo ý họ chứ không theo ý Moskva. (Uzbekistan đã

làm y như vậy và có kết quả tương tự). Ở vùng phía tây Ukraina còn có câu hỏi thứ ba: "Ông/bà có muốn Ukraina là một nước độc lập hay không?" - gần 90% trả lời CÓ.

Nước Nga là phức tạp nhất. Trong số 100 triệu lá phiếu, khoảng 70% trả lời CÓ cho câu hỏi của ông Yeltsin: "Ông/bà có muốn cuộc bầu cử trực tiếp chức tổng thống nước Nga hay không?" - xấp xỉ bằng số người trả lời CÓ cho câu của ông Gorbachov (71%). Nhưng cũng có một vài nơi từ chối không dùng câu hỏi của ông Yeltsin bởi vì họ muốn tách khỏi nước Nga và vì thế không muốn khuếch trương thanh thế của ông Yeltsin.

Bốn vùng trong nước Nga cho thêm câu hỏi thứ ba. Moskva hỏi dân chúng xem có thích bầu thị trưởng thành phố trực tiếp hay không (85% nói CÓ). Vùng Mariel ở bên dãy núi Ural hỏi về việc hợp pháp hóa tài sản tự thân (cử tri trả lời CÓ). Cử tri ở Kamchatka, mũi đui phía đông bắc Nga, nói rằng họ muốn hạn chế người vào vùng họ. Và dân đảo Kuril (Viễn Đông) được hỏi xem họ có muốn là một bộ phận của Nhật-bản hay không. 88% bảo KHÔNG!

Nhìn tổng thể, trong số cử tri đủ quyền đi bầu thì có 80% đến phòng bỏ phiếu, và khoảng 76% số phiếu trả lời CÓ.

Bài truyền hình trung ương hoạt động như một cánh tay cho chiến dịch của ông Gorbachov. Người ta nghi ngờ nói đến một cuộc bầu bạn gian lận. Ở Trung Á, chính quyền đem bán thuốc lá - mặt hàng quý hiếm - ở các trạm bỏ phiếu để thu hút cử tri đi bầu. Mặc dầu vậy, ở Maskva, Leningrad, và Kiev chỉ có khoảng một nửa số cử tri trả lời CÓ. Ở Sverdlovsk, thành phố quê hương của Boris Yeltsin, số phiếu trả lời CÓ chỉ chiếm 34%.

CD lược dịch

17 tỷ đôla trước khi rời Hồng Kông

Đã hơn một trăm năm nay, Trung quốc không kiểm soát được Hồng Kông. Nay chỉ còn 5 năm nữa 1997 những địa này sẽ được trả lại cho chủ. Bắc kinh đang vội vã tìm các biện pháp ngăn chặn thiệt hại cho mảnh đất này, tới năm 1997 sẽ trở về với Trung hoa.

Thông đốc Hồng Kông là Sir David King, mới đây có hội họp với thủ tướng Trung quốc là Lý Bằng. Sau phần nghi lễ chào đón và chụp hình lưu niệm, thường hai nhân vật cao cấp này trao đổi tin tức thối tiết và nhiều chuyện không lay gì lắm quan trọng.

Một tháng trước, khi thông đốc Hồng Kông Sir David King gặp thủ tướng Lý Bằng thì thời tiết tại Á châu quá xấu. Bắc kinh thì quá lạnh và Hồng Kông thì sương mù nhiều. Hai vị lãnh tụ đã nói chuyện nhưng không được vui vẻ lắm. Lý do của sự mất vui là Hồng Kông dự tính thiết lập một phi trường quốc tế, trước khi trao trả Hồng Kông cho Trung quốc. Muốn thực hiện được phi trường này, cần phải làm những đống tác số khối như "bat" hấn hai hơn đạo, rồi eo biển giữa hai hòn đảo đó phải được lấp bằng đá khối, bằng đất cát khoảng 260 triệu thước khối. Ngoài ra còn phải làm các xạ lộ từ xa đi tới các phi trường, còn phải đục các đường hầm xuyên qua các núi đá, còn phải làm một cầu treo dài hơn 4700 bộ (mỗi bộ khoảng 1,56 m). Có thể mở mạng thêm vài châu thì gần phi trường, rồi xây cất một trung tâm dự trữ và gói các hải sản từ đó đi các nơi.

Anh quốc sẽ tổ chức một cuộc thăm dò ý dân tại Hồng công, để định cho sự phát triển tương lai của phần đất này, nhưng, điều mà chính quyền Trung quốc không mấy vui vẻ chấp nhận, là chỉ phí cho phi trường mới đó, ước lượng lên tới 15,4 tỷ đôla Trung quốc cho rằng vì người Anh ra đi, nên muốn tiêu diệt hết tiện công quỹ của Hồng công, để lại một di sản "rỗng tuếch" cho Trung hoa

Thường thường và theo kinh nghiệm xưa kia thì hệ cơ môn "chi" nặc lớn, tư nhân, doanh thường, kỹ nghệ gia giành vác 60% chi phí.

Lần này công quỹ của nhà nước Hồng công sẽ gánh chịu hoàn toàn

Tại Hồng công, chủ tịch một cơ sở phát triển lớn, một nhà tỷ phú, Gordon Wu cho kế hoạch của Anh quốc là "ma giáo" cũng như Trung quốc, các cơ sở kinh doanh thương mại, nhà thầu tại Hồng công rất muốn được mới khai thác, đầu thầu một phần công tác 15,4 tỷ đôla. Chẳng nói, ai cũng hiểu rõ là để có công ăn việc làm cho người dân Hồng công hay lúc địa Trung quốc cũng vậy, ngoài ra còn đem về một số ngoại tệ để tiền xây cất cầu sẽ đem trả cho những người nhà thầu

Những điều mà người ta chắc chắn là những vụ công tác lớn lao như vậy, chấp quyền Hồng công sẽ thông báo cho toàn thể thế giới biết để họ tới tham dự và bỏ thầu. Lễ dĩ nhiên là có thể có những công ty lớn của Hoa kỳ, Pháp, Đức và cũng chắc chắn là sẽ có những hãng thầu Anh, những hãng thầu Anh này hy vọng sẽ trúng thầu, vì có thể họ hiểu biết về dự án hơn những hãng ngoại quốc.

Theo Báo Dân Chủ

• Tình hình Việt nam

BẾ TẮC

Trong văn kiện "Dự thảo báo cáo về xây dựng và sửa đổi điều lệ Đảng" có đưa ra một con số thống kê rất thú vị: Qua phân tích chất lượng 37 367 đảng viên ở 293 cơ sở điểm giữa năm 1990 có 48,3% đảng viên có phẩm chất tốt nhưng.. hạn chế về kiến thức và năng lực lãnh đạo, và 25,6% cơ khuyết điểm nhưng... chưa đến mức đưa ra khỏi Đảng. Ở cơ sở đã thế, cấp lãnh đạo trung ương trông còn thêm hai hơn. Mới đây trong một bài phỏng vấn trả lời báo Thông Luận ngày 16.2 năm 1991, trả lời cho câu hỏi "Nếu bạn lãnh đạo Đảng giữ nguyên đường lối hiện nay thì một trong những khuôn mặt thủ cựu nhất hiện nay là Nguyễn Thanh Bình, Nguyễn Đức Tâm, Mai Chí Thọ, Đào Duy Tùng, sẽ có triển vọng trở thành tổng bí thư. Trong những nhân vật ấy ai là nhân vật đáng sợ hơn cả?" thì ông Bùi Tín đã nói: "Trong những nhân vật này chẳng có nhân vật nào có thể chấp nhận được cả về tuổi tác lẫn tầm hiểu biết. Hai điều họ rất thiếu là đức tính lắng nghe và khả năng thích nghi với thế giới hiện đại.". Sáu năm nay ông Nguyễn Khắc Viện, một trí thức có tên tuổi, trước đây đã từng tham gia phong trào Việt kiều chống Pháp từ thế chiến thứ hai cùng với Hoàng Xuân Nhị, Trần Đức Thảo v.v... trong thời gian sống tại Pháp cho đến năm 1963 và là người lãnh đạo phong trào "trào Liên Hiệp Việt Kiều (1954/1956), hiện là Đại sứ về hưu sống ở Việt nam đã gửi tới ông Nguyễn Hữu Thọ, chủ tịch Mặt trận Tổ quốc một bức thư ngày 6.1.1991 yêu cầu "trả lại mọi quyền lãnh cho các cơ quan dân cử" và các vị "lãnh đạo tối cao của ban trung ương hiện nay từ nguyên rút lui những chỗ cho những người mới" cùng chỉ vì một lý do đơn giản: "những đồng chí hiện nay ở trong ban lãnh đạo của Đảng, người thì quá già, người thì qua quen suy nghĩ và làm việc theo nề cũ, không

thể lãnh đạo được đất nước nữa" và hơn nữa "Đảng thì thoái hóa, bọn có hội ùn vào Đảng. Với danh Nghĩa Đảng mà tham nhũng, trù dập, tấ, các ai là để nhất". Dự kiến Nguyễn Khắc Viện ngay sau "quả bom Bùi Tín" hồi tháng 11 năm ngoái là những điểm báo đầu tiên bộc lộ sự phản kháng công khai "tức nước vỡ bờ" của giới trí thức Việt nam. Không phải chỉ có một Bùi Tín hoặc Nguyễn Khắc Viện nhận được thực tế bị đất ấy. Cũng trong bài trả lời báo Thông Luận, Bùi Tín nói: "Một nhà báo nước ngoài có tên tuổi vừa mời Việt nam qua. Trước khi sang Việt nam ông ta có hội ý với tôi. (...) Ông ta đã tiếp xúc với nhiều cán bộ cao cấp, kể cả cấp bộ trưởng, thủ tướng. Theo ông ta có ít nhất 70% tán thành việc tôi làm và những chính kiến của tôi, nhưng mọi người đều yêu cầu không nêu tên tuổi mình ra. Tôi thấy nhiều người còn dễ dặt quá." Tuy rằng Bùi Tín hay Nguyễn Khắc Viện còn nhiều điểm mang tính chủ quan trong cách nhìn nhận vấn đề vì như Bùi Tín trong bản kiến nghị 12 điểm yêu cầu đổi tên nước hoặc Nguyễn Khắc Viện thì mong các vị lãnh đạo sẽ tự mình rút lui nhưng họ đã đánh vào điểm mấu chốt nhất: đó là sai lầm khốn khổ của chưa được của đảng cộng sản: vấn đề con người.

Bản dự thảo cương lĩnh đã gặp phải sự lạnh nhạt của dân chúng. Vì chiến dịch "góp ý" cho nó được ít người hưởng ứng nên người ta đã bịa ra những màn kịch hết sức hài hước: phát động phong trào góp ý... có thưởng. Chẳng hạn như ở Sài Gòn, ban Văn hóa và tư tưởng thành phố đặt ra ba giải thưởng chính và mười giải khuyến khích cho sinh viên và học sinh về việc góp ý cho hai bản dự thảo. Đại hội Đảng lần thứ VII đã chính thức bị hoãn lại đến tháng 6, nhưng theo nhiều nguồn tin chưa được kiểm chứng thì có thể phải đến cuối năm nay vì hai lý do chính: bất đồng ý kiến và bế tắc trong vấn đề nhân sự. Bản báo cáo chính trị cho đại hội cũng chưa soạn thảo được. Những gương mặt của đời mới đang mất dần vì thế. Nguyễn Cơ Thạch đang bị chao đảo bởi đánh giá sai lầm về chính sách của Mỹ khi nhận định rằng Mỹ sẽ bình thường hóa quan hệ với VN sau khi VN rút quân khỏi Campuchia và hiện tại đang bị chỉ trích về tội tham nhũng và đưa họ hàng vào bộ ngoại giao công với việc sử dụng Trần Xuân Bách làm cố vấn Bộ ngoại giao. Nguyễn Văn Linh cũng không còn được nhắc nhiều vì "đổi mới" đã vượt ra ngoài tầm tay của ông. Sẽ không có sự "tự rút lui" như ông Nguyễn Khắc Viện đã từng mong muốn mà chỉ có một cuộc tranh giành nội bộ gay gắt đang diễn ra. Đảng đang trải qua thời kỳ khủng hoảng nặng nề. Nhưng chỗ có thể bắt đầu viú xem chúng cũng không lấy gì làm sáng sủa cho lắm. Trước đây người ta tưởng quan hệ Việt - Trung sẽ khá liên tục sau một thời gian Trung quốc lại tiếp tục viện trợ cho Khmer đỏ trong khi Hà nội vẫn sát cánh cùng chính quyền Hun Sen. Việc bình thường hóa quan hệ với Mỹ còn phụ thuộc nhiều vào việc giải quyết vấn đề Campuchia vì chính phủ Mỹ tuyên bố rằng sẽ trở lại bình thường hóa quan hệ nếu một thỏa hiệp về hòa bình tại Campuchia sẽ được Hà nội và Phnompenh ký kết. Vấn đề trở nên nan giải hơn khi Liên xô có cơ sở sẽ nhúng tay vào. Ngày 28.2 Đại sứ Liên xô tại Thái lan đã tuyên bố có thể sẽ tiếp tục viện trợ cho Phnompenh nếu Trung Quốc không ngừng tiếp vận cho Khmer đỏ. Thiếu các nguồn từ ngoài, tình hình lạm phát và nạn đói đang lan tràn. Tuy vậy dân Việt nam đã quen chịu khổ bởi xưa nay chỉ biết "cối cối làm ăn", căng "nghèo khó" thì căng "toan lo", hơn nữa dân trí thấp và sự thờ ơ về chính trị của quần chúng trong nước cho thấy giá thuyết một cuộc cách mạng mang tính đồng loạt ở Việt nam là không thể có được, dù đó là bạo động hay bất bạo động. Lo đó việc ủng hộ, khuyến khích những tiếng nói phản kháng của những người lâu năm phụng sự cho chế độ là hết sức cần thiết vì thực ra hiện tại những ý kiến được dân chúng nghe, hiểu và chấp nhận ở trong nước chưa nhiều nhận gì.

Hà Linh Thọ

Nhật Bản và phương pháp đào tạo nhân viên

(Tiếp theo kỳ trước)

III. GIAO DỤC GIÁO DỤC CHUYÊN MÔN

Sau giai đoạn giáo dục tổng quát tập trung vào 3 trọng điểm: tư cách hóa, thực tế hóa, tập đoàn hóa người nhân viên mới bước vào giai đoạn tiếp nhận giáo dục chuyên môn.

1- Phương pháp giáo dục đời một (man to man)

Sau khi hoàn thành giai đoạn giáo dục tổng quát do bộ phận nhân sự ở ban bộ phụ trách, tất cả nhân viên trước hết được bố nhiệm lần thứ nhất vào công trường. Ở mỗi công trường (xí nghiệp) có cách giáo dục riêng, tùy theo chính sách của từng nơi. Có những xí nghiệp cho nhân viên mới của họ đi thực tập văn ọc, chủ đầu một lần nữa, lần này thường lâu hơn, nhằm mục đích cho nhân viên có điều kiện hiểu sâu hơn về thực tế nơi họ đang làm việc. Ở những nơi khác, chẳng hạn như viện nghiên cứu, không có công trường, việc thực tập được đơn giản hóa, họ chỉ giới thiệu vài điều cần thiết tối thiểu trong vài buổi, rồi phân phối nhân viên đến nơi làm việc cuối cùng. Thời gian này, tất cả nhân viên mới bước vào chương trình giáo dục chuyên môn, vừa làm, vừa học, dưới sự hướng dẫn của một người thủ trưởng. Người thủ trưởng thường là người có tay nghề cao và vào hãng lâu năm.

Nhiều người có nhận xét về sự liên hệ mật thiết giữa người thủ trưởng và nhân viên ở xí nghiệp Nhật. Có lẽ không có người thủ trưởng nào trên thế giới lại tận tình chăm sóc và hướng dẫn nhân viên của mình như thủ trưởng Nhật. Họ sẵn sàng dạy tất cả mọi điều, mọi bí quyết, nghề nghiệp, tạo mọi điều kiện để nhân viên phát huy tài năng, không có hiện tượng dẫu nghề hay chen ép tài năng của nhân viên.

Không những về mặt chuyên môn, người thủ trưởng Nhật còn tận tình chăm sóc đời sống cá nhân của nhân viên, lo lắng sức khỏe, giúp tiền bạc khi nhân viên túng thiếu. Khi đi nhậu nhẹt hay vào quán, thủ trưởng trả tiền. Nhân viên lớn tuổi cần lập gia đình, thủ trưởng đích thân tham gia.

Sự lo lắng cho nhân viên của thủ trưởng Nhật có thể giải thích bằng tinh thần "đần anh, đần em" đặc thù của dân tộc Nhật, tuy nhiên, vấn đề chính cũng là cách thăng cấp và thăng chức cho xí nghiệp Nhật.

Takeuchi trong quyển sách phân tích nguyên nhân đưa Nhật đến thành công đã cho biết ở Mỹ không có hiện tượng thủ trưởng chăm sóc và dạy dỗ nhân viên tận tình như ở Nhật, ngược lại vì sợ nhân viên quá giỏi, có thể hất cẳng, cướp mất địa vị của mình, các thủ trưởng Mỹ phải tìm cách tự bảo vệ như không dạy hết bí quyết nghề nghiệp, hay tìm cách chèn ép nhân viên. Nếu qua thật có hiện tượng người dưới hất cẳng, cướp địa vị người trên, thì như là một bản năng sinh tồn tự nhiên, không có người thủ trưởng nào lại nuôi nhân viên mình như nuôi ong tay áo. Ở Nhật bản không có việc nhân viên hất cẳng thủ trưởng, ngược lại muốn được thăng chức, nhân viên phải được thủ trưởng yêu mến và đồng thời muốn được thăng chức sớm, người thủ trưởng phải nhớ vào bản lĩnh của nhân viên. Cũng với lợi thăng chức và thăng ngạch đặc biệt này, các xí nghiệp của Nhật đã rất thành công trong việc giáo dục nhân viên. Thủ trưởng an tâm dạy dỗ nhân viên, và nhân viên thành thật nghe sự chỉ dẫn của thủ trưởng. Nhờ vậy người Nhật không để mất đi những kinh nghiệm có tính chất bí mật nghề nghiệp (kinh nghiệm của người đi trước sẽ được người đi sau tiếp tục một cách trọn vẹn).

2- Giáo dục, bồi dưỡng chuyên môn:

Việc học tập chuyên môn thường do thủ trưởng trực tiếp hướng dẫn. Các xí nghiệp thường mở những khóa học đặc biệt kéo dài từ vài ngày, đến vài tuần, dạy cấp tốc một số bộ môn cơ sở nào đó. Trước sự phát triển của máy tính cá nhân, xí nghiệp liên tục mở những lớp dạy sử dụng máy tính dành cho nhiều nhân viên, kể cả các cán bộ quản lý cao cấp. Các lớp dạy những thủ thuật quản lý chất lượng và phân tích giá thành cũng luôn được mở cho các cán bộ quản lý trung gian.

3- Giáo dục phát triển khả năng cá nhân:

Ngoài các lớp học có tính chất bắt buộc, các xí nghiệp Nhật ban bố ban hành nhiều chế độ khuyến khích nhân viên tự học.

Đối với những nhân viên có trình độ dưới đại học, hãng cho phép họ được dự những lớp ban đêm. Những nhân viên này được quyền rời hãng sớm hơn những người khác mà vẫn lãnh lương, như bình thường. Khi tốt nghiệp xong họ được đãi ngộ như một người đã tốt nghiệp đại học bình thường khác.

Hãng năm, hàng mở những cuộc thi sát hạch trình độ. Các cuộc thi này được chia thành nhiều cấp bậc tương ứng với trình độ trung học, cao đẳng, đại học ngắn hạn và đại học bình thường. Những người thi đầu sẽ được cấp bằng và được đãi ngộ tương ứng với bằng đã nhận được như một người đã tốt nghiệp các lớp chính thức khác.

Hãng khuyến khích nhân viên dự các lớp hãm thụ, bằng cách chi một phần ba tiền học. Có rất nhiều lớp hãm thụ, từ những lớp dạy kỹ thuật bình thường như học tiếng Anh, đánh máy, kế toán, cho đến những lớp kinh doanh, quản lý, hay những lớp dạy kiến thức phổ thông như toán, lý, hóa, kinh tế, xã hội, lịch sử, triết học (trình độ đại học). Hãng còn cấp tiền cho nhân viên để thi lấy những bằng chuyên môn quốc gia như bằng sử dụng chất nổ, chất độc, xử lý chất thải...

Ở Nhật bản, mỗi lao động bình quân hãng năm sẽ xuất 60+80 sang kiến hợp lý hóa, đứng đầu thế giới trong lĩnh vực này. Bí quyết là gì? Đơn giản thôi: Người Nhật thường cho cả những sáng kiến không có hiệu quả, chiếm quá nửa kho sáng kiến của họ. Cái lý của người Nhật là làm sao có thể thụ được vàng mà không mất công tinh lực. Giám đốc hãng và tuyên truyền viên mẫu Sharp cho biết: "Cần phải thưởng cho tất cả những ai có sáng kiến, nếu không sẽ làm thui chột niềm say mê của họ. Ở hãng chúng tôi nhiều người sau hãng loạt thất bại đã có những phát minh vô cùng quý giá, mang lại một nguồn lợi khổng lồ cho hãng". Lễ phát thưởng bao giờ cũng rất long trọng. Ở hãng sản xuất hãng điện tử dân dụng, hai cố gai xinh xắn trong lễ phục dân tộc đầy chiếc xe tay được trang hoàng lộng lẫy với các dây chuyền và phần phát những gói tiền dán kín cho những người có sáng kiến. Chỉ có chủ nhân mới được biết nội dung trong phong bì của mình: Khi bóc ra, nếu số tiền bên trong lớn, điều đó có nghĩa là sáng kiến được đánh giá cao. Ngược lại chẳng cần đoán cũng biết là sáng kiến chưa thành công lắm và có thể là vô tích sự. Tuy nhiên ai cũng nhận được lời cảm ơn của ban lãnh đạo và sự trân trọng của họ vào những sáng kiến mới.

4- Phương pháp đời nhân xử thế khéo léo và chế độ đi học tập ở nước ngoài:

Một trong những đóng góp quan trọng vào kho của cải dồi dào của Nhật bản là lòng tận tụy của cá nhân và tập thể công nhân viên chức đối với công ty của họ; đó là kết quả của chính sách coi trọng những giá trị đạo đức, tinh thần và phương pháp đời nhân xử thế rất tinh vi mà Nhật bản lâu nay vẫn theo đuổi. Người Nhật không có kiểu chỉ trích thẳng thừng vào nhân viên, vì như vậy sẽ làm tiêu hao năng suất lao động, gây hại cho công ty. Công nhân viên phải đến với công việc trong tâm trạng thoải mái. Sự ám ảnh của hình phạt sẽ làm thui chột nhận thức, phá vỡ các quan hệ xã hội và thậm chí có thể gây tai nạn lao động, một gánh nặng của xã hội. "Giữ gìn gương mặt" của nhân viên, phát hiện và đồng viên những mặt mạnh, trung hòa những mặt yếu là nhiệm vụ bắt buộc của các nhà lãnh đạo Nhật bản. Người Nhật cho rằng, chỉ nên khiển trách những trường hợp sau:

- Nếu người khiển trách có uy tín và được người bị khiển trách kính trọng.

- Nếu việc khiển trách được đưa ra trong những trường hợp đặc biệt thì không được triển miên, không vụn vặt.

- Nếu lỗi khiển trách được đưa trong không khí

hợp, không thõ bao, không đối đầu. Thống thường, người ta chỉ khiến trách những việc làm hơn là chủ nhân của nó.

Về chế độ đi học tập ở nước ngoài thì cần phải nói rằng đó là một chế độ phổ biến và rất được các xí nghiệp coi trọng. Dân tộc Nhật là một dân tộc ham học hỏi, vì vậy tầng lớp công nhân và nhân viên có trình độ văn hoá rất cao. Mở rộng liên lạc với thế giới bên ngoài, người Nhật luôn luôn tìm cách thu thập những thông tin mới nhất, những kinh nghiệm của người ngoài trong mọi lĩnh vực sản xuất và công nghệ, một phương châm chiến thuật của Sony là luôn luôn nắm bắt và phát triển trước thời đại một bước trong kỹ nghệ, trong việc lập kế hoạch sản xuất và nghiên cứu, xử lý thị trường. Vì vậy việc đưa nhân viên của mình ra học ở nước ngoài cũng thuộc vào những tính toán chiến thuật của các hãng Nhật bản. Trong các chuyến du học ở hãng đã đi tới mọi phi tần từ tiến về máy bay, tiến học, an ở cho đến tiến mua xe hơi ở những vùng căn cứ xe hơi để đi chuyên. Đương nhiên trong thời gian này, người nhân viên vẫn được lãnh lương như lúc đi làm. Việc cho nhân viên ra nước ngoài du học vừa giúp cho nhân viên trao đổi khả năng sinh ngữ, mở rộng tầm nhìn, vừa qua do thu thập và nắm bắt tính phát triển mới nhất của thế giới, nâng cao trình độ của toàn hãng lên.

Ngồi việc cho phép nhân viên du học dài hạn từ một đến hai năm như đã kể trên, hãng còn cho phép nhân viên tham dự các hội nghị chuyên đề quốc tế từ một đến hai tuần. Trong các chuyến đi dự hội nghị này, người nhân viên không chỉ dự hội nghị không thời mà còn kết hợp tham quan các trường đại học, các viện nghiên cứu hay các xí nghiệp và khi trở về hãng sẽ tổ chức những buổi báo cáo cho những người quan tâm.

IV-Nhận xét và kết luận

Nhật bản, một quốc gia hải đảo, đất hẹp người đông, diện tích canh tác không rộng, hầu hết thiếu tài nguyên, khoáng sản (nguyên liệu và nhiên liệu), tự do, nát và hoang tàn sau cuộc chiến tranh thế giới, chỉ trong vòng 15 năm người Nhật đã chúng tôi vượt được Pháp, Anh trong tốc độ phát triển của nền kinh tế quốc dân. Họ là một nước Á đông có cơ sở văn hoá như ta, họ đã xây dựng kinh tế từ một nước bại trận, đi sau các nước khác và quan trọng hơn cả họ đã thành công trong việc mang lại cơm no áo ấm cho người dân, thành công trong việc kết hợp hai hóa nền, văn hoá cơ tính chất truyền thống Á đông cũng với nền văn hoá Tây phương.

"Trông người lại nhớ đến ta", cũng trong 15 năm ấy, người ta đã đưa nước Việt nam, nền kinh tế Việt nam về đâu? Khi viết những dòng này tôi bỗng nhớ đến mùa hè nắng lửa năm 1989, sân bay Praha, khi những người sang "hợp tác lao động" về nước, cái không khí ngột ngạt, huyên não càng bị dồn nén thêm bởi tiếng chó béc-giê, tiếng quát tháo của những nhân viên hải quan Tiệp khác. Lúc đó bên tai tôi vang vang lời một bài thuộc lòng mà người ta dạy cho tôi từ lớp một;

"...Quê hương ta một dải
Từ mũi Cà mau
Đến địa đầu Móng cái
Quê hương ta
Đông ruộng phi nhiều
Đủ bốn mùa hoa trái
Núi Trùng sơn vì đại
Bờ biển rộng bao la..."

Đã bao lần ta tự hỏi: "Việt nam đi, đi về đâu"?

(Bú Dữ, Trích từ tin của TTXVN và
Made in Japan của Jakio Morita)

Chiếc lá đầu tiên

HOÀNG NHUẬN CẨM

Em thấy không tất cả đã xa rồi?
Trong tiếng thở của thời gian khe khẽ.
Tuổi thơ kia ra đi cao ngạo thế
Hoa súng tím lặn vào trong mắt lấm mê say.

Cánh phượng hồng yêu dấu thổi rời tay
Tiếng ve trong veo xé đôi hồ nước
Con ve vô tâm tiên tri báo trước:
- Có một người đang bắt đầu yêu.

Muốn nói bao nhiêu, muốn nói rất nhiều
Những câu đầu là nói về trường cũ
Một lớp học bằng khuôn mẫu xanh rù
Sân trường đêm rụng xuống trái bàng đêm

Nói nhớ đâu anh nhớ về em.
Nói nhớ trong tim con nhớ về với mẹ
Nói nhớ đi! Chẳng bao giờ nhớ thế
Bạn có nhớ trường, nhớ lớp, nhớ tên tôi?

Có một nàng Bạch Tuyết các bạn ơi!
(Và bây chừ lùn rất quấy)
Mỗi chú chú, cứ nhìn trong lớp ấy
Những trận cười trong sáng cứ xôn xao.

Những chuyện hôm nao, những chuyện năm nào
Cứ thức dậy, cứ lao xao trên giầy
Hết mùa hoa mơ, lại tiếp mùa phượng cháy
Trên trán thầy, tóc chó có bạc thêm.

Thôi hết thổi bím tóc trắng ngủ quên
Hết thổi cầm con dao khắc làng nhàng trên bàn
ghế cũ.

Quả đã ngọt trên mấy cành đu đủ
Hoa đã vắng, hoa mướp của ta đi!

Em đã yêu anh, em đã quên rồi
Lá bàng sân trường xoe tay vẩy mãi
Em thấy đó, những đầu hè ngoảnh lại
Có thấy trên sân trường, chiếc lá buổi đầu tiên.

Thùng rác của kinh tế học

Robert KUTTNER
The New Republic 25.02.1991

Karl Marx đã viết hàng triệu từ ngữ về sự chuyển hóa từ CNTB sang CNCS. Ông đã quên không viết lấy một từ nào về sự chuyển biến từ CNCS sang CNTB. Đàng ngạc nhiên hơn nữa là mặc dù ông nhận toàn bộ hiện thực xã hội trên nền tảng kinh tế, Marx thực ra đã không viết gì về phương thức hoạt động của nền kinh tế dưới CNCS - định giá như thế nào, trả lương ra sao, bố trí các tiềm năng kinh tế qui hiếm như thế nào? ... Ông chỉ giản đơn số toét quyền sở hữu cá nhân, và vấn đề thiếu thốn vật chất coi như là biến mất.

Thực vậy, một trong số những khám phá đáng kinh ngạc về CNCS là chuyển CNCS đã không quan tâm gì mấy đến nền kinh tế. Mặc dù các nhà lập kế hoạch tập trung của nước Nga đã lập nên kỹ tích là nghĩ ra và có định được khoảng 15 triệu đơn giá khác nhau, người ta có thể đọc cả từ sách giáo khoa kinh tế học Sôviết mà không tìm đâu ra đoạn nói về quan hệ CUNG - CẦU. Một nửa số người trên quả đất đã phải khôn đốn chỉ vì một thiếu sót nhỏ nhỏ về lý thuyết.

Cuộc đấu tranh nhằm xây dựng CNTB ở Đông Âu đang đặt ra những câu hỏi chưa được giải đáp. Bước chuyển tiếp nên nhanh gọn hay chậm? Phải chăng còn đâu để không có ích gì, chỉ góp thêm nỗi đau vào những thập kỷ đầy khổ sở kinh tế dưới thời CS, và gây tiếng xấu cho CNTB? Có thể tồn tại cái gì đó như là "con đường ở giữa" hay không?

(...)
Như là một vấn đề của lý thuyết kinh tế lần thực trạng khối phục kinh tế, sự chuyển hóa từ một nền kinh tế mệnh lệnh sang một nền kinh tế thị trường là chuyển chưa từng có trong lịch sử. Vì thế Đông Âu trở thành phòng thí nghiệm cho các nhà kinh tế, chủ ngân hàng, các cựu Marxist đang hồi cải, nghiên cứu; và các nhà tư bản từ phương Tây sang làm ăn - và vật thí nghiệm ở đây là con người thật, khác khối hy vọng một cái gì đó khá hơn dưới thời CS. Trong lịch sử hiện đại, đã từng có nhiều cuộc chuyển biến được hoan nghênh; từ các chế độ bạo tàn sang nền dân chủ. Nhưng bọn phát-xit Hitler /Đức/, Mussolini /Italia/, Tojo /Nhật bản/, cũng như Franco /Tây-ban-nha/ và Pinochet /Chile/, cho dù đã phạm những tội ác ghê tởm đến bao nhiêu đi nữa, bọn họ đều không giết chết CNTB trong nước. Bọn họ bẻ nền kinh tế tư nhân theo mục tiêu cá nhân của họ, những những chuyển cơ bản như thị trường sức lao động, hệ thống giá cả hữu hiệu, ngân hàng thương mại, xí nghiệp tư doanh và tầng lớp doanh nghiệp... tất cả đều được phép tồn tại.

Đối lại, có lẽ Đông Âu, Liên xô, Trung quốc chưa xây xong CNCS - một người Marxist thực thụ hẳn sẽ khăng khăng nói rằng cái mà họ đã xây nên chỉ là trở ngại theo CNCS - nhưng có một điều hoàn toàn chắc chắn là họ đã tiêu diệt CNTB ở nước họ. Vì thế trong các nền kinh tế kiểu Sôviết, giá cả không phải là giá thực, bởi lẽ nó không phản ánh giá thành sản xuất và cũng không phản ánh nhu cầu thực đối với món hàng đó. Tiền lương không phải là tiền lương thực sự, để mua nhiều loại mặt hàng và dịch vụ thông thường, món tiền kiếm được tó ra là vô dụng. Lãi suất tiết kiệm cũng là giả dối, bởi vì nó không phản ánh giá trị thực của tư bản, và sự quay vòng vốn trọng đầu tư. Điều kỳ diệu là ở chỗ những nền kinh tế CSCN đã tồn tại được ngần ấy năm trời!

Trước khi quay sang nghiên cứu bài toán học bùa của việc chuyển hóa những hệ thống kinh tế bệnh hoạn này sang kinh tế thị trường, hoặc kinh tế hỗn hợp, cũng nên dành ít phút để nhìn lại cuộc tranh luận về "CNXH thị trường" vốn ra đời cách đây gần nửa thế kỷ và nay đã gần chìm trong quên lãng. Hồi những năm 1930 CNXH thị trường bắt đầu le lói trong một số người theo CNXH. Người

đáng chú ý nhất trong số họ là Oskar Lange - gốc người Ba-lan, ông đã làm việc ở nhiều trường đại học nổi tiếng như Havard, Berkeley (Mỹ), ở London, (Anh), ở Krakow (Ba-lan) trước chiến tranh thế giới và ở Vac-sa-va suốt 20 năm sau chiến tranh. Là một người theo CNXH, am hiểu các tác phẩm kinh điển, một người ngưỡng mộ cả Schumpeter lẫn Stalin, Lange hy vọng dùng hóa kinh tế học cận đại với những lý tưởng xã hội CSCN, cũng như là đạt tới sự cùng tồn tại hòa bình.

Lange đã lao vào phản bác luận điểm của Ludwig von Mises, Friedrich Hayek và Lionel Robbins rằng CNXH là không thể thực hiện được trên lý thuyết lẫn thực hành. Lange hy vọng rằng một bộ phận kinh tế quốc doanh lớn có thể cùng tồn tại với các xí nghiệp tư nhân nhỏ, và hệ thống giá và kỳ luật thị trường của bộ phận kinh tế tư nhân sẽ giữ cho bộ phận kinh tế quốc doanh phải làm ăn lương thiện. Điều này là sự đảo ngược của ý tưởng "sự cạnh tranh tiêu chuẩn" của phe dân chủ xã hội ở phương Tây, ý tưởng này cho rằng các xí nghiệp của nhà nước sẽ đóng vai trò đối chứng các xí nghiệp tư nhân. Ông Lange đã kêu gọi các nhà lập kế hoạch hãy chú ý nhiều đến khâu giá cả và coi nó như là thiết bị phát tín hiệu trọng yếu trong việc điều khiển nền kinh tế. Nhưng bất chấp sáng kiến thiên tài trên phương diện kỹ thuật của ông Lange, không một xã hội công sản nào thành công trong bất cứ điều gì xa với như trong cuốn cẩm nang của ông. Điều này, nói theo cách nói của Marx, không phải là chuyện ngẫu nhiên.

Hồi cuối những năm 1960, Hungari đã thử nghiệm một loạt những cải cách tạo bạo nhằm xoa bớt sự lập kế hoạch tập trung. Điều này đồng nghĩa với việc tự do hóa chính trị đôi chút, và nó được hoan nghênh cả ở phương Tây như là "CNCS tapilú" /nguyên văn; gulash communism/. Cải cách đã trao cho giám đốc các xí nghiệp nhiều quyền tự chủ hơn và tăng vai trò của người công nhân trong sản xuất. Các xí nghiệp được ủy quyền làm ăn trực tiếp với nhau, nông dân được tự do bán sản phẩm cho nhà nước hoặc ra thị trường tùy ý, và các nhà doanh nghiệp với qui mô rất nhỏ thì được phép hoạt động. Và họ đã đóng góp khoảng 15% vào tổng sản lượng kinh tế. Mặc dù cải cách đã kích thích sản xuất phát triển, các nhà kinh tế đầu đàn của Hungari, như ông Janos Kornai, đã dần dần rút ra kết luận rằng "con đường ở giữa" của Hungari rồi sẽ chết yểu mà thôi. Thật là nghịch lý, trong một nền kinh tế TBCN như của Pháp hoặc Thụy-điển, một số xí nghiệp nhà nước vẫn hoạt động bình thường, thậm chí làm ăn có lãi. Thế nhưng trong một nền kinh tế mệnh lệnh, hệ thống giá cả bị bóp méo hết sức, và cái gọi là "tinh hoa" chính trị đang nắm quyền thì chỉ muốn giữ mãi tình trạng méo mó này, vì thế CNXH thị trường thực không thể hoạt động chừng nào tệ nạn quan liêu chưa bị quét sạch. Nói ngắn gọn: muốn có phân cách mạng kinh tế phải có phân cách mạng chính trị - một luận điểm của học thuyết Marx bị đảo ngược. (...)

Dần dà, ông Kornai nhận ra rằng "CNXH" thị trường là không thể có được vì lý do chính trị nhiều hơn vì lý do kinh tế; sự vô hiệu quả trọng công việc không phải là của độc quyền sản xuất mà là tính chất của độc quyền lãnh đạo chính trị. (...)

Vấn đề đầu tiên là vấn đề chính trị. Khi mà quá trình thị trường hóa đang diễn ra với đầy chông gai, thì bàn tay chết chóc của qua khứ vẫn còn, dưới dạng tệ quan liêu nhà nước. Hơn thế nữa

dù tự do ngôn luận, thậm chí tính chuyên đổi tự do (convertability) của đồng tiền địa phương có

thế đạt được sau một ngày, việc chuyên hóa các xí nghiệp quốc doanh vào tay tư nhân, việc tạo ra một tầng lớp doanh nghiệp, việc phân loại xem xí nghiệp nào đáng được sống sót, xí nghiệp nào thuộc về "sọt rác của lịch sử" (cụm từ của Marx), ... tất cả mọi việc nói trên đều tốn nhiều thời gian. Vì thế, mặc dù quá trình thi thố đã hóa cần được lập kế hoạch tỉ mỉ, có lẽ sẽ quan liệu còn rơi rớt sẽ không lập kế hoạch cho việc này đến nỗi đến chốn.

Một vấn đề có liên quan là: những cái cách nào có thể làm ngay tức khắc và những cái cách nào phải làm từ từ? Hồi đầu, một số nhà kinh tế phương Tây lập luận rằng tư hữu hóa các xí nghiệp phải làm trước, trong khi đó cái cách ngân sách và tiền tệ nên làm dần dần. Nhưng rồi lý luận này đã tỏ ra là lạc hậu. Nhà kinh tế Jeffrey Sachs từ trường ĐH Harvard cố vấn của chính phủ công đoàn Đoàn-kết ở Balan đã lập luận rằng nhiệm vụ cơ bản nhất, cái làm tiên đề logic cho mọi cái khác, là cái cách giá cả. Chỉ có bằng cách đặt kinh tế Đông Âu dưới sự cạnh tranh hoàn toàn từ phương Tây mới có thể xác định đúng xem nhà máy, công nhân, tiền tệ của họ "đáng giá" như thế nào trên thị trường quốc tế, bởi vì hệ thống giá cả của các nước này bị bóp méo triệt để. Bắt đầu từ 01.01.1990 chính phủ của công đoàn Đoàn-kết ở Balan đã phá giá đồng Zloty và làm cho nó có thể chuyên đổi tự do; cắt bỏ mọi khoản bao cấp, thông thường buôn bán với phương Tây, cho phép các công ty tư nhân hoạt động.

Hồi đầu, phương thức đột ngột nói trên có vẻ quá ư khác nghiệt. Nếu như trong giai đoạn đầu sau chiến tranh thế giới thứ 2, Tây Âu có thể tiến hành điều chỉnh kinh tế và tư hữu hóa dần dần, theo kế hoạch Marshall, tại sao lại áp dụng kiểu chưa chạy gậy sóc một cách đột ngột như thế ở phương Đông, ngoài lý do muốn làm trong sạch ý thức hệ? Tuy nhiên ông Sachs lập luận rất có tính thuyết phục rằng nếu bất cứ nước phương Tây hồi đó thì sai lầm ở hai khía cạnh. Thứ nhất, bởi vì kinh tế thị trường về căn bản là còn nguyên vẹn ở Tây Âu, không cần phải điều chỉnh lại hệ thống giá cả bị biến dạng vô nghĩa như ở Đông Âu hiện nay. Thứ hai, hoặc với truyền thống dân chủ chưa bị sứt mẻ (trường hợp Anh-Quốc), hoặc với vũ đài chính trị đã được dọn sạch (trường hợp ở Đức hoặc Italia), không còn tệ quan liêu rở rớt từ chế độ cũ để làm phức tạp thêm hoặc phá hoại quá trình khôi phục kinh tế.

Cái cách kiểu đột ngột cũng có những hạn chế của nó. Nếu dân chủ ở Balan, Tiệp Khắc, và Hungari này còn quá mong manh, và hầu như chưa tồn tại ở Rumania và Bulgari. Các chính phủ ở Đông Âu lên nắm quyền là bằng niềm hy vọng của dân chúng về một sự tự do hơn trong kinh tế cũng như chính trị, cũng là điều dễ hiểu nếu các chính phủ đó lưỡng lự khi muốn áp dụng những chính sách há khác. Thế đứng của họ thật khó xử. Nếu họ tiếp tục bao cấp cho các ngành công nghiệp kém cỏi, họ chỉ lãng phí tiềm lực kinh tế vô ích. Nếu mặt khác ngay lập tức họ đặt nền công nghiệp có lỗi của họ dưới sự cạnh tranh thế giới, chắc chắn hàng triệu công nhân sẽ thất nghiệp, căn bản tiền lương sẽ bị mất thăng bằng và dẫn đến mất ổn định chính trị.

Trên phương diện này phương Tây đã và đang cực kỳ thiên cận bằng thái độ của họ đối với việc viện trợ cho công cuộc phục hồi kinh tế Đông Âu cũng như việc xóa bớt số nợ mæg từ chế độ cũ. Mỹ đã tiêu hàng ngàn tỷ dollar để ngăn chặn CNCIS bằng quân sự. Hiện thời thực ra phương Tây chưa chi tí gì để giúp những nạn nhân ra nhập lại, phe TBCN. - mặc dầu các nước này cũng có chung với Tây phương ý tưởng về một xã hội tốt đẹp.

Nhà kinh tế học Hungari, ông Kornai đã nói: "Tôi rất ghét cụm từ 'chữa bệnh bằng sốc' (shock therapy); chúng tôi không chữa bệnh để mà choóc lấy sóc vào người, cơn sốc chỉ là hiệu ứng phụ không thể nào tránh khỏi mà thôi. Sự ổn định ngân sách, thả nổi giá cả, tính chuyên đổi tự do của tiền tệ - những thứ này có thể làm nhanh sau khi đã chuẩn bị kỹ lưỡng. Nếu anh kéo dài quá trình đó, anh chỉ kéo dài thêm đau đớn mà thôi. Nhưng

anh không thể liên một lúc đóng cửa tất cả các nhà máy nào làm ăn thua lỗ. Về vấn đề sở hữu tài sản, tôi phản đối cách làm vội vàng. Chúng tôi cần phải khuyến khích sự tiến hóa của những chủ nhân thực sự, và việc này đòi hỏi thời gian. Anh có thể xóa sạch một tầng lớp doanh nghiệp nhanh hơn nhiều so với việc tạo ra họ...."

Trong số các nước CS cũ, Balan đã đi được xa nhất và nhanh nhất, và nó khám phá hơn người ta tưởng. Trong một thời gian ngắn, kết quả của "chữa bệnh bằng sốc" là nạn thất nghiệp tăng. Loáng một cái Balan đã trở thành một xã hội với đầy hàng hóa mà ít ai có đủ tiền để mua. Tuy nhiên người ta đã quá phóng đại khi đưa ra con số thống kê chính thức nói rằng mức sống ở Balan giảm 30%, bởi vì trước đây "đồng lương" được trả bằng thứ tiền vô giá trị, không mua được gì nhiều. Mức sống thực tế năm ngoài tương đối ổn định. Thất nghiệp là khoảng 8%, xấp xỉ mức Tây Âu. Với tỷ giá hối đoái hiện hành, đồng lương ở Balan rất thấp so với thế giới, vì thế nhiều sản phẩm Balan có thể cạnh tranh trên thị trường thế giới. Từ giữa năm 1990, xuất khẩu của Balan tăng mạnh và cân cán buôn bán với phương Tây là dương /xuất nhiều hơn nhập/.

Hungari, với một chính phủ thiếu tự tin, mãi gần đây mới bắt đầu một chương trình tự do hóa khá mờ hồ, và chính phủ vẫn còn kiểm soát một phần trên lĩnh vực tiền tệ... Tiệp Khắc tiến hành cải cách còn thận trọng hơn nữa. Những cuộc thăm dò ý kiến công chúng cho thấy rằng nỗi bi quan về tương lai kinh tế ở Tiệp Khắc và Hungari, nơi gió nước lạnh chưa được dùng đến, là sâu sắc hơn nhiều so với Balan. Tổ chức Gallup báo cáo rằng chỉ có 17% người Balan nghĩ rằng năm nay tình hình sẽ xấu hơn năm ngoài, trong khi đó ở Tiệp là 78% và ở Hungari là 84%.

Một vấn đề của cả triết lý kinh tế lẫn kỹ thuật xây dựng xã hội là làm sao tạo nên quyền sở hữu kinh tế ở Đông Âu thời kỳ hậu CS. Trên nguyên tắc, trước đây phần lớn tài sản thuộc về "nhân dân" - bất kể xâm phạm. Bây giờ, bỗng dưng tài sản được đem ra phân chia. Nhưng chia thế nào?

Mỗi khả năng lựa chọn có mặt lợi và mặt hại. Cách thứ nhất là đem bán đấu giá hết tất cả tài sản nhà nước cho ai trả giá cao nhất như Balan đã thử nghiệm thất bại. Vấn đề là người ngoại quốc chỉ mua những xí nghiệp khỏe mạnh nhất, còn các xí nghiệp ốm yếu thì phải đóng cửa vì không ai muốn mua. Cách thứ hai gọi là "tư hữu hóa tự phát": trao cho giám đốc và công nhân của nhà máy nào quyền sở hữu nhà máy đó. Cách này cũng không ổn vì rất mất công bằng và hơn nữa trong nhiều trường hợp nó chẳng khác nào thưởng cho những kẻ gian tà mà dưới thời CS đã leo lên vì trí béo bở. Cách thứ ba, với nhiều triển vọng nhất là thực hiện một cái gì đó giống như, xấp xỉ lý tưởng, hàng hóa, hện: tư hữu hóa dưới hình thức phân phối rộng khắp quyền sở hữu. Tất cả tài sản nhà nước được chộp vào một quỹ không lời rồi đem phân phát cổ phiếu cho mỗi người dân. (...)

Tất nhiên cho đến lúc này chúng ta mới chỉ xem xét những trường hợp đơn giản nhất. (...) Công hòa dân chủ Đức cũ là một trường hợp đặc biệt. Trên nguyên lý, sự việc ở đó lẽ ra phải dễ dàng nhất. Người Đông Đức, nói cho cùng, vẫn là người Đức, những người biết làm ăn. Họ dường như có lợi thế là được dính vào Tây Đức, người anh em ngay lập tức giải quyết ổn thỏa vấn đề tiền tệ, luật sở hữu, ổn định kinh tế vĩ mô, v.v, cũng như cấp cho hàng tỷ DM. Thế nhưng trường hợp Đông Đức là một tai họa. Bằng việc đổ đồng DM hùng mạnh vào Đông Đức, Bonn đã tạo nên sự bùng nổ tiêu thụ. Tuy vậy cùng với việc chấm dứt kiểm soát giá cả và bao cấp, không một người Đông Đức nào muốn mua hàng sản xuất ở Đông Đức, bởi vì mọi thứ của Tây Đức đều rẻ hơn và tốt hơn. Kết quả là hàng triệu công nhân Đông Đức đang mất việc làm. Bằng việc đưa công nhân Đông Đức vào thị trường sức lao động lương-cao của Tây Đức,

Bonn đã tước mất của các tiểu bang CS cũ ở phía Đông khả năng cạnh tranh trên cơ sở mà mọi nước thuộc phe CS cũ đều có: sức lao động rẻ mạt.

Trường hợp đặc biệt và khó hiểu nhất là TQ. Dù những sự kiện ở Đông Âu và Liên-xô đã chứng minh mãi mãi rằng khái niệm "CNXH thị trường" là vô nghĩa, người TQ đã làm nên một loạt những cải cách tài tình hướng tới thị trường, và gạt hái được nhiều lợi ích kinh tế, trong khi vẫn giữ chế độ CS chuyên chính.

Và ở mẫu quốc của các nước chuyên chính KHON, thời thế của glasnost (công khai) và perestroika (cải tổ) đã đến - và đã ra đi. Nước Nga dường như chứng tỏ rằng cuộc cách mạng chính trị phải được hoãn thành trước cuộc cách mạng kinh tế. Nhưng cuộc cách mạng chính trị đã dừng lại. Cách đây 4 tháng, kế hoạch 500-ngày của Shatalin nhằm thị trường hóa nền kinh tế LX và đẩy nhanh cải cách cấp tiến đã bị xếp xó. Chế độ của ông Gorba-chov không thể nào đại diện cho nền kinh tế thị trường mà đang nảy nở ở LX, trong khi đó nó đang mất dần quyền lực để giữ nền kinh tế mệnh lệnh phải tuân theo mệnh lệnh của nó. Sản xuất giảm, một phần vì người ta không muốn cung cấp hàng để đổi lấy những đồng rúp vô giá trị. Kết quả là nền kinh tế Soviet đang phân hóa thành ra một hệ thống đối chọi hàng hóa. Một nhà Marxist, ông Antonio Gramsci đã viết cách đây 50 năm: "cuộc khủng hoảng chính là ở chỗ cái cũ thì đang chết đi còn cái mới thì chưa thể ra đời". Liên-xô đang đứng trên bờ vực của sự phân rã, chính trị, và bởi vì sự đàn áp chính trị cần thiết cho việc giữ LX

nguyên vẹn hẳn cũng có thể giết chết cuộc cải cách kinh tế, có lẽ bay giờ sự phân rã của LX là hy vọng duy nhất thực tế.

Chủ nghĩa cộng sản đã tỏ ra là một con đường vòng vèo dài một thế kỷ để lảng tránh vấn đề nan giải mà đã làm Marx và nhiều người không-Marxist, lúng túng: làm sao dung hòa giữa một nền sản xuất có hiệu quả với một xã hội nhân ái. CNCS đã không làm được gì trong số hai việc nói trên. Tuy nhiên bài toán học bùa vẫn chưa giải xong, và vấn đề bây giờ sẽ là: biến thế nào của xã hội với kinh tế thị trường tự do lệ phủ hợp nhất. Sự suy tàn của CNCS không làm chấm dứt cuộc tranh luận về biên giới thích hợp giữa nhà nước - thị trường - xã hội thường dân; lại càng không thể nói rằng lịch sử vi thế mà kết thúc. Ngược lại.

Mặc dù CNCS đã tàn lụi, CNTB với chính sách cho mọi người kinh doanh (laissez-faire capitalism) vẫn còn là một hệ thống dễ bị mất ổn định, và dễ xảy ra bất công. Chính bản thân CNTB cũng phụ thuộc vào những giá trị có từ trước CNTB hoặc nằm ngoài CNTB, ví dụ như lòng trung thành và tính cộng đồng, để giữ gìn một môi trường, trong đó một thị trường năng động có đất dụng võ. Nhiều nhiệm vụ phức tạp của việc thuần hóa một xã hội với nền kinh tế thị trường hãy còn đó. Tuy nhiên, con đường thứ ba không phải là CNCS cải cách, mà là CNTB cải cách.

CD lược dịch

• diên dân Praha '90 - '91

Trao đổi cùng Atakdale: NHÀ TREO

Tôi đã được đọc bài "Cần thiết hơn tự do, dân chủ và đa nguyên" của bạn trên báo Diên Dân số 15. Tuy rất có cảm tình với bạn (tôi còn đọc được bài của bạn trên ĐTB) vì cách viết ngắn gọn, dễ hiểu, nhiều hình ảnh và thí dụ Đông Tây, kim cổ. Nhưng tôi thấy chúng ta cần trao đổi với nhau về một vài điểm trong bài đó.

Cho phép tôi được bắt đầu từ những câu chuyện không đầu của mình.

Khi hệ thống của chủ nghĩa xã hội ở Châu Âu tan rã, tôi cảm thấy vô cùng day dứt vì tôi rất yêu lý tưởng của nó. Tôi luôn băn khoăn tại sao lý tưởng đẹp như vậy mà không thực hiện được? Sau này các vụ bê bối của các đảng cộng sản được đưa ra ánh sáng, tôi mới vỡ lẽ những người cộng sản, đặc biệt là các loại bù, không phải là con người lý tưởng, trong khi chủ nghĩa xã hội xây dựng trên cơ sở những con người lý tưởng. Bạn hãy tưởng tượng công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội như xây một ngôi nhà, lý tưởng, mục đích của nó là cái nóc nhà do ông Marx vẽ ra lơ lửng trong không gian. Ông ta và các ông Tây, Tàu, ta sau này xây móng, tường, cửa... bằng những vật liệu năm cha ba mẹ. Trong các bản thiết kế của họ, kể từ ông Marx, không ai đưa ra các điều kiện thực tế mà hoàn toàn lý điều kiện lý tưởng (thí dụ trong trường hợp xây nhà: nắng ráo, với, cát... đến đây đủ...) cũng không đưa ra những dự đoán trước khả năng sẽ hỏng ở chỗ nào, tại nạn ra làm sao, ... và... Chính vì vậy mà trong công cuộc xây dựng này một số là nạn nhân của chính lý tưởng và một số là dụng lý tưởng. Tôi thiết nghĩ để tranh chấp phải những sai lầm như việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, mỗi một vấn đề chúng ta cần thống nhất với nhau về xuất phát điểm, cách giải quyết và mục đích. Với ý nghĩ cho rằng xây dựng pháp luật cần thiết hơn tự do, dân chủ và đa nguyên, tôi nghĩ có lẽ là sự ngộ nhận về bản chất và xuất phát điểm của vấn đề. Trong xã hội Việt nam các mối quan hệ giữa các cơ quan lập pháp, tư pháp, hành pháp được nối với nhau bằng sợi dây hết sức mong manh, tất cả các cơ quan này hoạt động bởi một mối quan hệ chặt chẽ, được điều khiển bằng: Đảng cộng sản Việt nam. Chính vì vậy

mã kể cả cơ pháp luật nghiêm minh vẫn có tầng lớp đứng ngoài pháp luật: Đảng cộng sản Việt nam. Ngay trong cả trường hợp Đảng cộng sản Việt nam không đứng trên pháp luật, ai sẽ là người xây dựng và bảo vệ nghiêm minh pháp luật một khi phần lớn các đại biểu quốc hội hoặc không đủ tư cách hoặc không đủ trí thức: Bao giờ chúng ta sẽ có một quốc hội đủ tư cách đại diện cho đất nước? Ở đây tôi không có ý định chỉ trích các đại biểu quốc hội, dù muốn hay không họ cũng chỉ là những nạn nhân của chế độ chính trị độc quyền ở Việt nam ta. Qua các bài viết của bạn tôi đoán bạn đọc và biết rất rõ, chắc bạn phải biết câu: "Không ai của cảnh mình đang ngồi". Việc xây dựng và thực hiện nghiêm minh pháp luật ở Việt nam chính là sự của cảnh mình đang ngồi của Đảng cộng sản Việt nam. Tôi muốn lưu ý với bạn về tính gian hùng của Tào Tháo, nhưng Đảng cộng sản Việt nam, họ chỉ để bạn cắt tóc là cùng, cũng như Tháo vì Tháo biết thừa không ai dám giết nên không kêu ca. Còn về vụ Oa-tơ-gét, tôi xin đưa ra kết luận sau: Đó là ưu việt của chế độ đa đảng, đảng nào phạm sai lầm, vi phạm pháp luật, đảng đó không xứng đáng cầm quyền lãnh đạo, đây không phải là sự cạnh tranh bản chất. Trong bài bạn viết rằng bạn "không muốn bàn sâu" về đa nguyên và dân chủ nên tôi phát biểu rất ngắn về thí dụ của bạn: Nhà Chu, Nhà Hán ở Tàu và nhà Lê ở ta đúng là một trong những đại diện độc quyền tương đối dân chủ, những "Hán, Sở tranh hùng"; Tam quốc, loạn 12 sứ quân... không phải là biểu hiện của đa nguyên! Phải chăng có một vài khái niệm chúng ta cần xem lại?

Một điều tất nhiên, mỗi nền dân chủ được sinh ra, bao giờ cũng được kèm theo những khó khăn nhất định, nhất là đối với hệ thống xã hội chủ nghĩa vì hệ thống tư pháp và hành pháp nhằm quản lý xã hội chưa kịp thay đổi thành hệ thống phục vụ xã hội. Cũng có thể lúc đầu có những hoạt động, sách báo không lành mạnh, nhưng tất cả sẽ đi qua vì bản chất của con người thích "của lạ" và bản chất con người còn là không ngừng hoàn thiện bản thân. (bạn biết nhiều chuyện Tàu: theo tiếng Tàu "đời" cấu tạo từ 4 chữ, trong đó chỉ có một chữ "cát" có

nghĩa tốt, còn lại 3 chữ xấu (theo Phủ biên tập lục). Nếu cứ để tự do phát triển thì cái xấu sẽ chết cái tốt!!! Đối với tính hình Việt nam khi có tự do, dân chủ, một số ít bọn "đầy tớ của nhân dân" chắc chắn sẽ mở ước "bao giờ cho đến ngày xưa", đại đa số nhân dân đã ở mức khổ nhất rồi, không thể khổ hơn được nữa để mà mở. Trước đây còn có Đảng lo thì dân đói, sau này Đảng không lo được thì kẻ dân muốn làm gì thì làm (khoản sản) thì dân lại no. Tôi chưa kể hệ thống xã hội chủ nghĩa đã tan rã, ai sẽ viện trợ cho Việt nam để Đảng cộng sản thì nhiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội? Bạn có dám đầu tư vào một nước có chế độ chính trị chuyển chính và bất ổn định, có nghĩa coi ảnh hưởng chính trị lớn hơn ảnh hưởng kinh tế, có thể quốc hữu hóa công ty tư nhân bất cứ lúc nào, hay không? Luật đầu tư của Việt nam tiến bộ hơn hẳn luật đầu tư của các nước Đông Âu nhưng tổng số vốn đầu tư rất nhỏ, bạn biết tại sao không? Mỹ cấm vận? Đây chỉ là một phần của sự thật!

KẾT LUẬN

Bài viết của bạn y hệt như câu chuyện tôi kể về chủ nghĩa xã hội ở phần trên. Bạn treo lơ lửng cái mồi (pháp luật), trong khi không hề nói chút nào về phương hướng đi tới cái mồi đó. Vấn đề mấu chốt cho xã hội Việt nam phải là tự do và dân chủ, có tự do và dân chủ mới có thể xây dựng, thực hiện một pháp luật nghiêm minh. Cuối cùng tôi xin nhấn mạnh mục đích bài viết của tôi không nhằm chứng minh tôi đúng, bạn sai hay ngược lại mà nhằm biết chúng ta đúng hay chúng ta sai. Tôi muốn nói với các bạn cũng như với bạn Atakdale, khi các bạn nêu quan điểm đồng thời với phương pháp dù chỉ là lơ mơ, chúng ta sẽ bản để đi tới chân lý. Những điều chúng ta hôm nay bàn là những điều ngày mai chúng ta phải làm, tôi tin là như vậy. Phần vi thanh của bạn tôi không coi là phần giải quyết của vấn đề, kêu gọi Đảng cộng sản của cảnh mình ngồi, hết sức viễn vông.

Thạch Thảo (Praha)

Cộng sản Việt nam và phương thức cai trị

ĐD số 15 có đăng bài: " Cần thiết hơn tự do, dân chủ và đa nguyên " của anh Atakdale. Bài viết đã đưa ra nhiều vấn đề, theo tôi nghĩ rất cần thiết phải tranh luận.

Trong phạm vi bài viết này, tôi chỉ xin được bạn về vấn đề chính: Pháp luật ở Việt nam. Liệu ước muốn thi hành luật pháp nghiêm minh ở Việt nam của anh Atakdale và nhiều người cộng sản nũa có thực hiện được không? Tại sao? Ở Việt nam cái gì là cần thiết nhất hiện nay? Đó là tư tưởng chủ đạo của bài viết này của tôi.

A. MỘT NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN

Từ mấy trăm năm trước Tây lịch, Hàn Phi, Lý Tư và phái pháp gia ở Trung hoa đã đưa ra thuyết lấy luật pháp để khôi phục trật tự xã hội.

Hàn Phi chủ trương: kẻ có công phải được thưởng, kẻ có tội phải bị trừng trị, loài người không có tình thiên, ông cũng cho rằng đạo đức của các bậc vương giả là không đáng tin cậy. Với phái pháp gia luật pháp phải được thi hành tuyệt đối vô tư. Thương Ương, tương quốc nhà Tần đã ban bộ chính sách không kiêng ai, từ các bậc vương giả đến thứ dân đều bình đẳng trước pháp luật. Nhờ đó đã dựng lên nước Tần hùng cường, bá chủ Trung quốc một thời.

Từ sau khi Tần Thủy Hoàng đốt sách nho, chôn học trò, phái pháp gia bị mang tiếng xấu, ảnh hưởng của họ dần dần bị tiêu tan. Tự do Trung hoa chịu ảnh hưởng nhiều của Nho giáo. Không Tư chủ trương dùng Đạo Trôi để trị thiên hạ.

Những nước dân chủ văn minh trên thế giới hiện nay là những nước Pháp quyền, ở đó pháp luật có quyền tối thượng.

Tại sao những tư tưởng của phái pháp gia đã không được thực hiện? Những cơ sở của một nhà nước pháp quyền là gì?

Để mọi người được bình đẳng trước pháp luật thì những cơ quan điều hành luật pháp phải vô tư và công minh. Muốn vậy phải do dân bầu ra, qua cuộc bầu cử tự do. Tức là phải có dân chủ. Ở các chế độ quân chủ và các chế độ thân quyền, luật pháp cũng tồn tại, nhưng cốt để giữ ổn định có lợi cho những kẻ thống trị, bất mọi người phải thần phục vua chúa hoặc tôn giáo. Bởi vậy, luật pháp là công cụ để áp chế.

Trong các chế độ dân chủ, quyền dân chủ của dân được thể hiện qua các cơ quan dân bầu. Để tranh tính trạng tập trung quyền lực, người ta đã phân tán quyền lực về các cơ quan: Lập pháp, hành pháp và Tư pháp. Những nhóm quyền lực này có thể kiểm tra, kiểm soát lẫn nhau, và hoạt động độc lập với nhau. Trọng chế độ tự do, công dân có quyền tự do báo chí, tự do lập hội, .. Vì vậy mà hình thành nhiều nhóm quyền lực. Những nhóm này kiểm tra giám sát các cơ quan thi hành luật pháp cũng như lẫn nhau và nhờ thế mà những vụ vi phạm luật pháp được phanh phui, pháp luật được nghiêm minh. Báo chí, truyền thông, cũng góp phần to lớn để phát huy quyền làm chủ của công dân, bảo vệ công lý và sự thật.

Như vậy ở các nước dân chủ, luật pháp đề ra phù hợp với ý nguyện của dân và không có nhóm người nào vượt lên trên pháp luật.

Những tồn tại: - Trên thực tế ngay cả những nước phát triển như Tây Âu, Bắc Mỹ, luật pháp cũng không thể tuyệt đối nghiêm minh. Sự thật, công lý nhiều khi vẫn chịu nhường trước gian dối và bất công.

Thứ nhất, ngay cả ở những nước dân chủ, tự do cao, vẫn có những nhóm ma-phía trốn lủi ngoài vòng pháp luật, tạo túng chính quyền, che dấu sự thật đe dọa các nhân viên an ninh, luật sư, khủng bố những người chiến đấu bảo vệ công lý.

Thứ hai, luật pháp nào cũng có kẽ hở, hơn nữa điều hành luật pháp lại là con người. Ở xã hội Phương Tây, những luật sư sinh sống bằng nghề cãi và ít nhiều chịu sự chi phối của đồng tiền. Những kẻ phạm pháp có tiền sẽ rất có lợi thế, khi thuê được một luật sư giỏi. Vì vậy, hoàn thiện hệ thống luật pháp luôn là một vấn đề đáng quan tâm của những nhà tư tưởng, chính trị.

- Ở các nước đang phát triển, để ổn định chính trị xã hội, người ta thường phải dùng đến biện pháp độc tài quân sự. Mà trong bất cứ chế độ độc tài nào, trong giới lãnh đạo cũng có những kẻ phạm pháp được che dấu. Không chỉ ở chế độ CS VN mà ngay ở thời ông Diệm, hay ở nam Triều Tiên cũng có tham nhũng, tuy mức độ có khác nhau.

Ở những nước không độc tài, dễ xảy ra nạn đảng tranh và các phe nhóm dễ bị để quốc lợi dụng. Tại một nước bất ổn từ gốc rễ như thế, thì luật pháp không thể nghiêm minh được.

Có lẽ với Việt nam và các nước phát triển Châu Á sẽ thật lý tưởng nếu tồn tại một đảng mạnh với một lãnh tụ tài đức để thu phục nhân tâm, làm gương cho các đảng viên noi theo. Trong đảng dùng phép đạo trị, đảng mạnh, dân tin, đối lập yếu. Nhờ vậy mà pháp tiên kinh tế, văn hóa. Cơ sở vật chất càng cao thì luật pháp càng công minh.

B. PHƯƠNG THỨC CÀI TRỊ CỦA CỘNG SẢN VIỆT NAM

1; Thời kỳ Đạo trị và Công an trị thành công - Cộng Sản Triều hưng thịnh

Đảng Cộng sản Việt nam (CS VN) đã chủ trương trị nước bằng đạo trị và công an trị. Đạo mà người cộng sản theo đuổi là đạo đức cách mạng

của Hồ Chí Minh. Theo sự tuyên truyền của Cộng sản thì Hồ Chí Minh là người có phẩm chất, đạo đức tuyệt vời; một nhà cách mạng lý tưởng, một thành nhân của thế kỷ 20.

Người ta hô hào: "Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại.". Trên dưới một lòng nghe Bác: Quan cách mạng thì: "Cần kiệm, liêm chính, chí công, vô tư"; Trí thức thì: "Vừa hồng vừa chuyên"; "Thầy thuốc như mẹ hiền"; Công an nhân dân thì: "Vì nước quên thân vì dân quên mình"; Bộ đội thì: "Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng"; "Thanh niên ba sẵn sàng, phụ nữ ba đảm đang"; đến các cháu thiếu nhi cũng cố gắng tu dưỡng và rèn luyện theo 5 điều Bác dạy để được xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ.

Quả là một thời, những người theo đạo của Hồ Chí Minh cũng khá đông. Lực lượng này đã làm đội quân cầm đầu trong cuộc kháng chiến trường kỳ vừa qua.

Chủ trương công an trị, Cộng sản đã đào tạo một đội ngũ công an khổng lồ, mạng lưới công an khu vực đến từng ngõ xóm. Lại thêm chế độ hộ khẩu, các tổ dân phố tự quản, và gia đình cốt cán, đội ngũ công an ở khắp nơi... đã làm cho Bắc Việt nam trở thành một trại lính khổng lồ rất an ninh và có kỷ luật. Nhưng, người đối lập, hoặc những ai mọi chỉ hê miệng tỏ ý bực mình với chính sách của Đảng cũng đã bị giết cho ra bã. Ngay cả trẻ em cũng ít hơn bây giờ.

Những ưu điểm và nhược điểm của chế độ cai trị hiện tại

- Kết hợp được Đạo trị và Đông an trị, người Cộng sản đã thiết lập được một chế độ cai trị hoàn hảo vào loại bậc nhất trên thế gian này. Nhờ đó mà đời sống chính trị, an ninh ở Bắc Việt rất ổn định, góp phần quyết định trong cuộc chiến với người Mỹ và người Việt chống Cộng.

- Chế độ cai trị trên cũng đã để lại những hậu quả vô cùng tai hại với dân tộc Việt.

a/ Vì chủ trương đạo trị, lấy đạo đức, cách mạng làm chuẩn mực, người ta đã lý tưởng hóa những người cộng sản, tô hồng chế độ, tuyên truyền một chiều, bẻ cong sự thật, không cho những tư tưởng khác cộng sản tồn tại. Tóm lại người ta chủ trương mị dân và ngu dân để dễ trị. Nhưng tác hại của chính sách tuyên truyền ngu dân còn đến tận bây giờ. Lấy ví dụ, ở Việt nam hay ngay tại đất Tiệp này sẽ có người nổi khùng với bạn, nếu bạn gọi Hồ Chí Minh là ông Hồ, đây là chưa nói đến chuyện phê phán những mặt xấu của Hồ Chí Minh.

b/ Nhà nước hóa hệ thống giáo dục, trẻ con đã bị nhồi sọ, đầu độc bằng những lý thuyết đối trá, được tập nói bốt, nói cuội qua những bài tập làm văn, bình phẩm con người mới XHCN. CSVN rất tinh vi trong việc nhồi sọ trẻ con. Khi chúng chưa được nghe những giáo lý của nhà Phật, chưa biết đến những khái niệm: niết bàn, luân hồi, từ bi, ... chúng đã được học những câu ca dao có chọn lọc trong chủ đề "chống mê tín dị đoan" như:

- " Miệng nam mô bụng bồ dao găm "
- " Nam mô bồ tát, bồ hồn "
- Ông sư, bà vài cuộn tròn lấy nhau, ... "

hoặc những nụ cười dân gian về ông sư ăn thịt chó. Lợi dụng nụ cười của trẻ thơ với ý đồ chính trị là một thâm hiểm, ác độc của cộng sản. Đã phá các đạo giáo khác về phương diện đạo đức, đề cao đạo đức của người cộng sản, cuối cùng trẻ con chỉ thấy Bác Hồ, anh Trỗi, chị Sứ, .. là lý tưởng thôi.

Đầu ngày nay DCS có cho các cách hệ thống giáo dục, nhưng tác hại của lối giáo dục phản động này đối với mấy thế hệ không thể lường trước được.

c/ Đối với nền văn hóa Việt: CS chủ trương xây dựng nền Văn học cách mạng. Những người theo đạo

của Hồ Chí Minh là theo đạo của người CS, người của thế giới đại đồng gọi nhau bằng đồng chí. Tính nhân bản thay bằng tính giai cấp. Nếu khác giai cấp thì con rể bố, vợ tổ chồng, ... còn đâu là truyền thống, luân lý đạo đức Việt.

Sẽ không oan ức nếu buộc cho DCS VN tội "tiệt chủng trí thức" Việt. (Theo cách gọi của v. Havel với tội của cộng sản tại Tiệp khác) Trước chiến tranh, bao nhiêu văn nghệ sĩ, học giả, nhà nghiên cứu lỗi lạc xuất hiện. Đó là thời gian mà trí thức Việt nam vừa thoát khỏi thời hủ danh, hủ bại của Nho giáo lại được tiếp thu những tinh hoa của văn minh phương Tây. Tân học, cựu học giao nhau khiến những tinh hoa của văn minh phương Tây được hấp thụ mà những nét đẹp của truyền thống vẫn được trân trọng. Trí thức Việt nam đang thời kì phong độ.

Sau đó, với lòng yêu nước bao trí thức đã hào hứng theo Đảng kháng chiến, để rồi chịu sự kìm kẹp, lãnh đạo của Đảng mà thui chột. Sau kháng chiến, Đảng CS còn trả công cho Trí thức vụ an Nhân văn Giai phẩm. Hãy xem, nhân chứng cụ luật sư Nguyễn Mạnh Tường, lúc mới 22 tuổi đã đạt hai bằng Tiến sĩ Pháp: Luật khoa và Văn khoa, niềm kiêu hãnh của trí thức Việt nam một thời. Sau vụ Nhân văn Giai phẩm, cụ Nguyễn Mạnh Tường bị mất việc, bị bao vây kinh tế đến mức phải bán sách cho đồng nát để sống.

AI có chút ưu tư với nền văn hóa nước nhà mà không cảm thấy xót xa.

d/ Tác hại của đạo trị đối với giai cấp lãnh đạo:

Đạo trị cũng giống như phương thức trị nước bằng những điều luật bất thành văn đã được nhập vào tâm những đạo tử để trở thành đạo đức, tác phong, nhân sinh quan, thế giới quan, chính trị quan của những người đạo tử. Những người này phần nhiều thuộc về giai cấp lãnh đạo, họ lại đem những điều học được, tu luyện được mà trị dân. Trong chế độ phong kiến phương Đông và chế độ CS ngày nay, những ông quan phong kiến xưa và những ông quan cách mạng đều có quyền hành pháp rất lớn, bởi vậy sự ổn định của xã hội phụ thuộc rất nhiều vào đạo đức, tác phong của họ.

- Đối điều về đạo của Hồ Chí Minh: Về Hồ Chí Minh, mọi người đều biết, ngài thông minh, xuất chúng lại học rộng, biết nhiều, bốn ba, trời nổi khắp do đây nên có dịp tiếp xúc với nhiều luồng tư tưởng khác nhau. Có thể là học thuật của Hồ Chí Minh trong mỗi môn ngành chưa đạt đến trình độ uyên thâm, sâu sắc lắm, nhờ đó mà ngài không bị sa vào tình trạng bảo thủ, những tranh chấp trong vấn đề triết học. Cũng nhờ thế mà ngài có tâm hồn bao quát, tổng hợp, dễ tiếp cận với nhiều lớp người.

Hồ Chí Minh đã không để lại cho những người CS VN những cuốn kinh điển khó nuốt, khó tiêu. Tư tưởng của ngài được thể hiện qua thơ văn, qua những lời răn dạy có dụng mà đại chúng rất dễ hiểu, dễ nhập tâm.

Hồ Chí Minh đã thấm tẩm được ở chủ nghĩa Cộng sản: tinh thần giai cấp, ước muốn thế giới đại đồng, lý tưởng cộng nọ, ác ôn cho dân cây... còn về đạo đức, tác phong, lối sống, nhân sinh quan, Hồ Chí Minh đã chịu ảnh hưởng nhiều những tư tưởng Á Đông, của Khổng giáo, Lão giáo.

Trong tập Ngục Trung Khất kỷ chẳng hạn, ở đó ngài niệm lên như một bài si phương Đông với những quan niệm về thế giới như: "Thiên nọ xoay vần Trời định sẵn", trải với cả những quan niệm duy vật của học. Hồ Chí Minh cũng đã thấm tẩm nhiều ý tưởng của Khổng tử, rồi kết hợp với lý tưởng CS mà răn dạy quần chúng. Chẳng hạn, tư tư tưởng trung với vua, hiếu với cha mẹ của Khổng tử, Hồ Chí Minh vận dụng lý luận về Đảng tiên phong của Lê nin mà thành: Trung với Đảng, lại kết hợp với ác tượng về thế giới đại đồng, cha mẹ đồng chí cũng là cha mẹ mình mà thành: Hiếu với dân.

Hồ Chí Minh đã trả lời các nhà báo: "Tôi tuyệt nhiên không muốn công danh, phú quý chút nào. ... Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn, tột bậc, là làm sao cho nước ta hoàn toàn

độc lập, dân ta hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành. Riêng phần tôi thì làm cái nhà nhỏ nhỏ, nơi có non xanh, nước biếc, để câu cá, trồng rau, sớm chiều làm bạn với các cụ già hai cái, em bé chăn trâu, không dính líu gì đến vòng danh lợi"

Cảm động quá! Ở đây, cụ Hồ đã không hiện ra như một người Mạc-xít với quan điểm "hạnh phúc là đấu tranh" mà giống như một nhà nho Việt nam chịu ảnh hưởng của Lão học, ước muốn sau khi công thành, danh toại thì về làm bạn với thiên nhiên, giữ cho tâm trong sạch.

Tóm lại, những người cộng sản Việt nam đã theo đạo cụ Hồ, mà tự tưởng của nó chưa chấp nhận những yếu tố của đạo giáo phương Đông. Điều đáng chê trách là họ đã đem vào lý tưởng cộng sản như một thứ tôn giáo, mà không quan tâm đến mặt khoa học thực dụng. Những người CS VN đã chịu khâm khổ vì đạo, đã sa thân vì lý tưởng, đã tan bào với những người đối lập, để rồi đất nước độc lập, họ thất bại trong việc phát triển kinh tế và ổn định đất nước.

Những yếu tố phương Đông trong đạo cụ Hồ đã có lợi cho cộng sản trong cuộc chiến bao nhiêu thì có hại cho việc xây dựng một nước dân chủ pháp quyền bấy nhiêu. Xin dẫn chứng một số tác hại:

- Người ta hay phê phán không giáo về đạo đức giả của các bậc quân tử. Con đạo đức của những người tinh hoa, tiên phong của giai cấp vô sản Việt nam thì sao?

Hàn phi và phái pháp gia Trung hoa từ mấy trăm năm trước Tây lịch đã cho rằng đạo đức của các bậc vương giả là không đáng tin cậy, xã hội ngày trước, con người sống còn nhân nghĩa mà con vậy, thì trong thời nay, văn minh vật chất phương Tây gây bạo hỗn loạn, làm sao mà tin vào đạo đức của các nhà chính trị được.

Xin phép các nhà đạo đức cách mạng Việt nam được làm bạn đến đạo đức của Bạc Hồ. Chỉ dám đặt câu hỏi:

Bảo rằng đạo đức Bạc tuyệt vời, tình thương của Bạc bao la bát ngát, sao khi Bạc làm Chủ tịch nước, bộ chính trị lại chủ trương vụ Cải cách ruộng đất gây nên cảnh đẫm máu và loạn luân nhất trong lịch sử Việt nam? Danh rằng Bạc đã khóc trước đại phát thanh và xin lỗi quốc dân, đồng bào, sau đó máu vẫn chảy, người vẫn bị xử hình oan ức, vụ Nhân văn Giai phẩm vẫn nổ ra, tại sao sau đó Bạc im lặng?

Ông Bùi tín, đại tá, phó Tổng biên tập báo Nhân dân, trong bài trả lời báo Thông luận-Paris đã bao chữa rằng: "Tôi được biết ông Hồ Chí Minh rất buồn về những thảm kịch như vụ Cải cách Ruộng Đất, hay như vụ Nhân Văn Giai Phẩm, nhưng ông đã bị bung bít. Tinh anh của ông tập trung vào chiến lược đấu tranh cách mạng mà thiếu sót về quản lý đất nước..."

Thưa ôi! Con người ta có trái tim và khối óc. Trái tim phải dung hòa với khối óc. Bị người ta bung bít thì lý trí mù mờ. Đã vậy lại vẫn cho rằng cái tâm con người được hay sao? Hồ Chí Minh thông minh tài giỏi thế mà còn bị bung bít đến đến "thiếu sót", còn bao nhiêu ông lãnh đạo các cấp chỉ thích được bung bít quanh mình bởi những bọn xu nịnh, thích nghe báo cáo hay, thích lời kính cẩn "một thưa anh, hai thưa anh". Tu luyện trong đám sấm một như thế mà thành đạo được ư?

Đã là đạo đức, giả lại còn bảo thủ cho mình là đạo đức hơn cả, đó là cảnh nực cười của những đạo tử Hồ Chí Minh hôm nay.

- Những người tu luyện đạo cho rằng, đạo đã có sẵn trong người. Lão tử trong thuyết Vô vi luận cho rằng: "Long đã giữ được Đạo thì không ra khỏi cửa mà biết được cả muôn vật trong thiên hạ, không dòm ra ngoài cửa sổ mà biết được cái đạo trời thông trị cả thế gian, người ta hề muốn đi xa bao nhiêu thì lại càng biết ít bấy nhiêu, ... càng học, càng biết nhiều mới thì lại càng vô ích mà hại cho mình". Có điều rằng, Lão tử cho hay "Thường cơ bỏ hết được cái lòng ham muốn

thì mới thấy được chỗ huyền diệu của Đạo", nhưng nhà lãnh đạo Việt nam thì có bao nhiêu ham muốn mà cũng thuyết "Vô vi luận Cộng sản" của mình.

Ông Nguyễn Văn Linh, sau khi được Đại hội VI bầu làm Tổng bí thư, đã trả lời rất hãnh diện với báo chí về trình độ học vấn của mình: Tốt nghiệp đại học cách mạng ở nhà tù thực dân Côn đảo. Theo những nhà đạo đức cách mạng Việt nam, khi họ đã tu luyện thành đạo rồi thì họ cũng biết được hết mọi thứ trên trời, dưới đất nắm vững được qui luật thiên nhiên, ... Duy tâm mù quáng như vậy nên giai cấp lãnh đạo Việt nam ngày nay rất bạo thù, bất chấp những chuyện biến trợn thế giới, không tợn ai, không nghe ai nghĩ khác họ. Cái tai hại của đạo trị là ở chỗ đó. CS Đông Âu chóng thay đổi, sớm nhận ra sai lầm là do họ còn biết lý luận duy lý.

- Đạo trị có mâu thuẫn với Pháp trị: Những người theo pháp gia thì cho rằng con người không có tính thiện nên pháp luật là lợi khi để uốn nắn người đời, giữ gìn trật tự, sửa chữa mọi bệnh tật của xã hội. Điều này có khác biệt với những người chủ trương đạo trị. Hồ Chí Minh trong bài Nửa đêm (Đã ban) trong tập Ngục Trung Nhật ký đã viết:

Ngủ thì ai cũng thuận lương tâm
Tỉnh dậy thì phần dử với lương
Lương dử vốn là không định trước
Phần nhiều do giao dục mà thành

Có lẽ Hồ Chí Minh lại đưa tính giai cấp vào nên CS VN rất tin tưởng vào giai cấp bản cổ nông (không qua giáo dục tư sản) và cảm thụ hết mức giai cấp tư sản địa chủ (không thể giáo dục lại theo quan điểm của Đảng được nữa). Những ông ba bản cổ nông đã nghiệm nghiệm thành thẩm pháp, quan tòa cảm cân này mực, phay đầu địa chủ trong cái cách Ruộng đất.

Có quan điểm cho rằng Hồ Chí Minh và lãnh đạo Đảng CS VN đã học theo phương pháp của Mao Trạch Đông chủ trương dùng bàn tay quân chúng để thực hiện ý đồ đen tối: giết tư sản, địa chủ và những người theo kháng chiến nhưng khác chính kiến, nhằm đạt được độc tôn tuyệt đối. Tôi nghĩ rằng lãnh đạo CS VN hẳn còn mang chút ít dòng máu Việt chưa những nhân tố phật tính, họ dẫu đến nỗi ác thù như vậy. Có lẽ là do sai lầm của những người chủ trương đạo trị. Cũng vì vậy mà ngay trong tòa án CS, vai trò của "tinh" có khi còn nhiều hơn lý.

2: Cộng Sản Triều suy tàn

Từ sau khi Hồ Chí Minh qua đời, đạo của ngài bắt đầu suy tàn. Các học trò xuất sắc của ngài bắt đầu lục đục trong van đề ngời, thư, lộn xộn đã bắt đầu từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên.

Đặc biệt là sau thắng lợi vĩ đại năm 1975, người CS tự dưỡng đạo đức cách mạng nhiều đã thậm mết và bắt đầu thời kỳ xả hơi hương thụ thành quả cách mạng. Đạo đức xuống cấp quá nhanh những niện tượng tiêu cực, tham ô, móc ngoặc lan tràn như nấm sau cơn mưa đã khiến DCS không kịp trở tay để chấn chỉnh đội ngũ cho khỏi xộc xệch và bệ rạc. Người CS than rằng "đạo đức suy đồi, niềm tin giảm sút".

Những người theo đạo Hồ Chí Minh trước đây thì phần nhiều đã thoái hóa, biến chất. Chỉ còn thấy loạng thoạng dẫu đó vai bóng dạng những vị lão thành CM liêm khiết, tận tụy có cảm tình trong dân chúng, nhưng phần nhiều đã về hưu, sắp kề miệng lỗ.

Lớp trẻ mới lớn thường dị ứng với lối sống khắc khổ của các vị, cho rằng các cụ cò hủ, nghiêm khắc, bạo thù, không biết tâm lý, thời cuộc. Đảng CS đã khuyến khích những người trẻ tu dưỡng đạo đức cách mạng bằng cách cho họ một chút đặc lợi. Chẳng hạn trước kia, muốn đỗ đại học hoặc đi du học thì một tiêu chuẩn cần có phải là đoàn viên, nhưng cán bộ đoàn tích cực được ưu tiên điem. Mặc dù vậy, Đoàn Thanh niên CS Hồ Chí Minh và Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh, nơi đào tạo và rèn luyện những "đạo tử

Hồ Chí Minh con, vẫn chỉ là những tổ chức bù nhìn. Đảng thổi nạt. Đoàn đội vô tác dụng, không còn người trẻ theo đạo cụ Hồ nữa. Những đạo từ con chut liêm khiết, liêm sĩ thì bằng hoang, trước con lóc của xã hội, không biết công sức pháp đấu, hy sinh của mình sẽ được tính ra sao. Người khác thì vô vọng trong các cuộc học hành, trong những đơn góp ý với giới lãnh đạo. "Bọn cơ hộiism vào Đảng". Nhưng kẻ lãnh đạo và cơ hội con đầu cơ cả thân tượng Hồ Chí Minh, khiến dân không còn tin Đảng, đảng viên không còn tin lãnh đạo. Vậy nên đạo trị đã mất hiệu nghiệm.

Cùng với sự suy vong của đạo trị, những hỗn loạn khủng hoảng kinh tế, chính trị, xã hội đã làm cho chính sách công an trị không còn tác dụng như trước nữa.

Các tổ dân phố vẫn họp hành, kiểm điểm nhau, bình bầu gia đình văn hóa mọi, ... nhưng đã thành lệ, hình thức và sau cùng thì mất hẳn. Trước đây quản lý hộ khẩu nhờ vào các tổ trưởng dân phố, tự vệ xóm, công an khu vực, nay họ cũng một môi vì kiểm ăn mả lợ là, xuê xuabỏ qua. Hộ khẩu chỉ còn tác dụng với việc cấp nhà, cấp phiếu lương thực, thực phẩm. Khi nền kinh tế thị trường được mở rộng, bao cấp bị xóa bỏ, chính sách hộ khẩu cũng đi tiêu.

Trong tình trạng hiện nay, ĐCS đã tỏ ra hoàn toàn bất lực trước việc ổn định tình hình an ninh trật tự. Bởi lẽ công an cũng gian trá, thông đồng với cả gian thương, kẻ cắp. Những tổ chức ma-phỉa trong chính quyền cộng sản làm mưa làm gió. Những vụ như vụ Đảng Đình Tam chỉ là những vụ việc qua rờ rang đã bị phanh phui mà CS không thể che giấu, chối cãi được.

Bọn gian thương, buôn lậu mang hàng từ Thái, Trung quốc về làm lung loạn thị trường, khi công an tổ chức truy quét, chúng đã tổ chức chống trả. Mặt khác, hầu hết các cơ quan nhà nước đều buôn lậu, ở Việt nam, tại tất cả những nơi công cộng, trộm cắp, trấn lột, cứ ớp giết mặc nhiên hoành hành coi thường cả công an, dọa nạt cả người lương thiện.

Đó là sự thất bại, vào mắt tất cả mọi người, chúng tỏ sự bất lực của chính quyền cộng sản thời nay.

3: NHỮNG CƠ GÁNG TUYỆT VỌNG NHẪM PHỤC HỨNG TRIỀU ĐẠI "VANG SƠN"

"Nhiên thắng vào sự thật, nói thắng sự thật", một hành động bình thường, nhưng đối với những người cộng sản đã là một việc làm ghê gớm. Mặc dù vậy, cho đến nay những người cộng sản vẫn mới chỉ được phép nhìn và nói trong khuôn khổ của nghị quyết. Nhưng ông già ở Bộ chính trị cũng đã nhĩn thấy cảnh tang hoang đổ nát của đất nước, thấy mặt tha hoá, đạo đức giả của các đồng chí của họ. Song vì bảo thủ, họ vẫn cố bám vào học thuyết "vô vi luận cộng sản" phản động, vẫn cố gắng đầu rãng tuyệt vọng nhằm phục hưng triều đại cũ.

a/ Khởi phục Đạo trị: Nhằm khôi phục lại Đạo trị ĐCS đã không ngừng tỏ vẻ cho thân thể và sự nghiệp của Hồ Chí Minh. Cơ lễ ngãi mà tính đậm chất chẳng nhận ra mình, hoặc phải cau mày:- Các cô, các chú hời sùng bái cả nhân quả, Bậc là Bậc phê bình đó. Vậy những họ cũng chẳng thường ngãi, xây thêm cho ngãi một cái Viện bảo tàng to, đẹp ở cạnh Lăng "luxus", và dựng hàng loạt tượng, nhà bao tàng con, mặc dù khi con sống ngãi luôn phê phán việc lãng phí đó, khi dân chúng làm than. Họ đề nghị UNESCO tổ chức kỷ niệm ngãi như một danh nhân văn hoá của thế giới. Nhớ rằng, lúc sinh thời ngãi cơ nhận mình là nhà thơ đầu,

Tóm lại, với hy vọng khởi phục Đạo trị, người ta đã tôn rất nhiều tiền của để chứng minh Hồ Chí Minh là thành vi đại, để mọi người thấy rãng, ngãi rất tái giới, rất mực đạo đức, hay tu luyện theo đạo đức cách mạng của ngãi.

* Các nhà đạo đức cách mạng không cần biết rãng kêu gọi, giáo dục cho mọi người tu luyện theo đạo

đức cách mạng trong khi mọi người đã chán ghét Đảng là một điều vô nghĩa. Tôn thầy lên bậc hiển thành để đàm học trở còn lại tự phong nhau là xaát sắc, chỉ làm mất danh cho thầy và cũng chẳng tự tôn mình lên được mây phen.

Sẽ thật là khôi hải nếu người ta thấy một ông đây tỏ bụng to, mắt híp đi xe con cùng với tháp tùng tới Đường Sơn Quán để tu luyện đạo. Lại càng khôi hải hơn, trong thời đại "giải phóng phụ nữ", người dân được một vợ, một chồng, mà ông cố Tổng bí thư, một học trò xuất sắc của Hồ Chí Minh, lại vượt kế hoạch đến mấy vợ, bố già, con trẻ lít nhít.

Khi đạo đức của các đạo tử thành đạo đức giả thì Đạo trị mất phép mẫu nhiệm.

b/ Xiết chặt chuyên chính, tăng cường đàn áp: Công an trị là chính sách không thể bỏ được của CS. Mặc dù ĐCS rất muốn tăng cường chính sách công an trị, nhưng thực tế đã không theo ý muốn của họ. Những cố gắng của CS được biểu hiện qua những đợt lên gân, tổng truy quét tội phạm hình sự và những lực lượng chống đối. Sau khi lên gân, an ninh trật tự lại trở lại loạn như cũ.

Tóm lại, ĐCS vẫn tồn tại nhờ chính sách công an trị. Nhưng chỉ có Công an trị mà không có Đạo trị thì áp nhẽ sẽ giống như công cụ vô hồn. Người bị áp bức sẽ chỉ chịu cái đau vật chất. Trên mặt trận tư tưởng và tinh thần đàm cộng sản bảo thủ, giáo điều đã và đang bị tấn công dữ dội. Tinh thần vốn có sức mạnh hơn vật chất. Khi mà lập sóng mới của tộc Việt đủ sức trào dâng thì bất chấp cả công an cũng không cứu vớt được đàm quan lại già nua, bất tài, nủ lậu.

c/ Quan tâm hơn đến Pháp luật:

Trước đây, ĐCS ít quan tâm đến pháp luật. Trường Đại học Công an được mở ra trước khi khoa Luật được mở lại. ĐCS đưa ra khẩu hiệu "Sống chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại" thay cho khẩu hiệu sau này mới đưa ra: "Sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật".

Do nhu cầu trị dân, ĐCS đã quan tâm hơn vào Pháp trị. Vai trò của các cơ quan dân cử như Quốc hội cũng đã được đề cao hơn. Thay cho ngày xưa, "xuân thu nhị kỳ" họp hành lấy lệ, nay Quốc hội cũng đã nghiên cứu bổ sung, lập thêm nhiều bộ luật mới, nhiều luật về kinh tế được ra đời. Bảo chí, truyền thống đã được nói long, đôi chút góp phần vào việc kiểm tra giám sát các cơ quan nhà nước, phát huy quyền làm chủ của người dân. Nhờ đó mà cũng phanh ph ui ra nhiều vụ tham ô, nhiều ở maphia, nhưng vụ vi phạm pháp luật trầm trọng.

Những chuyển biến trên đây về pháp trị là cơ tiền bộ, giúp nhân dân quen dần với sinh hoạt dân chủ, làm cơ sở cho việc xây dựng một nhà nước pháp quyền.

C. TIẾN ĐẾN MỘT NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN

Để tiến đến một nhà nước pháp quyền Việt nam còn cơ rất nhiều khó khăn và trở ngại:

a/ Về cơ bản: Như trên đã nói, để xây dựng một nhà nước pháp quyền thì cần phải có những nền móng cơ bản như: các cơ quan lập pháp và hành pháp, phải do dân bầu ra qua những cuộc bầu cử tự do, pân cơ sở sự phân quyền giữa các cơ quan điều hành pháp luật, cần phải cơ sở tư do ngôn luận, tự do báo chí, tự do lập hội... Những điều cần bản đó Việt nam chưa có.

Với vi trí đơw tồn, bây giờ, ĐCS, mà đại diện là các tổ chức đảng, dẫn đến các nhóm maphia trong Đảng đang đứng ở một vị trí vượt lên trên cả pháp luật. Nguyên tác tập chung dân chủ đã tạo nên một hệ thống quan lại cai trị theo kiểu phong kiến. (Và còn tội hơn cả phong kiến vì Đạo trị đã suy vong). Ở mỗi tỉnh, huyện, xã các ông quan cách mạng này đều đặt ra luật lệ riêng. Họ chính là những người vữa lập pháp và hành pháp khởi căn tử

pháp.

Ông Nguyễn Khắc Viện, nhà báo, nhà sử học Mác xít nổi tiếng, ngày 6-1-1991 trong bức thư gửi Nguyễn Hữu Thọ đã gay gắt chỉ trích: "Bộ máy nhà nước hoàn toàn bất lực làm cho toàn bộ xã hội rối loạn" mà lại "nắm hết quyền hành tự trung ương đến cấp huyện xã". Trong khi đó, "Đảng thì thoái hóa. Bọn cơ hội ún vào Đảng. Với danh nghĩa Đảng mà tham nhũng trù dập, tước ai là dễ nhất". Ông cũng đòi "lãnh đạo tối cao của Ban Trung ương hiện nay tự nguyện rút lui, nhường chỗ cho những người mới", "trả lại mọi quyền hành cho các cơ quan dân cử".

Cũng chính vì thế mà nhà văn Dương Thu Hương đã lên tiếng mạnh mẽ đòi thủ tiêu "hai nguyên tắc man rợ": chuyên chính vô sản (để ĐCS khỏi nhân danh giai cấp vô sản mà đấu cho giai cấp chủ (để dân chủ thực sự có thể nảy mầm trong Đảng cũng như ngoài xã hội).

b/ Những trở ngại khác:

- Để hoàn thiện hệ thống pháp luật, Việt nam cần nhiều chuyên viên. Nhưng ông nghĩ gặt do các tổ chức Đảng để cử ra cho đủ thành phần công nhân phụ nữ, đồng bào dân tộc, già trẻ... đã không đảm nhiệm được chức năng của những người lập pháp. Vì vậy những luật kinh tế đưa ra rất chậm.

- Số luật sư, những người bảo vệ công lý ở Việt nam rất ít. Họ không được tự do, trong vọng. Mặt khác đời sống của họ không được bảo đảm, lương cái một giờ của họ chỉ bằng mấy bát phở thì không thể đấu tranh cho sự thật được.

- Dân chúng không thừa nhận luật pháp: ở Việt nam dân chúng bị bần cùng hóa, đói quá mà theo bản năng sinh tồn người ta phải tiêu cực, tham ô, ăn cắp, buôn lậu... mặc dù biết là phạm pháp. Cũng có những kẻ không phải do "bản năng sinh đạo tặc" mà bởi chúng có quyền thế, giàu có nhờ làm ăn bất chính nên ăn chơi, phung phí thậm chí đập phá bất chấp cả pháp luật. Chẳng hạn bọn con nhà giàu cưỡi xe Dream, xe Cup, đua xe máy phá luật lệ giao thông, đấu phải do nghề khó.

- Luật pháp của CS cũng giống như luật pháp của các chế độ độc tài khác, là công cụ áp chế. Nhiều điều trong bộ luật CS không đại diện cho ý tưởng của dân mà chỉ phục vụ Đảng. Ví dụ: những người như anh Atakdale kêu gọi thiết lập luật pháp nghiêm minh chắc không muốn bố tử anh em Diên Đản từ mười đến hai mươi năm chiểu theo điều luật 82 Bộ luật hình sự nước CHXHCN Việt nam: Tội tuyên truyền chống chế độ XHCN.

Tóm lại, Việt nam chưa có nền móng của một nhà nước pháp quyền. Về chính trị, luật pháp của CS VN nhằm bảo vệ chế độ XHCN phục vụ quyền lợi của giai cấp lãnh đạo cộng sản. CS VN đã cố gắng nhưng bất lực trong vấn đề giữ gìn an ninh trật tự cho xã hội, lại đang phải cố gắng chống lo chống đối với trào lưu dân chủ hóa trên thế giới.

Việt nam sẽ hòa nhập với cộng đồng thế giới, sẽ tiến đến một nhà nước dân chủ pháp quyền. Diễn biến khách quan này sẽ không phụ thuộc vào ý chí của bất cứ ai. Con đường đó có thể hòa bình hay đổ máu, có thể nhanh hay chậm. Để tiến tới một nhà nước pháp quyền, những điều yêu cầu ĐCS VN phải làm là:

- ĐCS VN phải từ bỏ vị trí độc tôn, trao trả quyền cho các cơ quan dân cử dân bầu. Nhà nước VN phải thực thi dân chủ, trả lại cho nhân dân quyền tự do: tự do báo chí, tự do lập hội... Tiến hành Tổng tuyển cử tự do bầu ra cơ quan lập pháp mới, chính phủ mới, đại diện cho nguyện vọng của nhân dân, để ra hiến pháp mới, bộ luật mới.

- Cũng với quá trình xây dựng một nước pháp trị, chế độ công an trị của CS cũng phải bị bãi bỏ, phải kiến thiết lại hệ thống an ninh cảnh sát cho phù hợp với một nước dân chủ.

- Về đạo của người CS trong một xã hội tự do, quyền tự do tín ngưỡng của công dân được tôn trọng trừ những tư tưởng phát xít, vô nhân đạo mới bị cấm đoán. Nếu đạo của người cộng sản vẫn chưa bị quốc hội cấm thì họ vẫn có quyền tín ngưỡng và tuyên truyền cho đạo của mình. Nhưng một điều cần thiết là phải bỏ tư tưởng đấu tranh giai cấp, phân chia giai cấp vô nhân đạo ra khỏi hệ thống giáo dục. Người CS đã đi ra từ dân tộc hãy quay trở về với dân tộc, những tư tưởng nhân đạo của dân tộc Việt từ ngàn xưa.

KẾT:

Trên đây là một số ý kiến về phương thức cai trị của CS ở Việt nam. Theo tôi, cho dù Việt nam có ngay một chính phủ mới chỉ nửa thì vấn đề hình sự vẫn là một việc đầu đầu cho giới cầm quyền. Thế trạng xã hội đã thối nát, để nó trở thành một "thần thể cường tráng" còn cần rất nhiều công sức trí tuệ, thời gian và tiền nữa.

Tôi xin trở lại với câu hỏi của anh Atakdale: -Cái gì ở Việt nam là cần thiết nhất? Xin trích lóm một câu của Mạnh Tử "Dân vi quý, quân vi khinh, xã-tắc thứ chi", rồi suy bừa rằng, ở nước ta cái lo đầu tiên hiện nay là vấn đề dân sinh: đói là miếng cơm, manh áo cho hàng triệu con người đã từ lâu sống dưới mức cũng cực, đói là công ăn, việc làm cho hàng triệu người thất nghiệp. Nguyễn Trãi từ xưa đã dạy "Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân". Dân yên thì xã tắc mới vững bền, giang sơn mới đổi mới được. Dân đói khổ mà sinh ra loạn. Trị phải trị tận gốc, tức là phải trừ cái đói khổ bản cùng. Vấn đề dân sinh lại liên quan chặt chẽ đến việc thực thi dân chủ, mở rộng dân quyền để cho mọi người có tài, có trí, có tâm huyết với đất nước đều được đóng góp vào việc tái thiết đất nước bắt kể qua khứ, đảng tịch, tôn giáo. Khi đất nước có bộ mặt dân chủ, chính trị ổn định thì tư bản nước ngoài mới dám mạnh dạn đầu tư.

Giả như ĐCS cũng biết coi "Đảng vi khinh" để tiến hành cải cách cho hợp ý dân, cho hợp với trào lưu dân chủ. Có đi vốn có lại. Những người như bà Dương Thu Hương, ông Bùi Tín, ông Nguyễn Khắc Viện đã vì dân mà cất lên những lời khảng khái. Vậy là những người có tâm huyết. Dân ai chẳng trọng. Nước bằng cụ bảo thủ khư khư giữ mô lý luận giáo điều, ngoảnh mặt với nỗi đau của dân chúng, tự coi mình là đạo đức hơn cả thì dân ai mà chẳng ghét. Thuyết nhân quả "Ác giả ác báo" của nhà Phật, ai cho rằng không báo nghiệm ở đời này ?

Tháng 3.1991

Phan Hữu



NGUYỄN CHÍ THIÊN

& Hoa địa ngục

Ngày 2.4.1979 một người đàn ông vượt qua vọng gác của công an chạy vào sứ quán Anh trên đường Lý Thường Kiệt Hà Nội. Ông đưa cho nhân viên sứ quán một tập thơ và một bức thư bằng tiếng Pháp với lời đề nghị tìm cách ấn hành tập thơ. Ông rời khỏi sứ quán và liền bị bắt giải về Hải Phòng. Đó là người đàn ông đã có 20 năm tù ngục.

Một điều trở trêu là nếu như người Việt ở nước ngoài không ai là không một lần nghe đến tên ông, đọc qua một vài bài trong tập thơ lịch sử đó, được trích đăng trên tất cả các tạp chí của người Việt ở nước ngoài, và Phạm Duy phổ nhạc trong một tập Ngục Ca... thì người Việt trong nước hầu như không ai nghe đến Nguyễn Chí Thiên với tập Hoa Địa Ngục cả.

Ông sinh ở Hà Nội, phố Hàng Bót tháng 6 năm 1933. Từ những năm 50 ông sống với bố mẹ tại Hải Phòng. Năm 1958, ảnh hưởng phong trào Nhân Văn Giai Phẩm, ông cùng hai người bạn dự định ấn hành tạp chí Vì Dân, một tờ báo độc lập với chính phủ. Cả ba bị bắt giam hai năm ở Yên Bái. Năm 1960 ông là người duy nhất trong họ còn sống và ra trại. Năm sau ông tham gia "Mặt Trận Đoàn Kết", một phong trào chống cộng sản. Sau đó là những ngày tháng tù đầy qua các trại: Yên Hòa, Yên Phụ (Yên Bái), Tân Lập (Phú Thọ), Hồng Ca (Yên Bái), Mỏ (Phú Thọ), Phong Quang (Lào Cai).

Tháng 7. 1978 ra khỏi tù, ông trở về Hải Phòng. Bố mẹ ông đã qua đời trong thời gian ông bị cầm tù. Kiếm được ít tiền ông mua giấy bút và lần lượt ghi lại tất cả những bài thơ ông làm

từ trong tù. Tập Hoa Địa Ngục đã ra đời như vậy. Tập thơ được gửi về Luân Đôn và qua đài BBC đến ký giả Hồ Anh của tờ Văn Nghệ Tiến Phong phát hành ở Arlington, Virginia, Mỹ.

Hoa Địa Ngục gồm 191 bài thơ và 188 đoản khúc "Những ghi chép vụn". Có đọc Hoa Địa Ngục, tập thơ được viết rõ ràng trong suốt hai mươi năm tù đầy, đắng cay, tủi nhục người ta mới hiểu hết nỗi sợ hãi mà nó mang đến cho những kẻ đường quyền. Đó là nỗi sợ hãi về Sự Thật, cho dù sự thật của Hoa Địa Ngục còn kìm xa sự thật của Đồi Thương.

Trong khi Hoa Địa Ngục được một số giải thưởng quốc tế, được dịch ra nhiều thứ tiếng (bản tiếng Tiệp đang được chọn dịch) thì tác giả của nó cũng đang chuyển từ trại cải tạo này đến trại cải tạo khác. Tất cả các chuyên viên thăm của các ủy ban quốc tế đều bị từ chối. Trong bức thư trao ở đường Lý Thường Kiệt ông viết:

"... Tôi nghĩ rằng chúng tôi, những nạn nhân, chứ không phải bất cứ một ai khác, là những người duy nhất có thẩm quyền đề chỉ cho thế giới thấy những nỗi thống khổ cùng cực không thể tưởng tượng nổi của dân tộc chúng tôi, một dân tộc bị đàn áp và hành hạ một cách dã man không thương tiếc.

Qua cuộc đời tan vỡ của tôi nay chỉ còn lại có một ước mơ: đó là được nhìn thấy càng nhiều người càng tốt ý thức được rằng chủ nghĩa Cộng sản là một thảm họa to lớn của nhân loại..."

Tôi cho rằng Nguyễn Chí Thiên đã đạt được phần nào ước mơ của mình.

ĐOÀN KHÚC 163

Mười mấy năm sống giữa lao tù
Sống giữa buồng giam chật hẹp
Tôi đã hiểu tới tận cùng, bề khổ,
Mà trước kia phật Tổ hiểu lỗ mớ

ĐOÀN KHÚC 165

Tuổi xuân là một bài thơ
Mà năm tháng, chẳng bao giờ đọc lại
Tôi muốn viết bài thơ dài tiếp mãi
Trang tâm hồn mực tím đã bôi loang!

LÀ QUÝ?

Là quý? Là ma? Là thú dữ?
Gian manh tàn ác để hèn
Lũ cướp đầu, bóp cổ dân đen
Đề gọi chúng, tiếng người không đủ chữ?
Vả cũng khổ tìm trong ngôn ngữ
Chữ gì diễn đạt nguyên si
Kiếp sống lầm than, đầy ai, đen si
Ngoài cái chết, không còn đâu lối thoát!

(1969)

TÔI IM LẶNG

Tôi im lặng khi kẻ thù hành hạ
Sắt thép đưa vào đầu độn hồn mê
Câu chuyện anh hùng để trẻ con nghe
Tôi im lặng chỉ vì tội tù nhũ:
Có ai đi rừng gặp loài dã thú
Lại mở môn kêu xin chúng thương tha?

(1974)

ĐƯỢC NGHE BÀ

Được nghe bà kể khổ
Con thấy đời con thực là đáng chết!
Con đã đi bóc lột để nuôi bà
Con bây giờ không dám nhận là cha
Dù bà là do con đẻ ra
Con, thánh phần địa chủ thời tha
Trước nhân dân, trước Đảng, trước bà
Xin thánh khấn cúi đầu chịu tội!
Đó là lỗi một cụ đồ ở ngoại thành Hà nội
Trước đầu trưởng giáng giải với con

(1972)

SẼ CÓ MỘT NGÀY

Sẽ có một ngày, con người hôm nay
Vật sừng, vật cùm, vật cớ, vật Đảng
Đổi lại khăn tang, quay ngang vồng nặng,
Oan khiến!
Về với miếu đường, mồ ma, gia tiên
Mấy chục năm trời bước bách lạng quên
Bao hân thù độc địa dầy lên
Theo hướng khởi êm tan, tan về cao rộng
Tất cả bị lừa qua cơn ác mộng
Kẻ lọc lừa, kẻ bạo lực xô chân
Sống sót về đây an nhờ phúc phận
Trong buổi đoàn viên huynh đệ tương thân
Đứng bên nhau trên mặt mát quây quần
Kẻ búi ngùi hồi hận
Kẻ búi hồi kính cẩn
Đặt vòng hoa tái ngộ lên mộ cha ông
Khải sàng kỷ nguyên tá trạng thảng có hồng!
Tiếng sao mục đồng êm a
Tình quê tha thiết ngân nga
Thay tiếng tiền quân ca
Vả quốc tế ca
Là tiếng sáo diều trên trời xanh bao la!

(1971)

Chuyện ở khu tập thể

Anh gặp em trong bốn bức rào dây
 Mả gãy, mắt trừng
 Phôi em lạc, chân em phủ thừng
 Gió lạnh từng cơn rú qua thung lũng
 Em ngồi run, ôm ngực cầm nhom
 Y sĩ công an nhìn em, thổi nạt nộ em sớm
 Em ngồi lết thỏm
 Giữa bốn người văng búng có ra
 Những tiếng ho
 Những cục đờm màu
 Mả tóc rối đầu em rũ xuống
 Minh em, teo nhỏ, lóa lóa...
 Em có gì đầu mà em xấu hổ!
 Em là đau khổ hiện thân
 Ngân lệ đêm qua còn dấu hoen nhòa
 Trên gò má tái
 Trọng lòng anh bấy nay xám lại
 Nhìn em, lệ muốn chảy dài.
 Anh nắm chặt bàn tay em hơi rụt lại
 Em nhìn anh, mắt đen, tròn, trơ dại
 Nước da xanh mả thoáng ứng máu.
 Trong quang đời từ phiêu dạt bấy lâu
 Đay ồm một mình tội thân em quá!
 Chắc đã nhiều đêm em khóc như đêm qua
 Khóc mẹ, khóc nhà,
 Khóc buổi rời miền nam thơ ấu
 Chân trời hun hút nay đâu?
 Rồi đây, khi nằm dưới đất sâu
 Em sẽ hiểu một điều
 Là đời em ở trên mặt đất
 Đất nước để em nặng trĩu hèn nhiều
 Nhưng khi lúc thân mình ở trong manh chiếu
 Anh biết lòng em kính hãi hơn ai
 Khi gió bắc ào qua vách ai
 Những manh áo vải
 Tả tơi
 Vạt vạt

Vào thịt da...
 Em có lạnh lắm không?
 Mưa gió mền mền
 Thung lũng, sừng nước bùn
 Bệnh xá mỗi đũa, âm mốc
 Những khuôn mặt xanh vàng gầy dộc
 Nhìn nhau, đã dần không lại
 Nhất nhất em họ
 Từng miếng phổi, từng rời
 Bột sủi để thắm
 Em chắc oán đời em nhiều lắm
 Oán con tàu tập kết Balan
 Trên sóng năm nào
 Đảo chao
 Đưa em rời miền Nam chói nắng
 Sớm qua ngói, tay em anh nắm
 Muốn truyền cho nhau chút tình lửa ấm
 Mực bao ngân cầm để hẹn
 Sáng nay em không trông không kèn
 Già từ cuộc sống
 Khắc em rập trên đôi cặp gió lộng
 Hồn anh trông rỗng, tế tối...

(1965)

MỘT TAY EM TRỞ

Một tay em trở: Đồi xưa đồi
 Một tay em trở... Hân về bờ
 Thế giới ơi, người có thể ngờ
 Đó là một tù nhân tám tuổi!
 Trên bước đường tù tôi rong ruổi
 Tôi gặp hàng ngàn em bé như em!

(1971)

NHỮNG THIẾU NHI

Những thiếu nhi diện hình chế độ
 Thủa đời đi tù trong thất ngộ!
 Len xon không phải mặc quần
 Chiếc áo tù dài phủ kín chân
 Giọt thắm thoát khỏi xuân để lớn
 Mắt mũi vêu vao, tích tích hung rón
 Mỏ miệng là chuỗi bãi chông tù ai
 Có thể giết người vì củ sắn, củ khoai!

(1966)

• truyện ngắn của Trần Ngọc Tuấn

Đến tòa soạn thăm tôi, tháng Kiến báo:
 "Mấy ăn ngủ ngay tại cơ quan như con chó
 hoang, thiên ngay trên bàn làm việc ngan quá,
 thôi tháng tới, tao đi nghiên cứu sinh rồi, về
 nhà tao mà ở trông nhà cho tao luôn"

Tháng Kiến, cái tháng học cũng với tôi hồi
 ở quê, bảy giờ lại đi nghiên cứu sinh, khá
 thật! (Tôi nghĩ thầm, mừng cho nó thì ít mà
 cho mình thì nhiều) vì sắp có chỗ chui ra chui
 vào..

Nhà tháng Kiến ở cuối của dãy nhà tập thể,
 sát cạnh là bể nước. Suốt ngày tôi nghe đủ thứ
 chuyện, Bà Bích, vợ ông giáo sư Hán nôm ở
 phòng kế hoạch nội với con gái lớn:
 - Học ngoại ngữ đi đem về hôm cần thân, hôm
 trước bà Ngọc ban tao đi khuya về chấp choàng
 tranh tối tranh sáng, mấy tháng mất dạy đang,
 tuổi cháu bà, chần xe lại bộp vù, song rồi nó
 còn chửi: "Trông gái tã, tã ra bà già vú nhéo
 như qua thị nết"

Bà Ngọc được một phen hú vía, bà chỉ lo, nó
 trần lột mất cái túi trong đó có phiếu chất
 đốt quý một, mất thì cả nhà ăn gạo sông. Chồng
 bà Bích là một giáo sư dạy Hán nôm giờ đã về,
 hưu giờ chỉ còn cái thú chơi cây cảnh, củ
 chiếu đèn, ông lại mặc bộ đồ Py-ra-ma, tay
 chống chiếc cần mẩu dài ngựa, đi thong thả.
 Ông hay qua tôi trò chuyện. Có lần ông nói:
 "Các cụ ngày xưa biết thưởng thức lắm, này nhe
 lụa viên da cuộn trắng, rửa sạch, quần keo
 mạch nha ngâm vào nước, có hương nhải, uống trà
 tấu ngồi bình thơ, ngắm hoa quỳnh nở, thanh
 cao, thoát tục, nghỉ lại bảy giờ, ngay ở viện
 tôi thời chẳng đầu xạ, họ chỉ xai thịt chó,
 thích thịt chó, nhấm thịt chó với rượu, say
 sưa, rồi từ trường phong pho giao sự, giáo sư
 kể chuyện giao cầu tục tũ, qua quắt làm, nhậy
 nhạ làm, Thế mà lúc nào cũng tự xưng là trí
 thức, phải công nhân ông giáo sư Hán nôm có
 một kiến thức sâu rộng về mọi vấn đề, thầy tôi
 hay hỏi ông, nhờ ông cắt nghĩa những tư Hán
 việt rối rắm, hoặc các Totem của một số sắc
 tộc vùng cao, Ông tỏ ra linh hoạt hần lên, cắt
 nghĩa rõ ràng khúc chiết từng vản đề. Ông kể
 đi, kể lại đến chục lần về chiếc cần mẩu dài
 ngựa, bất ly thân

- Tôi còn khỏe, chưa phải cần chống gậy đầu
 cậu xem chiếc cần này làm bằng gỗ đặc biệt
 một ông già người Thái trắng răng tôi, nó được
 tạo bằng loại gỗ cực hiếm, mọc chót vót trên
 đỉnh núi, và phải chặt cành cây nào mọc thẳng,
 đứng vào tuấn trắng, hay ở chỗ đi đêm thú dữ,
 rần rần đầu lạnh xa vì sợ mũi gỗ tỏa ra, đó là
 thứ hương liệu mà khưu giác người thường không
 thể biết. Đưa con gái của ông bà tên Bạch,
 sinh viên năm thứ 4 của trường Kinh tế kế
 hoạch, mơ mộng, ít nói hay cuồn thuộc nhiều thứ
 Tago, Lý Bạch và Đỗ Phủ, sang nhà tôi cô ấy kể:
 "Anh với anh Kiến khác nhau thế...
 mà thân nhau được cùng lạ, Tôi hỏi: Khác cái
 gì? Bạch nói: Anh Kiến ít nói, với lại từ ngày
 em về đây vào học năm thứ nhất, thấy anh ấy chỉ
 ra bể nước giặt quần áo có hai lần, Tôi bảo:
 - Thế là nhiều đấy, ở cơ quan anh có một cầu
 không hề giặt quần áo bao giờ, cậu ấy sợ giặt
 làm giã ngoài đường lại bẩn ngay, đợi làm bụi
 lắm, cậu ta giặt sạch tầm hồn làn thế xác bằng
 cách học Yoga ở nhà ông Tâm, trước làm sư"

quán Việt nam tại Ấn độ, Nhưng mà Bạch có biết không? Thở tỉnh cậu ta làm rất hay, đọc lên nhiều khi anh lại muốn khóc. Bạch tiếp luận: Thở tỉnh à? Em thích thở tỉnh làm, em muốn sống trong cái tháp ngà thì vì tuyết với của, thờ ca, con ngoài đời em sợ mọi cái, Mẹ em đẻ em vào 12 giờ trưa, nên em nhất, mỗi lần nhìn thấy anh Nhân cội trần, xạm xanh lè khắp mình em thấy khiếp quá!

Nhân con ông Vinh, bà Linh, hai ông bà là dân Bình định sinh được hai người con, Nhân là con đầu, Hòa con thứ hai hiện đang học đại học ở Liên xô. Hơn 30 tuổi đầu học dở danh trung học, Nhân học ở trường thi ít học ở đời thì nhiều, khét tiếng là dân anh chị ở tù suốt từ nam 16 tuổi, ra tù ở nhà dài nhất là hai tháng rồi lại vào tù, Ông Vinh nói cho tôi nghe: Tại vì tôi và mẹ nó, truyền nghề cho nó mà không tuyên đức cho nó. Quê tôi nổi tiếng vì những đồng võ lâu đời, và đồng võ tôi, theo gia phả để lại có từ thời Tây sơn, cụ tổ mấy đời từng làm quan võ huân luyện cho đội vệ sĩ của vua Quang Trung, học gì thì học nhưng với nghề võ cái tâm quan trọng làm. Nhân ở tù ra đầu tháng nam vừa rồi, gặp tôi Nhân chào thật to: Chào anh, nhìn cặp kính cận của anh là em thấy nể rồi, em chỉ quý ai hiểu biết. Cao hùng lên, Nhân mang rượu qua phòng, rượu tôi uống và kể lể: -Đời em thế, nghĩ mà hay, viết thành sách được anh à! Em ở tù nhiều quen đi, về nhà thấy từ tưng ngọt ngọt qua về chưa đi được đâu, công an khu vực gọi em lên phòng bắt trình báo, đi đâu phải xin phép, thế còn khổ hơn đi tù. Ở tù em thuộc loại đầu gối, quan giáo cũng phải nể, mà bọn nó mang tiếng là cán bộ nhưng cũng chẳng ra gì, mua nó dễ lắm. Tôi tỏ mồm: Mua bạn bằng gì? Nhân cười khùng khục: Mua bằng thuốc lá, Tôi tròn mắt: Thuốc lá? Nhân: -Vâng, thuốc lá ở trong tù một lạng thuốc lá, xấp xỉ một chỉ vàng ở ngoài, cán bộ nhà tù biết được điều đó. Anh tính chỉ một về thu, ốc lão: 20 nghìn, tháng từ mười đủ, thì chín đủ nghìn, mua đồng rét miết gón nghìn được nhân lên. Tiên, đồng hồ, nhân, đời thành thuốc lá hết, khổ nỗi, người nhà mang thuốc lên tiếp tế cán bộ trại thu sạch, rồi bán lại cho tù, anh xem làm ăn như thế quả là tại. Riêng em thì có thuốc lá bà già gửi, nó không tích thu, vì nó sợ em liêu, em mà điem huyết thì nó toi, tiết tính trùng với sinh ngay, và chỉ có em là giải huyết được. Tôi bảo: Với gì mà khiếp thế, bày cho mình để tù về. Nhân trả lời: Anh học làm gì, anh có sức mạnh hơn một nghìn lần em, tôi lúc đầu: Tớ có biết gì đâu.

- Không phải, Nhân bảo: Anh là trí thức, sức mạnh đầu óc thuyết phục ghê lắm, anh hơn em về chủ nghĩa. Hồi từ ở Cao Bằng, có anh Tỉnh, thầy giáo dạy văn, chuyển từ trại tù Am thường lên trại em, anh ấy bị đi tù vì tội hiệp học, trở chứa đến vì thanh niên. Anh Tỉnh nói: Tớ và cô ấy yêu nhau, ngủ với nhau, học sinh lớp mười lớn lắm rồi, cô nào cũng có kính ca, hai đứa chúng tớ ngủ với nhau từ nguyện, tớ có cường hiệp đầu. Vào tù anh Tỉnh đứng vào hàng vua, em làm vệ sĩ, cả bọn đầu gối đều quý anh. Anh Tỉnh tốt, kể chuyện Đông, Tây, Kim, Cổ cho tôi em nghe cả đêm mà không bao giờ hết chuyện. Nhân nhìn tôi rồi tiếp: Tháng em tâm sự chán thanh, anh vào tù thì sướng làm vì dân lưu manh tội em quý trí thức hơn ở cơ quan và ngoài xã hội nhiều. Tôi tròn mắt: Tại sao cậu lại nói thế? Nhân bảo: Anh đừng tưởng là em không biết, nhìn đầu xa chống bà Bích, cạnh phòng anh giáo sư giới kích, đường tàu, về hưu, tiền lương không đủ hút thuốc quân, ngay ở nhà em, bà, mà là bác sĩ... ca tháng mới được ăn thịt một lần. Tôi hỏi Nhân: Tại sao Nhân không tìm một việc gì đó để kiếm, sống như mọi người? Làm gì hở anh? Em chán tất cả và lại nữa đời người rồi.

Sáng chủ nhật trước ngày Thiên chúa giáng sinh, tôi đi làm về, bà Bích bảo: Tôi nay cậu có bán gì không? Nếu không bạn cậu qua nhà tôi nhờ cậu việc này. Tôi hôm đó qua nhà bà Bích, Bạch đi vắng, nhà cơ độc hai ông bà, ngồi xuống

ghế, uống được một tuần trà bà Bích vào đề: "Tôi và ông nhà quý cậu dù cậu mới về đây, cứ qua cầu Kiến thì suy ra cầu, bạn nào bè đây, có việc này, tôi và ông nhà muốn nhờ cậu, không đời tôi hỏi, bà Bích tiếp luận: Cái Bạch nhà tôi hay sang nhà cậu, nhờ cậu lựa lời xem thế nào, dạo này nợ hay đi đêm về hôm, tính tình thật thủng, là mẹ tôi biết, con gái thời nay không như tôi hồi xưa, khổ quá cậu à! Tôi đề đạt: Việc gì hở bác? Ông Bích đưa tôi một cuốn sổ và nói: Đây cậu xem, mang về nhà mà xem sẽ hiểu hết, tôi lấy trộm nhật ký của nó, cứ đời sống trong sạch gió, phải lấy trộm tính cam của con gái để đọc, qua là nhục, nhưng không còn cách nào khác. Xem xong, cậu đưa lại cho tôi ngay, để tôi cho vào tủ nó, kéo nó nghĩ..

(Trích nhật ký của Bạch)
"Thật là chán chường kinh khủng, vì ngọt ngào thành tiền của tình yêu là như thế đó ư? Sau nụ hôn dịu dàng, sau bàn tay tặng hoa, sau sự hiểu biết của người tôi yêu lại là sự đổ vỡ (viết tắt) bước vào trái tim em khiến em ngơ ngàng run rẩy, sự đắm say rung động đầu tiên vừa ngọt, vừa chua. V. nói với tôi: Hãy tha thứ cho anh, thật là ngốc V. à! Trai tìm em, không còn chỗ cho lòng tha thứ nữa. Điều gì đã khiến anh từ bỏ vị trí mà anh đang có, để dấn thân vào một vùng xa lắc. Trước khi đi anh bảo Mạnh đất này không có chỗ để cho anh sống, để cho anh làm việc, anh là sự lỗ bịch của cuộc đời, nếu em cũng anh ra đi tìm một phương trời khác thì anh sẽ được hạnh phúc gấp hai lần. V. có hiểu đâu? Làm sao em có thể từ bỏ gia đình mình ra đi cùng anh được. Anh từng nói với em Có em, anh sẽ làm được tất cả, bây giờ có em rồi anh còn muốn thêm gì nữa hả anh? Chẳng lẽ anh sẽ làm lại từ con số không, và khi đầu tư cuộc hành trình như Uy-li-xô trên đại dương thăm thẳm? Anh dẫn vật, anh cay đắng cả khi có em bên cạnh. Khi chợt nghĩ tới đề tài khoa học của anh đang bị viên xếp, xo, anh gian lận cả em (mà em hoàn toàn có lỗi, gì đâu) khi anh bảo: Ca em nua, em cũng là sản phẩm của bộ máy tội tệ sinh ra một loạt người may chỉ biết chính trị là thông sáo, may mà em còn biết mơ mộng. Ôi! Em không hiểu nổi khi đang nói về số đồ toán học của Pec, anh đột ngột hỏi em: Em là đoàn viên à? Em gật đầu. Anh bảo: Thật quái gở, thật là không hiểu thế nào cả! Anh đã xa em, xa vĩnh viễn, em cũng được an ủi phần nào vì trong bụng em hạt màu của anh đang từng ngày từng giờ hình thành, em sẽ giữ nó, coi nó là bia mộ của tình yêu mà không hề hối tiếc".

Sáng hôm sau trả lại cho bà Bích cuốn nhật ký của Bạch, Bà Bích nói ngay với tôi: Cậu thấy vậy hiểu không? Thanh niên bây giờ... Bà lấp lửng, Qua một đêm gương mặt của bà già hơn chục tuổi, không thấy chống bà ở nhà, mà chiếc can (vật bất li thân của ông) dựng ở cạnh tủ. Tôi hỏi: bác trai đi đâu mà chiếc can lại để ở kia, Bà Bích trả lời: Ông ấy đến chỗ người quen hỏi xem tại sao đêm hôm qua cái Bạch không về, ông ấy bảo bây giờ không cần can nữa vì ran rết, thú dữ nó chẳng sợ gì chiếc can già nua, mục nát nữa đâu, thôi, cậu như con cái trong nhà thú, khuyến nhủ và tìm hiểu chuyện cái Bạch hộ vợ chồng tôi với..

Đạp xe tới cơ quan, mái nghỉ ngồi chuyện về những người hàng xóm (trong đó có chuyện của cô Bạch) tôi đắm sâu vào một cô gái mặc quần bò, Levis, áo phông đỏ, chứa kịp xuống xe xin lỗi, đã nghe nói: Mắt đã có kính cận rồi mà còn chưa rõ hay sao? không biết kính thật hay kính giả.

Vâng! Đến bây giờ thì tôi hiểu vì sao chống bà Bích không chống can ra đường, chiếc can mẫu đại nghĩa mà ông vẫn tự hào: "Ran rết, và thú dữ rất sợ mùi hương của nó".

Praha, tháng 3.1991

người Việt ở Bungary bị khủng bố

BBT: Ngay sau khi các phương tiện truyền thông đại chúng tiếp xúc đưa tin về vụ đàn áp người Việt nam ngày 17.3.1991 tại Bungary, nhiều bạn đã viết thư lên BBT bày tỏ lòng cảm thông với nỗi đau khổ của đồng bào ta tại Bungary và đề nghị BBT nên có biện pháp thiết thực để lên tiếng góp phần bảo vệ quyền làm người của đồng bào ta tại Bungary. Nhờ có anh Phạm Đức Bình từ Bungary sang mà chúng tôi mới biết được cụ thể chi tiết về vụ khủng bố ngày 17.3. Sau đây là cuộc phỏng vấn do chúng tôi thực hiện ngày 1.4.1991.

Hỏi: Anh có thể cho biết cụ thể chi tiết về vụ khủng bố này?

- Ngày 17.3.1991 có xảy ra vụ xô xát giữa hai người Việt nam và hai tài xế taxi Bungari ở ngoài bến tàu cách khu tập thể Krasna Poliana 500m. Sau đó hai người lái taxi này gọi điện cho cảnh sát. Vào hồi 15g cùng ngày tự nhiên có khoảng 200 lính mũ nồi đỏ kéo đến cùng với hai xe thiết giáp bao vây khu tập thể lấy vụ xô xát làm cơ hội tấn công vào. Họ là lực lượng đặc biệt chống đảo chính được trang bị mũ sắt, dùi cui, súng tiểu liên. Họ áp vào hai tòa nhà (blok) 7 và 9 giáp cửa ra vào khu tập thể (người Việt gọi là khu Lâm Đồng, ở đây có khoảng 5000 người Việt nam trong 12 blok). Mọi người ở trong 2 blok đều bị bắt ngờ và rất ngạc nhiên vì không hiểu cơ gì lại bị tấn công. Lính mũ nồi đỏ bắt tất cả những người ngoài hành lang phải quay mặt vào tường và lục soát, lấy hết tiền nếu có và sau đó áp vào các phòng và bắt đầu dùng dùi cui đánh người Việt nam. Những phòng cửa khóa thì bị đập tung. Có nhiều người đang ngủ thì bị dùng dùi cui, có người đang tắm... Có người sợ quá chui xuống gầm giường, chui vào tủ cũng bị lôi ra. Lính mũ nồi đỏ dùng súng tiểu liên bắn vào tường trong khi đánh đập người Việt Nam. Chính mắt tôi trông thấy có những viên đạn xuyên từ đầu giường này sang đầu giường kia, có viên xuyên thủng những thùng rác bằng sắt tây. Một mặt họ hành hung, một mặt đập phá tất cả những dụng cụ trong phòng như bàn ghế, đồ đạc. Nếu ai có tiền hoặc thuốc lá thì bị lột hết. Cảnh đó rất được các nhà quay phim và chính chúng tôi cũng chụp lại được một số hình ảnh.

Hỏi: Chúng tôi được biết có hai người chết?

- Vâng, sau khi đập phá và hành hung khoảng chừng một tiếng thì lính mũ nồi đỏ rút ra ngoài. Anh em trong hai blok vì phần nộ nên tung ra ngoài. Ở các blok khác khi nghe tiếng súng anh em Việt Nam cũng chạy ra cổng. Do không tìm được vì bị khủng bố vô cơ nên anh em dùng chai lọ, gạch đá ném vào bọn lính mũ nồi đỏ. Họ quay súng bắn trả lại. Anh Hán Văn Bình bị trúng đạn vào đầu và chết ngay tại chỗ. Một người nữa (tôi không nhớ rõ tên) cũng bị trúng đạn vào đầu, sau khi được đưa vào bệnh viện thì chết. Có 18 người nữa bị thương, anh Phương không quản nguy hiểm mang máy ảnh ra chụp tại hiện trường cũng bị bắn gãy đùi. Cũng xin nói thêm là anh Hán Văn Bình là người bị chết oan, anh làm việc ở một tỉnh xa hôm đó cùng người yếu lên Sofia chơi, nghỉ lại ở khu Lâm Đồng.

Hỏi: Anh nhận định thế nào về vụ hành hung đó?

- Tôi khẳng định đó là một cuộc khủng bố chủ tâm của phía Bungary bởi vì trong khoảng thời gian đó tất cả điện thoại của khu Lâm Đồng bị cắt. Sau cuộc khủng bố thì tất cả các nhà báo của các hãng thông tấn nước ngoài bị cấm không cho tiếp cận hiện trường.

Hỏi: Anh có biết trách nhiệm vụ này thuộc về ai?

- Tôi cho rằng cuộc khủng bố đã được lập kế hoạch sẵn và phải chịu sự chỉ đạo của một cấp chỉ huy trung ương. Hiện nay thì chưa có ai đứng ra chịu trách nhiệm, cảnh sát quận nói rằng họ không hề biết tí gì và viện cớ là lính mũ nồi đỏ không chịu sự chỉ huy của họ. Người trực tiếp chỉ huy hôm đó là một viên thượng tá (chúng tôi có chụp ảnh lại). Ngay hôm sau (18 tháng 3) ông ta lên tivi nói rằng ông không ra lệnh bắn. Cho đến nay theo tôi được biết thì không có ai trong số lính ngày hôm đó bị bắt giam và báo chí thì lơ đi coi như xong rồi.

Hỏi: Chẳng lẽ chỉ có một vụ xô xát giữa hai tài xế taxi và hai người Việt lại có thể dẫn đến cuộc khủng bố?

- Tôi cho rằng nguyên nhân chính không phải như thế. Ngay cả vụ xô xát hôm đó cũng không có gì rõ ràng. Báo chí không hề nhắc đến tên hai người lái taxi cùng như hai người Việt Nam, họ và chẳng ai biết rõ vụ đó xảy ra như thế nào, nghe đâu chỉ cái lộn vì nhầm lẫn tiền bạc gì đó.

Hỏi: Phản ứng của phía Bungary và phía Việt nam sau đó ra sao?

- Bộ trưởng Bộ ngoại giao và bộ trưởng Bộ nội vụ họp mặt tại hiện trường ngay sau cuộc khủng bố. Trong thời gian đó ông đại sứ VN về nước. Còn lại ông cùng là tham tán ở lại, nhưng ông không trực tiếp xuống mà cứ ở ngoài, bí thư thứ nhất, trưởng phòng lãnh sự tới hiện trường. Tôi hôm đó sự quản cơ điện về nhà cho Bộ ngoại giao. Sáng thứ hai 18.3 sự quản cơ gửi công hàm phản đối và 1 giờ chiều ngày hôm đó thì họp báo. Trong cuộc họp báo này có mặt rất nhiều hãng thông tấn Bungary cũng như nước ngoài. Một số anh em Việt Nam được vào trong, một số thì đứng ngoài. Khi một nhà báo người Bungary hỏi: "Ông có khẳng định đây là một cuộc khủng bố không?" thì ông ta trả lời: "Chúng tôi chỉ đưa ra những sự kiện và bằng chứng, tùy các bạn đánh giá và hiểu thế nào thì hiểu". Câu trả lời này đã gây nên sự phân uất trong đám đông người Việt nam có mặt hôm đó.

Hỏi: Chúng tôi có được biết về đám tang anh Bình...

- Vâng! Sau khi anh Bình bị bắn chết, chúng tôi mang xác anh vào blok 7 và kiên quyết không đưa vào bệnh viện. Chúng tôi có ý định tự mình đưa tang người bạn xấu số này. Hai ngày sau (19.3) cơ quan mấy ngàn người đeo băng tang tụ tập để đưa xác anh đi. Thì thế anh được đặt trong một chiếc băng ca. Chúng tôi có ý định đưa thi hài anh đến trước nhà quốc hội nhưng khi vừa ra khỏi cổng được 20m thì có một đoàn cảnh sát dàn hàng ngang chặn lại. Họ có tính xô đẩy, ép buộc chúng tôi phải đưa xác anh lên xe để chở đến bệnh viện. Sau một hồi giằng co, vì lý do vệ sinh cũng như sự kính trọng đối với thi thể của anh, chúng tôi bắt buộc phải đưa anh lên xe. Trong đám tang hôm đó chúng tôi có mang theo những khẩu hiệu như: "Chúng tôi muốn có hòa bình", "Chúng tôi muốn về nước", "Ở phải sự khủng bố là dân chủ của Bungary không?". Cũng ngay trong đám tang đó, vì thấy tình hình quá căng thẳng và sự quản cũng chỉ biết đưa công hàm nên chúng tôi đã thành lập một ủy ban bảo vệ nhân quyền, trong đó có những công nhân, sinh viên muốn bảo vệ cộng đồng, những thân nhân của các nạn nhân ngày 17.3 và một vài nhân viên sự quản. Đây là một tổ chức tự phát và không phụ thuộc.

Hỏi: Số phận những người bị thương giờ ra sao?

- Có một nửa trong số 18 người đã về điều trị tại nhà nhưng tuyệt nhiên không ai được bồi thường gì cả. Số còn lại hiện đang nằm viện.

Hỏi: Trước đây chúng tôi có được biết mấy vụ đánh đập người Việt nam, anh có thể cho biết rõ hơn?

- Đúng là có rất nhiều vụ chặn đánh người vô cơ. Tôi có biết trường hợp anh Sơn, ký sự sang hợp tác lao động, đi xem ca nhạc về bị chặn đánh chết ngay trước cửa nhà mình. Báo chí đưa tin một chiều và kích động tâm lý chống người Việt nam. Sau nhiều lần người mình bị đánh, sự quan có gửi công hàm sang Bộ ngoại giao Bungary, Bộ ngoại giao chặn chính báo chí nhưng được một thời gian lại đầu vào đây. Có, có gai vì công an chặn hiệp ngay giữa đường. Chẳng ai còn muốn ở lại đất nước này làm gì nữa, nếu đi vào các nơi ở thì sẽ thấy họ dân khắp nơi những câu đại loại như: "Chúng tôi muốn về nước", "Chúng tôi không muốn bị chết oan"

Hỏi: Theo anh thì lỗi tại ai?

- Lỗi đầu tiên là khi ký kết hiệp định không có điều kiện bảo vệ người lao động. Tiền Bun thì không thể chuyển về nhà, vậy bắt buộc họ phải mua hàng. Trước đây khi hàng hóa còn nhiều thì cái đó chưa có gì tai hại lắm, nhưng trong điều kiện khủng hoảng hiện nay việc "trần" hàng làm hình ảnh người Việt nam trong con mắt dân bản xứ trở nên tồi tệ hết mức. Người Việt nam ở Bungary và tôi nghĩ ở Tiệp cũng vậy đều phải làm những việc nặng nhọc mà không ai chịu làm. Dân Bungary gọi mình là "Maibun" tức là con khỉ, họ ký thị người Việt Nam như người Digan vậy (vì người Việt Nam cũng phải đi làm những việc như quét dọn, đổ rác, v.v.) Nhiều nhà máy tìm cơ để đuổi việc người Việt Nam vì khi đuổi được thì họ không phải trả tiền về. Những người này lại không được tạo điều kiện mua vé về nước mà lại phải trả một khoản tiền phạt từ 600 đến 1000 leva (ngoài khoản tiền về phải tự túc). Số tiền này quá lớn vì lương tháng bình quân chỉ khoảng 200 leva nên thường những người này phải ở lại trái phép, dẫn đến việc cơ những hành vi xấu. Như vậy nhà mình không những đã không bảo vệ được người mình mà lại còn gây phiền hà, lệ ra phải bỏ khoản tiền phạt để họ tự túc mua vé. Tất nhiên có những "câu chui", chắc các bạn bên này cũng biết rất rõ.

Hỏi: Tình hình có khá gì hơn sau vụ 17/3?

- Sau vụ đó thì chủ tịch HBBT, ông Popov ra lệnh bằng mọi cách nhanh chóng đưa người Việt nam về nước. Đã có hai chuyến bay ngày 27 và 29 tháng 3. Trên mỗi chuyến có 20 cảnh sát đi kèm vì sợ người Việt nam quá phấn uất sẽ có hành động không tốt với nhân viên hàng không.

Hỏi: Báo Tiếng nói có đóng vai trò gì trong việc bảo vệ nhân quyền, chống khủng bố?

- Báo Tiếng nói là tờ báo tự phát của sinh viên và công nhân, hiện nay đã được 7 số. Sau số 3 thì sự quan gửi thông tri xuống từng đơn vị cấm đọc báo và coi những người làm báo là bọn phản động bị giết dây từ bên ngoài. Vì tờ báo phải hoạt động bí mật nên không thể công khai đúng ra báo về tình mạng, quyền lợi của đồng bào mình như các anh ở bên này. Tuy vậy tờ báo nói lên tâm tư, nguyện vọng của lớp trẻ Việt nam tại Bungary. Vì hoạt động bí mật nên họ gặp rất nhiều khó khăn. Thường thì mới sáng ngủ dậy đi làm người ta đã thấy một vài tờ cái ở trên cửa, trong thùng thư. Ở những nơi xa hơn thì tôi nghe nói có nhận được qua đường bưu điện những số này ít vì thiếu tiền tem, nói chung tờ báo đến tay độc giả nhờ ở nhiệt tình của anh em là chính.

Hỏi: Nghe nói sự quan cấm anh em ở bên đó sang Tiệp?

- Họ không nói là cấm hẳn nhưng sau khi ở Tiệp ra các tờ báo Diển Đan, Diển tin thì họ hạn chế việc sang bên này vì sợ anh em về sẽ "bất chức". Nhưng rồi họ cũng không thành công vì tờ Tiếng nói đã ra đời. Sự quan Việt nam ở bên đó cho rằng tờ báo xuất phát từ Tiệp, in ấn, bài vở... không nghĩ là anh em ở bên Bungary làm. Ai làm thì có lẽ các anh ở bên này biết chắc chắn hơn.

Hỏi: Anh có thể chịu trách nhiệm về những gì anh nói ở trên đây không? Nếu có thể anh giới thiệu với ban đọc của Diển Đan về mình được không?

- Tôi tên là Phạm Đức Bình, sinh viên nam thư từ nhạc viện Sofia. Anh em bên đó biết tôi nhiều. Những điều tôi nói trên đây là sự thật và tôi sẽ chịu trách nhiệm.

- Thay mặt BBT Diển Đan và toàn thể ban đọc xin cảm ơn anh.

ngày 1.4.1991

BBT Diển Đan

**

Khi nhận được những thông tin này, chắc chúng tôi cũng như các bạn đều có chung nỗi niềm xúc cảm. Đó là nỗi xót xa, chua chát cho thân phận tủi nhục của anh em, đồng bào, những người cũng chảy chung trong tim đồng máu Việt. Đó là nỗi phẫn uất trước những thế lực đang gây ra bao bất công, ngang trái cho những người đồng bào đã chịu quá nhiều đau khổ.

Xét cho cùng thì tội chung cũng bởi bao nhiêu tai họa đã giáng xuống đầu dân tộc, khiến non sông đổ nát, điêu tàn, nên bao người con phải lìa nước ra đi, tha phương ở khắp xứ người. Đầu chỉ có ở Đông Âu này, đồng bào ta mới bị đối xử tệ bạc. Trong những trại tị nạn ở Hồng Kông và các nước Đông nam Á, người ta đối xử với họ có khác chi đối với những tù nhân. Những thuyền nhân vượt biên còn bị mang án vượt biên trái phép nên không được nhà nước để ý đến, còn số phận những người được nhà nước cử sang các nước XHCN anh em cũ để lao động và học tập, trong thời gian qua đã được quan tâm ra sao: Sau những biến cố chính trị ở Đông Âu và Liên xô, những nước XHCN cũ đã tiến hành cải cách kinh tế, chính trị. Những khó khăn mới nảy sinh, những mâu thuẫn cũ càng bộc lộ thêm gay gắt. Sự kỳ thị, phân biệt chủng tộc, vốn có trong xã hội Châu Âu, nay theo khó khăn kinh tế mà thêm sâu sắc. Từ trước cách mạng, người Tiệp đã gọi người Việt là tội lỗi (rakosnik), người Bun gọi người Việt là lũ khỉ (maibun)... và giờ không chỉ dừng tại đó. Ở Tiệp khác, bọn đầu trọc, mào gà hoành hành, đánh đập, trấn lột người Việt nam, điển hình là vụ Partizanske và vụ Zlín. Ở Liên xô, người Việt nam đến sân bay Matxcova sẽ được ném vì đắng cay, tui nhục qua dùi cui của cảnh sát Nga, ở Bungary người Việt nam cũng bị bọn côn đồ đánh đập, bị giết hại và đầu xót hơn là vụ ngày 17.3 bị chính chính quyền khủng bố.

Qua những hiện tượng trên chúng tôi xin đưa ra một số nhận xét:

- Việt nam với tư cách là một con nợ và đàn em của các nước XHCN cũ nên đại sự quan ở các nước này luôn bị thụ động, hơn nữa với phương pháp làm việc quan liêu và do những hiệp định ký kết không chặt chẽ, có nhiều thiếu sót nên đã để xảy ra hàng loạt những vụ đáng tiếc, thiệt hại về tinh mạng và tài sản của các công dân ta.

- Vì tự do ngôn luận, tự do lập hội bị vạm vỡ đoán nên ở các nước như Liên xô, Bungary những người có nhiệt tâm, muốn bảo vệ quyền lợi của công đồng người Việt nam không có điều kiện để tác động vào các cơ quan ngôn luận để dẫn đến tình trạng đưa tin một chiều, khơi sâu khích, kích động tâm lý kỳ thị chủng tộc, chống người Việt nam. Tất cả dẫn đến kết quả bị đất như trên.

Vụ khủng bố người Việt nam ngày 17.3.91 tại Bungary là một biểu hiện đáng man, vô nhân đạo, những đau đớn, mất mát của nạn nhân vẫn chưa được bù đắp, tinh mạng và tài sản của đồng bào ta ở Bungary vẫn đang bị đe dọa. Vì vậy đề nghị tình đoàn kết với anh chị em công nhân, sinh viên đang lao động và học tập tại đây, chúng tôi xin đề nghị:

(Xem tiếp trang sau)

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

- Đoàn Khả Nghiệp, Praha.
Đã nhận được thư và bài của anh. Xin cảm ơn rất nhiều. Mong anh tiếp tục công tác. Điều lo lắng của anh không phải là không có lý những phương châm của chúng tôi là: "Hãy đến với nhau bằng thiện chí". Hẹn một ngày gặp mặt.

- Sơn Hà, Chomutov.
Chúng tôi rất hiểu những tình cảm của bạn đã dành cho đồng bào ta tại Bungari. Chúng tôi sẽ cố gắng trong khả năng của mình, bằng mọi cách, thông tin cho các bạn về tình hình người VN tại Bungari. Bạn có thể tìm đọc báo Tiếng nói do các bạn thanh niên ở Sofia phát hành để tìm hiểu thêm cuộc sống người VN tại Bungari.

- Xương Rồng, Mladá Boleslav.
Xin cảm ơn lời mời và những văm thơ của bạn. Rất mong gặp trong một dịp gần đây. ĐĐ đã "nhấn ống điếu" cho bạn mà chưa thấy ông ta trả lời. Nếu ông điếu có "hối âm", BBT sẽ liên lạc với bạn ngay. Thân mến!

- Nguyễn Công Thắng, Đức.
Đã nhận được thơ của anh. Trong thư anh viết "nhớ ĐĐ quá". Không hiểu anh có nhớ ĐĐ bằng "Nhớ Tiệp" không đấy? Thân!

- Trọng Diệp, Semily
"... Dân Việt chúng ta bị tách biệt ra khỏi mọi nguồn tin tức và bước đứng phát triển của thế giới nên bây giờ nói đến một cuộc thay đổi nền chính trị quá là khó. Không ai đang khi không tham gia biểu tình bãi công khi ngày mùa đến - ruộng là của họ, thuê đến ki vấp phải nộp. Công nhân hầu hết không biện chế cup lương lá nhin đói, còn lại tất cả những thành phần khác: nhà may, dân thành thị có bãi công chỉ cũng chưa ảnh hưởng đến đời sống của ai cả - gạo trong hủ, củi sau nhà. Không thể đem lại ngay một hậu quả trầm trọng để từ đó phát ra động lực đấu tranh cho toàn dân, không thì không thể nào chống lại chính quyền bạo lực và quân đội hùng mạnh được..."

* Rất cảm ơn những đóng góp ý kiến của bạn cho công cuộc đấu tranh chung. Vụ cháy tại tại Semily chúng tôi đã có ý kiến lên sự quản những không thấy hồi âm. Chúng tôi sẽ cố gắng trong khả năng của mình liên hệ với phía Tiệp giải quyết.

- Giang Lương Tâm, Trenčín.
"... Cũng như bao bạn trẻ VN khác, tôi, từ khi bước chân sang đất Tiệp khắc, là lúc bắt đầu biết thưởng thân phận người VN. Khi Gorba-chov làm cái tội mới được biết đến những cái xấu xa của chế độ cộng sản và tôi cũng bắt đầu nghĩ ngó chế độ cộng sản tự do. Những lí luận không tưởng của chủ nghĩa CS Mac Lê mà tôi đã phải học trong trường cũng với hàng loạt các sự kiện xảy ra ở Đông Âu đã chứng minh cho sự nghĩ ngó của tôi. Và giờ đây thì tôi nghĩ rằng

Hà Quỳnh phụ trách

Cộng sản chỉ là một khái niệm đau buồn cho nhân loại mà có lẽ nó không nên sinh ra thì tốt hơn. Đã đến lúc cái khái niệm ấy cùng với những hậu quả mà nó sinh ra phải trở về với ký ức. Và với chế độ CS VN ta cũng vậy thôi, vấn đề là thời gian và sự vận động của mỗi con người chúng ta.

Đã lâu tôi vẫn thường nghĩ đến bước đường tương lai của Tổ quốc, dân tộc. Mơ ước để đất nước cùng có được một nền tự do dân chủ như nơi nơi. Để con người ta được sống với nhân quyền, được mở mày mở mặt với bạn dân thiên hạ...

Ước mơ ấy ai cũng có được thôi phải không các bạn?..."

* Vàng, ước mơ của bạn cũng chính là ước mơ của chúng tôi, ước mơ của tất cả những người VN trẻ tuổi đang hướng về một tương lai tốt đẹp tự do, tương lai của chính mình. hãy liên lạc với chúng tôi thường xuyên. Thân mến!

NGƯỜI VIỆT NAM Ở BUNGARY...

- Các tổ báo Diễn Đàn, Biếm Tin Báo Chí, Thời Mới, Tự Do, hãy phối hợp hành động như xin chữ ký, gửi kiến nghị đến sự quán Bungary tại Tiệp khắc, gửi thỉnh nguyện thư đến Ủy ban nhân quyền LHQ..., yêu cầu chính phủ Bungary phải điều tra nguyên nhân, thủ phạm vụ khủng bố ngày 17.3.91, phải bồi thường cho các nạn nhân và cơ biện pháp ngăn ngừa những hành vi tương tự.

- Chúng tôi mong muốn rằng những hội đoàn, báo chí và các tổ chức người Việt ở khắp nơi trên thế giới, đang đấu tranh cho quyền làm người của người Việt nam, vì tình máu chảy ruột mềm sẽ chẳng làm ngơ trước những bất công, ngang trái mà đồng bào ta ở Bungary đang phải gánh chịu. Hãy lên tiếng bằng cách gửi kiến nghị tới đại sự quán Bungary ở các nước và tác động tới các tổ chức nhân quyền quốc tế trong khả năng của mình.

- Đề nghị chính quyền Việt nam phải tỏ thiện chí hơn nữa trong việc bảo vệ quyền lợi của công dân, phải cơ biện pháp cưỡng quyết đối với chính quyền Bungary để cứu lấy công dân của mình.

*
Mong chờ sự nhiệt tình và hồi âm của tất cả những ai không thờ ở với số phận của những người anh em.

BBT Diễn Đàn

from:

to:

~~Lê Thanh Nhân
Samizdat Diễn Đàn
PEN Club
Napodni 11
Praha 1 - 11 000~~